

TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập

Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI

Lm PHAN VĂN LỢI

Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Chúng hợp đảng, mặc kệ chúng !!!

Đại hội đảng Việt cộng chỉ còn vài hôm nữa là khai mạc. Bộ máy tuyên truyền Ba Đình từ cả năm nay đã vận dụng hết công suất, ngày đêm ra rả trình bày sự kiện đó như một sinh hoạt chính trị lớn của đất nước mà toàn dân đang tha thiết hướng về. Nào là "Toàn đảng, toàn dân, toàn quân lập thành tích chào mừng đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng" (Bích chương cổ động). Nào là nhân dân trong nước và đồng bào ngoài nước đóng góp ý kiến xây dựng: "Các vấn đề của Đại hội được đưa ra lấy ý kiến rộng rãi, bằng nhiều kênh, trong đó có người Việt Nam ở nước ngoài. Đây là cuộc sinh hoạt công khai, dân chủ của VN. Đã có 26 triệu lượt ý kiến tham gia đóng góp [thật không?]. Những ý kiến trái chiều cũng được chúng tôi xem xét nghiêm túc" [thiệt chứ?], Trưởng ban đối ngoại Nhân mạnh". Nào mọi tầng lớp dân chúng đều được mời tham dự: "Ngoài đại biểu chính thức, Ban Chấp hành Trung ương Đảng cũng mời nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đại diện Bà mẹ VN anh hùng, đại diện nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ, chức sắc tôn giáo, thanh niên tiêu biểu dự Đại hội... Các đoàn ngoại giao, đại diện các tổ chức quốc tế tại VN [cũng] được mời đến dự phiên khai mạc và bế mạc". Để làm gì? Để chúng kiến "hơn 1.500 đại biểu đại diện cho 4,5 triệu đảng viên sẽ dự kỳ họp kéo dài 9 ngày để kiểm điểm việc thực hiện các mục tiêu 30 năm qua, quyết định phương hướng và nhân sự cho giai đoạn 5 năm sắp tới". Để theo dõi "Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Trung ương khoá mới với kỳ vọng lựa chọn được những đại biểu ưu tú trong Đảng, có phẩm chất đạo đức, năng lực thực tiễn thể hiện bằng hiệu quả công việc..." (VNExpress 22-12-2015). Đúng là theo kiểu tự thường xuyên vỗ ngực khẳng định: "Đảng CSVN là đảng của dân tộc, của nhân dân", là "đại biểu ưu tú của nhân dân, là tinh hoa trí tuệ của dân tộc"...

Kể ra cũng có một số người cố gắng đóng góp ý kiến. Cụ thể là "Thư gửi Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, các đại biểu dự Đại hội lần thứ XII và toàn thể đảng viên Đảng Cộng sản VN" viết ngày 9 tháng 12 năm 2015 của 127 nhân sĩ trí thức trong và ngoài nước. Thế nhưng, dù có thiện chí xây dựng và dù có ước mong đảng tiếp tục tồn tại (chỉ đổi tên thôi) để điều hành lãnh đạo đất nước, bức thư cũng chẳng gây được tác động nào. Như nhận xét đầy chua chát của ông Bùi Tín (Bài "Hiểm họa đối với dân tộc hiện nằm ở đâu?"): "Bản dự thảo Báo cáo Chính trị đã được «sửa đổi bổ sung» về thực chất không khác gì bản dự thảo ban đầu. Bao nhiêu ý kiến đóng góp của đông đảo nhân sĩ, trí thức, đảng viên... đều bị coi là vô giá trị. Không những vậy, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng còn đăng đàn lên án nặng nề các đảng viên yêu cầu đổi tên nước, đổi tên đảng, từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, từ bỏ chuyên chính vô sản và chế độ độc đảng, từ bỏ chủ nghĩa xã hội mơ hồ, từ bỏ phương châm lấy quốc doanh làm chủ đạo trong nền kinh tế. Theo ông Trọng, đây là «biểu hiện của suy thoái tư tưởng, sa sút về đạo đức, là những quan điểm phản động của các thế lực thù địch»".

Một số người khác thì tham gia bình luận, để xem ai xứng đáng nhất ngồi vào các chức vụ tổng bí thư, thủ tướng, chủ tịch nước, chủ tịch quốc hội. Họ coi đó như là chuyện tự nhiên của nền chính trị, mà quên rằng việc đảng CS tự tiện chọn người làm thủ tướng, chủ tịch quốc hội và chủ tịch nước là sự chà đạp trắng trợn quyền làm chủ tối thượng của nhân dân. Rồi trước lập trường thân Tàu cộng quá rõ nét và lâu năm của Nguyễn Phú Trọng, trước thái độ mời đón Tập Cận Bình đến Quốc hội và sang Trung Quốc triều kiến ông này của Nguyễn Sinh Hùng, trước đồn đoán Bắc Kinh chi phối mạnh Đại hội đảng, rồi trước vài tuyên bố có vẻ "kháng Trung" của Nguyễn Tấn Dũng trong thời gian một hai năm nay, nhiều người đặt hy vọng vào ông thủ tướng này. Như giáo sư Phan Công Chánh từ Hoa Kỳ (bài "VN sau năm 2016: Ai sẽ lên lãnh đạo"): "Tôi sẽ không đi xa như ông Lê Hồng Hiệp và gọi ông Dũng là "chính trị gia quyền lực nhất của VN trong ba mươi năm qua". Giống như ông Carl Thayer, tôi cho rằng thủ tướng chính phủ hiện nay có khả năng nhất trong số các nhà lãnh đạo đảng Cộng sản VN hàng đầu, và là người có khả năng nhất để lãnh đạo VN và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ".

Thế nhưng, nhìn lại thành tích kinh tế của Nguyễn Tấn Dũng qua hai nhiệm kỳ, ai cũng thấy mấy chục tổng công ty, đại tập đoàn nhà nước do ông giắt từ tay các bộ sang tay ông chủ quản, đã trở thành những "quả bom nổ chậm" không phải hạ đo ván những công ty, tập đoàn sừng sỏ quốc tế song là đập vỡ vụn nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của VN, với sự sập tiệm của hàng trăm ngàn xí nghiệp, với số nợ công lên đến hàng trăm tỷ đôla, đạt tới trên 200% GDP, nghĩa là trên 200% tổng sản lượng quốc gia, chứ không phải là 65% như chính quyền nói. Rồi nhờ ông mà trọng lượng ngoại thương của VN hiện nay là gần 200% tổng sản lượng quốc gia, nghĩa là chế độ Việt cộng lệ thuộc thế giới cách nặng nề về ngoại thương, về đầu tư và cả về tin dụng với nước ngoài nữa. (Theo Nguyễn Gia Kiểng). Còn thái độ "quyết liệt chống Trung Quốc" của Nguyễn Tấn Dũng thì được chứng minh rõ ràng qua rất nhiều việc. (1) Đặt một người Hán khai man lý lịch (tức Hoàng Trung Hải) vào chiếc ghế quan trọng thứ hai trong chính phủ: Phó Thủ tướng đặc trách kinh tế; (2) Đưa nền kinh tế VN ngày càng lệ thuộc nặng nề vào TQ. Mười năm dưới quyền lãnh đạo của NTD, tỷ trọng nhập khẩu từ TQ trong tổng kim ngạch nhập khẩu của VN tăng dần và đến năm 2015 thì lên tới 29,8%, với giá trị nhập siêu là 32,3 tỷ USD; (3) Giao 90% các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia cho nhà thầu TQ, với vô số hệ lụy về an ninh quốc phòng và những thiệt hại không thể đong đếm về kinh tế thương mại; (4) Để cho các doanh nghiệp của Hồng Kông, Đài Loan, Hoa Lục thuê dài hạn (50 năm) gần 300 ngàn ha đất rừng đầu nguồn hay rừng quốc phòng tại một loạt tỉnh như Lạng Sơn, Quảng Ninh, Cao Bằng, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Bình Định, Kon Tum và Bình Dương... (5) Dâng Vũng Áng và cảng nước sâu Sơn Dương ở Hà Tĩnh cho TQ. Vũng Áng nằm ngay dưới chân Đèo Ngang, nơi có địa hình vừa hiểm trở vừa hẹp nhất VN và chỉ cần một lực lượng quân sự nhỏ là đủ sức chia cắt đất nước thành hai phần. Đặc biệt, cảng nước sâu Sơn Dương được coi là một trong 4 yếu huyết của Tổ quốc trên Biển Đông, cùng với Cam Ranh, Nam Du và Côn Đảo. (6) Là người phụ trách Đảng uỷ Công an Trung ương kể từ năm 2006, Nguyễn Tấn Dũng đóng vai trò quyết định trong chiến dịch đàn áp ngày càng khốc liệt nhằm vào phong trào chống TQ xâm lược ở VN nhiều năm qua. Những tiếng nói phản kháng TQ mạnh mẽ nhất đều lần lượt được ông ta cho vào tù. (7) Là người đứng đầu bộ máy hành pháp, NTD chịu trách nhiệm chính trước tình trạng người TQ đã và đang nhắm tới những khu

GIẢI NHÂN QUYỀN VIỆT NAM 2008 GIẢI TRUYỀN THÔNG LIÊN MẠNG 2011

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01** ▶ *Chúng hợp đảng, mặc kệ chúng !!!*
- Trg 03** ▶ *Bản Tổ cáo các vụ đàn áp tôn giáo đầu năm 2016.*
-Hội đồng Liên tôn Việt Nam.
- Trg 04** ▶ *Bản lên án các hành động phá hoại kinh tế gia đình...*
-Hội Cựu Tù nhân Lương tâm.
- Trg 05** ▶ *Tham dự Lễ Đản sanh Đức Huỳnh Giáo Chủ bị đánh đập.*
-Vị Nhân.
- Trg 06** ▶ *Nhà cầm quyền Việt cộng cướp một loạt đất của Công giáo*
-Thanh Niên CG+ GNSP.
- Trg 07** ▶ *Một Trung Quốc vô trách nhiệm.*
-Brahma Chellaney.
- Trg 08** ▶ *Philippin kiên Trung Quốc xâm chiếm Biển Đông là một...*
-Nguyễn Kim Lộc.
- Trg 09** ▶ *Lẽ nào Quốc hội không biết Mao là „trùm diệt chủng“ ?*
-Nhà văn Võ Thị Hảo.
- Trg 11** ▶ *Nguyễn Tấn Dũng “chống Trung Quốc” quyết liệt như...*
-Lê Anh Hùng.
- Trg 14** ▶ *Việt Nam trong năm 2016.*
-Trung Điện.
- Trg 16** ▶ *Đại hội 12 sắp tới của đảng CS có gì đặc biệt?*
-Nguyễn Gia Kiểng.
- Trg 19** ▶ *Nỗ bên trong hệ thống và thay đổi hệ thống.*
-Lê Minh Nguyên.
- Trg 20** ▶ *Phải đẩy mạnh tiến trình tự hủy diệt của Cộng sản.*
-Đỗ Doãn Quế.
- Trg 23** ▶ *Chế độ độc tài có chống được tham nhũng?*
-Nguyễn Đình Ấm.
- Trg 26** ▶ *TPP và diễn biến dân chủ hóa Việt Nam.*
-Đỗ Thái Nhiên.
- Trg 28** ▶ *Người Việt có yêu nước không*
-Song Chi.
- Trg 31** ▶ *Bảo vệ ngư dân phải bằng hành động cụ thể.*
-Người Lao Động.
- Trg 32** ▶ *Cú tông tàn ác của tàu lạ đầu năm mới.*
-Một Thế Giới.

CHÚNG HỢP ĐẢNG, TRANH GIÀNH QUYỀN LỰC. TIẾP TỤC NGHỀ ĐÀN ÁP NHÂN DÂN. CƯỚP CỦA ĐỒNG BÀO CƯỚP CỦA NƯỚC. CẦN GÌ PHẢI GÓP Ý, CHỜ MONG !

vực xung yếu về an ninh quốc phòng trên khắp lãnh thổ VN như Vũng Áng (Hà Tĩnh), Cửa Việt (Quảng Trị), Lăng Cô (Thừa Thiên - Huế), Hải Vân, Nước Mặn (Đà Nẵng), Nhơn Hội (Bình Định), hay Vĩnh Tân (Bình Thuận)... (Theo tác giả Lê Anh Hùng).

Thật ra, phần lớn những nhà trí thức tự do, những nhà dân chủ đối kháng, những nhà dân báo độc lập và hầu hết nhân dân, nghĩa là tất cả những người hiểu rõ bản chất của đảng hay thâm thía bàn tay của chế độ, đều có thái độ dửng dưng trước đại hội đảng. Có nhiều lý do cho thái độ này:

- Đây không phải là cuộc tranh chức chủ tịch đảng như ở các nước dân chủ tây phương. Tại đó, ứng cử viên đều cố đưa ra một chính sách phục vụ quốc gia, một chương trình phát triển kinh tế, một đường lối điều hành xã hội trước toàn đảng, và sẽ được chọn làm chủ tịch đảng viên nào có chính sách, chương trình, đường lối hợp lòng dân để dân sẽ bầu cho đảng lần tới ngõ hầu đảng nắm chính phủ và quốc hội. Ở VN thì trái lại, đó chỉ là cuộc tranh giành quyền lực và miếng ăn trong nội bộ của một thiểu số người xem thường đất nước và dân tộc. Các màn đấu đá bằng vạch trần hoặc vu khống nhau (mà khổ thay, dân tin cả hai bên) với những kiểu cách hèn hạ hoặc thâm độc, chỉ làm cho mọi người thấy rõ bản chất và mục tiêu đích thực của đảng cộng sản.

- Sự tồi tệ của đất nước ngày nay trên mọi phương diện (chính trị, kinh tế, khoa học, giáo dục, xã hội, môi sinh, văn hóa, đạo đức, an ninh, quốc phòng...) là hậu quả của sự lãnh đạo vừa bất tài vừa bất nhân, vừa tàn bạo vừa gian dối của ĐCSVN trong một thời gian dài từ năm 1945 đến nay. Bất kể ai trong đảng đó, dù còn sống hay đã chết, đều phải chịu trách nhiệm về sự tồi tệ như vậy trước dân tộc. Do đó, chẳng nhân vật nào, kể cả đảng của họ, xứng đáng tiếp tục nắm quyền chính trị, lãnh đạo quốc gia.

- Mọi hành động của giới lãnh đạo hiện nay (từ trung ương đến địa phương) đều hoàn toàn khác xa với lời họ nói, dù rằng chính lời họ nói cũng chẳng hay ho và thông tuệ gì, chưa kể nhiều khi ngu xuẩn và lỗ bịch. Nguyên nhân là tất cả họ đều thuộc hạng "văn dốt, vũ dốt" (mà tưởng mình là đỉnh cao trí tuệ của loài người, tinh hoa ưu tú của dân tộc). Đã vậy họ còn xôi thịt, dùng quyền để làm tiền, sống xa hoa trong lúc đại đa số nhân dân cùng cực, lại thích dùng sức mạnh của gông cùm và khủng bố, của tuyên truyền và lừa gạt, hơn đối thoại và lắng nghe, khiêm tốn và phục thiện.

- Sự thất bại trên toàn thế giới và tại VN của chủ nghĩa Marx-Lenin về phương diện kinh tế (làm quốc gia ra nghèo đói tụt hậu vì kinh tế chỉ huy), phương diện chính trị (làm xã hội nghẹt thở vì đàn áp đối lập), phương diện xã hội (làm nhân dân khốn khổ vì bị tước mọi quyền con người và quyền công dân), phương diện văn hóa (làm đất nước chìm trong dối trá và bạo lực, vô đạo đức và phi nhân bản), khiến những ai còn cố suy cho chủ nghĩa đó hoặc không đoạn tuyệt hẳn với nó đều chẳng đáng được khuyến khích nắm trọng trách lái con thuyền quốc gia.

Thị hào Nguyễn Chí Thiện, vào năm 1964, ngay giữa lòng chế độ Hà Nội, đã có làm bài thơ nhan đề: "Hôm Nay 19 tháng 5". Xin đăng nguyên văn: "Hôm nay 19-5. Tôi nằm. Toàn làm thơ chửi Bác. Vẫn thơ mới hơi phang phác. Thì tôi thôi. Tôi nghĩ Bác. Chính trị gia sọt rác. Không đáng để tôi. Đổ mồ hôi. Làm thơ. Dù là thơ chửi Bác. Đến thẳng Mác. Tổ sư Bác. Cũng chưa được tôi nguệch ngoạc vài câu. Thôi hơi đầu. Mặc thầy bọn văn sĩ cô đầu. Vuốt râu, xoa đầu, mơn trớn Bác. Thế rồi tôi đi làm việc khác. Kệ cha Bác!". Vậy thì trước màn bi hài kịch sắp diễn ra hạ tuần tháng giêng này, nhân dân chúng ta cũng hãy nói: "Chúng hợp đảng, mặc kệ chúng", để dành sức mà giải thể cho được cái chế độ khốn nạn này.

BAN BIÊN TẬP



Đại hội ly tách của đảng chuột Ba Đình (Babui, DCVOnline)

HỘI ĐỒNG LIÊN TÔN VIỆT NAM QUỐC NỘI

BẢN TỐ CÁO

các vụ đàn áp tôn giáo đầu năm 2016

—22 Chức sắc thuộc 5 Tôn giáo 09-01-2016—

Kính gửi:

- Quý Chức sắc và tín đồ các Tôn giáo quốc nội và hải ngoại.
- Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.

Đồng kính gửi:

- Tiến sĩ Heiner Bielefeldt, Báo cáo viên Đặc biệt của LHQ về tự do tôn giáo.
- Các Chính phủ dân chủ, Tổ chức nhân quyền, Cơ quan báo chí khắp thế giới.
- Nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam.

Toàn thể nhân loại bước vào năm mới 2016 với bao niềm ước vọng về một cuộc sống an hòa để cùng chung tay xây dựng một thế giới tốt đẹp. Riêng toàn dân Việt Nam thì còn mong mỏi đất nước sớm vượt qua cảnh bế tắc chính trị, khủng hoảng kinh tế, suy sụp tài chính, bất an xã hội, biến thái môi trường, ngoại bang hăm dọa... Thế nhưng, chính trong thời điểm khẩn trương này, nhà cầm quyền cộng sản vô thần độc tài – thay vì an dân ổn quốc để kiến tạo đoàn kết, mời gọi hợp lực – thì lại ra tay đàn áp các tôn giáo, tiếp tục chính sách bách hại đức tin mà họ đã không bao giờ ngừng lại. Cụ thể có 3 sự kiện nổi bật gần đây:

1- Ngăn chặn Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo Thuận túy (GHPG HHTT) tổ chức đại lễ kỷ niệm 96 năm ngày Đản sanh của Đức Huỳnh Giáo chủ.

Theo tin tức từ Ông Hà Duy Hồ, Trưởng ban tổ chức Đại lễ Đản sanh Đức Huỳnh Giáo chủ, trưa ngày 22-11 Ất Mùi (01-01-2016) tại địa điểm cử hành đại lễ thuộc xã Long Giang, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, công an đã đóng chốt canh giữ trên bộ, ngăn chặn không cho bất cứ người và xe qua lại. Dưới nước, xuống máy cảnh sát nằm rải rác dọc theo các nhánh sông dẫn vào điểm lễ để phong tỏa khu vực.

Tại tư gia các Hội trưởng, các

Trị sự viên và nhiều tín đồ GHPGHHTT ở các tỉnh Vĩnh Long, An Giang, Đồng Tháp, các thành phố Cần Thơ, Châu Đốc..., một mặt giới chức địa phương đến truyền lệnh cấm tổ chức và tham dự lễ, mặt khác công an tăng cường nhân sự để bám theo khi các thành viên Giáo hội này di chuyển hoặc chặn không cho họ ra khỏi nhà. Thậm chí còn xảy ra trường hợp công an và lực lượng trợ thủ gây sự chửi bới hoặc hành hung tín đồ cao tuổi.

Những biện pháp khắc nghiệt đối với GHPGHHTT như thế liên tục xảy ra từ sau 30-04-1975 chỉ vì Giáo hội này không ngừng phản đối chính sách đàn áp tôn giáo của nhà nước, cũng như luôn chủ trương sinh hoạt cách tự do độc lập. Do đó rất nhiều cơ sở của đạo bị tịch thu và nhiều chức sắc tín đồ trong đạo bị cầm tù. Đặc biệt, những biện pháp khắc nghiệt đó phát xuất từ mặc cảm phạm tội và mưu đồ giấu tội của Cộng sản là đã thủ tiêu Đức Huỳnh Giáo chủ ngày 16 tháng 4 năm 1947 tại rạch Đốc Vàng, Đồng Tháp, vì Ngài chủ trương một nền chính trị xây dựng dân chủ và thăng tiến nhân quyền.

2- Hành hung tu sĩ và cướp bóc tài sản Đan viện Thiên An - Huế.

Chiều ngày 02-01-2016, gần 200 công an, dân phòng, thành viên hội phụ nữ xã Thủy Bằng, huyện Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên-Huế, đã kéo đến Đan viện Thiên An, một dòng tu Công giáo mà từ bao năm qua không ngừng bị nhà cầm quyền sách nhiễu, hăm dọa và chiếm đoạt tài sản.

Họ kéo nhau đến vườn cam của Đan viện, tịch thu những cây thông (mọc quanh vườn) mà các đan sĩ đã đón vì sợ bụi phấn thông ảnh hưởng đến việc cam ra quả, lấy có rừng thông (mà các đan sĩ đã gây dựng từ năm 1940) là sở hữu nhà nước. Nhân tiện, họ cũng cướp luôn kho

củ Đan viện tích trữ từ lâu. Bị phản đối và bị chụp ảnh, đoàn người đã xông vào chửi bới các vị tu hành bằng những lời lẽ rất thô tục, đầy xúc phạm. Tiếp đó họ đâm đá, xô ngã nhiều thầy dòng, rồi toan cướp lấy máy ảnh để phi tang vụ việc. Đến tối, công an vẫn còn lớn vồn trong khu vực để rình mò.

Đây là hành động mới nhất sau vô vàn hành động xúc phạm đan viện này kể từ 30-04-1975. Đầu tiên nhà cầm quyền cướp lấy rừng thông Thiên An, đến năm 2004 cướp lấy hồ Thủy Tiên cạnh rừng để tạo một khu vui chơi giải trí. Chỉ 4 năm sau, công trình này đổ vỡ do bị người dân tẩy chay vì biết nó được xây trên tài sản trước đoạt của các vị tu hành. Thế nhưng nhà cầm quyền CS Thừa Thiên-Huế vẫn quyết tâm chiếm trọn đất đai đan viện (107 ha) và xóa sổ một tụ điểm tâm linh, nên mới đây họ đã quy hoạch một khu du lịch sinh thái rộng lớn gồm nhiều hạng mục công trình bao quanh đan viện. Như thế, các đan sĩ sẽ chẳng còn bầu khí thanh tịnh để tu trì, buộc phải di dời, và thành phố Huế sẽ mất đi bộ phận đã tồn tại hơn 75 năm qua.

3- Chặn đường vây đánh Linh mục Đặng Hữu Nam tại Nghệ An.

Vào lúc 9g15 tối ngày 31-12-2015, sau khi đi chữa bệnh về, linh mục Antôn Đặng Hữu Nam, quản xứ Phú Yên, giáo hạt Thuận Nghĩa, giáo phận Vinh (thuộc địa bàn huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An), đã bị một nhóm côn đồ phục kích đánh đập.

Thoạt tiên, Linh mục Nam bị khoảng 6 tên cho xe máy húc đằng sau xe hơi của ông để ép ông dừng lại. Khi ông vừa bước ra ngoài, chúng liền sẵn tới hoành hành. Sau đó thêm khoảng 20 thanh niên ập đến tấn công. Chúng vừa đánh vừa chửi rất thô tục. Tất cả sự việc diễn ra dưới mắt viên trưởng công an xã An Hòa đang đứng bên vệ đường với thái độ đứng đưng đồng lõa.

Sở dĩ có hành vi tấn công tàn độc với bài bản này, chính vì linh mục Đặng Hữu Nam, từ năm 2008 đến giờ, luôn đấu tranh cho lẽ phải và sự thật, hằng lên tiếng bảo vệ đất đai tài sản của Giáo hội, thường



HỘI CỰ TÙ NHÂN LƯƠNG TÂM VIỆT NAM

Lên án các hành động phá hoại kinh tế gia đình, đánh đập, sách nhiễu, vu khống người bất đồng chính kiến

Việt Nam 10-01-2016

xuân tổ chức các thánh lễ cầu nguyện cho công lý hòa bình, và mỗi khi có dịp thì cao giọng ủng hộ những ai hoạt động nhân quyền chân chính. Năm 2011, ông là một trong những linh mục đòi trả tự do cho 14 thanh niên Công giáo-Tin lành bị bắt bớ và xử tòa vì lòng yêu nước. Cách đây hai tháng, nhân vụ giáo họ Yên Lạc, giáo xứ Xuân Kiều bị nhà cầm quyền vu khống và hăm dọa vì đã lấy lại con đường dẫn vào nhà thờ của mình, linh mục Đặng Hữu Nam đã có một bài giảng lễ chấn động trong đó ông kêu gọi mọi Ki-tô hữu sống làm chứng nhân, đồng thời căn dặn đừng bao giờ tin cộng sản. Từ đó, rất nhiều cuộc điện thoại và tin nhắn được gửi đến ông với lời đe dọa giết chết hay hăm hại.

**Từ ba sự kiện tiêu biểu trên,
Hội đồng Liên tôn Việt Nam**

- Kêu gọi đảng và nhà cầm quyền cộng sản hãy mở mắt ra mà nhìn bao khủng hoảng của đất nước, bao tệ nạn của xã hội, bao thảm trạng của đồng bào, bao nguy cơ của Dân tộc... để trả lại mọi quyền cho toàn dân, ngõ hầu toàn dân cùng nhau giải quyết các vấn đề cấp bách của Tổ quốc. Đừng mù quáng sử dụng gian dối và bạo lực đối với nhân dân và các tôn giáo để mong giữ quyền lực và quyền lợi của mình. Gieo nhân nào, gặt quả đó!

- Kêu gọi các cộng đồng tôn giáo và toàn dân trong nước đoàn kết một lòng, chỗi dậy đấu tranh với cách thức bất bạo động và với hình thức tập thể đông đảo, vì chế độ độc tài chỉ có sợ hãi sức mạnh của quần chúng. Mọi sự lên tiếng từ trong nước và mọi sự trợ giúp từ bên ngoài chỉ hữu hiệu khi chính đồng bào quốc nội đứng lên, xuống đường làm lịch sử.

Việt Nam ngày 09-01-2016

**Các chức sắc trong Hội đồng
Liên tôn VN đồng ký tên.**

**22 vị thuộc 5 tôn giáo: Cao Đài,
Công giáo, Phật Giáo, Phật Giáo
Hoà Hảo, Tin Lành.**

**Cộng sản trước sau vẫn coi
các tôn giáo là kẻ thù
không đội trời chung !**

Cự tù nhân lương tâm Trần Minh Nhật liên tục bị quấy nhiễu, hành hung và phá hoại kinh tế gia đình anh. Trong vòng 10 ngày của tháng 11-2015 anh bị đánh đập hai lần. Lần thứ nhất anh bị bắt và đánh đập ngay trước và trong đồn công an, bị bẻ ngược tay, đánh đập nhiều phát vào bụng và bị bóp cổ. Lần thứ hai, anh lại tiếp tục bị công an huyện Lâm Hà ép xe, chặn lại và đánh hội đồng, bóp cổ ngay ở giữa trung tâm thị trấn Đình Văn.

Ngày 24-12-2015, rẫy gia đình anh Trần Minh Nhật bị nhổ 7 gốc tiêu và hơn 400 gốc hồ tiêu bị đầu độc dẫn đến vàng lá, rụng trái. Còn nhà anh Trần Khắc Đạt, anh trai của Nhật cũng đã bị kẻ giấu mặt chặt hơn 155 cây cà phê và 11 cây bơ. Sau đó, 01-01-2016, rẫy nương của người anh trai khác của Nhật là Trần Khắc Đường, bị phá hoại hơn 382 gốc hồ tiêu bằng hóa học. Ngày 2-1-2016 vào khoảng 22:30 những kẻ mặc đồ dân sự đã ném đá vào nhà anh khi gia đình đang ngủ.

Anh Trần Minh Nhật khẳng định anh và gia đình xưa nay không thù oán với ai. Trong khi đó, kể từ khi ra tù 27-8-2015 đến nay anh thường xuyên bị an ninh, công an huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng quấy nhiễu, đánh đập, đe dọa.

Tại Dương Nội, Hà Nội, lúc 13g40, ngày 4-1-2016 chương trình phát thanh địa phương đã loan tải bản tin vu khống, bôi nhọ và đe dọa gia đình CTNLT Cần Thị Thêu. Theo người dân địa phương và người trong gia đình bà Thêu, trong một thời gian dài, loa phường Dương Nội đã đưa các bản tin theo kiểu đầu tố nhằm khủng bố tinh thần đấu tranh của gia đình bà và của bà con dân oan.

Ngày 7-1-2016, nhà hoạt động cho dân oan Nguyễn Huy Tuấn trên đường từ Hải Dương đi Hà

Nội, đã bị bốn nhân viên an ninh thường phục bám sát và bắt anh đưa đến một khu hoang vắng, đánh đập đến bất tỉnh. Các nhân chứng nói bọn tấn công đã lấy đi chiếc túi của anh, trong đó bao gồm một Ipad, một Iphone và khoảng 10.000.000đ.

Tại Nghệ An, sáng sớm ngày 9-1-2015 nhà hoạt động nhân quyền Trương Minh Tam đến Quỳnh Lưu, Nghệ An để dự tiệc cưới người em trai của TNLT Hồ Đức Hòa. Khi vừa xuống xe anh đã bị an ninh tỉnh Nghệ An chặn lại và bắt đi, cướp của anh một điện thoại và một Ipad. Anh tiếp tục đi, và khi đi được vài km, lại có một nhóm an ninh tỉnh Nghệ An thứ 2 chặn lại. Chúng một lần nữa cướp laptop và số tiền 40 triệu đồng. Ngay sau đó anh bị quăng lên một chiếc ô tô khác chờ đi, họ thả anh xuống một khu hoang vắng sau khi lột hết áo quần chỉ chừa lại chiếc quần lót.

Các vụ việc trên xảy ra trong thời điểm kết thúc năm 2015 và những ngày đầu năm 2016, nó chứng tỏ chính quyền VN đã không thể hiện thiện chí tôn trọng các quyền căn bản của công dân, bao gồm quyền tự do đi lại, tự do hội họp ôn hòa, tự do bày tỏ quan điểm cá nhân, và đặc biệt là quyền vận động các nguồn lực tài chính để hỗ trợ hoạt động bảo vệ nhân quyền.

Hội CTNLT cực lực lên án các hành động bất chấp pháp luật như giả dạng côn đồ hành hung, cướp bóc nhắm vào người bảo vệ nhân quyền, dùng hệ thống loa phát thanh địa phương để bôi nhọ, vu khống người bất đồng chính kiến. Chính quyền cần mở một cuộc điều tra làm rõ các hành vi vi phạm cả pháp luật trong nước và luật quốc tế và đưa ra xét xử những người đã ra lệnh và hành động xâm hại nhân quyền.

Ban Điều Hành Hội CTNLT.

PHẬT GIÁO HÒA HẢO THUẦN TÚY BẢN TIN NÓNG

Tham dự lễ Đản sanh Đức Huỳnh Giáo Chủ bị đánh đập

..... **Vị Nhân - GNSP 05-01-2016**.....

Các trị sự viên và tín đồ Phật giáo Hòa Hảo Thuần túy bị đàn áp và ngăn cản đến tham dự đại lễ kỷ niệm 96 năm ngày Đản sanh của Đức Huỳnh Giáo chủ Phật giáo Hòa Hảo, vào ngày 04-01-2016.

Thông tin từ Giáo hội Trung ương Phật giáo Hòa Hảo Thuần túy (GHTU PGHH TT) cho biết, nhà cầm quyền cộng sản trấn áp và không cho các thành viên ban tổ chức cùng các tín đồ tụ họp mừng đại lễ của Giáo hội.

Anh Nguyễn Ngọc Tân, Tổng vụ Trưởng vụ Truyền thông GHTU PGHH TT cho hay: sáng ngày 04-01-2016, lúc 6 giờ, khi anh chuẩn bị đến huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham dự Đại lễ kỷ niệm 96 năm Đản sanh Đức Huỳnh Phú Sổ thì đã bị hai tên “côn đồ” cản không cho đi.

Hôm qua cụ bà tên Xinh, 86 tuổi, tín đồ PGHH bị hành hung. Thông tin này được facebook có tên là Bin Nguyen loan tin: “Vào khoảng 14 giờ, sau khi đi viếng ở Thánh địa Hoà Hảo về, bà Xinh mới trở về trụ sở tạm thời của Giáo hội Trung ương PGHH TT để làm lễ. Khi đến bến phà Sóc Chét, xã Long Giang thì công an huyện Chợ Mới chặn lại không cho đi tiếp, bà Xinh không đồng ý và vẫn tiếp tục đi, tức thời công an ra lệnh cho 4 phụ nữ đã chờ sẵn ra khiêng bà Xinh bỏ vào vệ đường, bà Xinh bỏ dậy và đi tiếp thì 4 người phụ nữ này xông ra, lôi kéo làm cho bà Xinh đá trong quần và mệt là người. Dân chúng gần đó thấy vậy la lên rằng coi chừng bà chết, cho nên chúng khiêng bà Xinh bỏ nằm dưới đất và bỏ đi. Bà Xinh 86 tuổi là hội viên hội đoàn phụ nữ từ thiện PGHH TT.”

Theo nguồn tin vào ngày 02-01-2016 từ GH PGHHTT, ông Hà Duy Hồ, Tổng vụ trưởng Vụ tổ chức GHTU PGHH Thuần túy, cũng là Trưởng ban tổ chức ngày Đại lễ 25/11 âm lịch, cho biết: “Trưa ngày

22/11 Ất Mùi (01-01-2016) tại địa điểm diễn ra Đại lễ 25/11 Đản sanh Đức Huỳnh Giáo chủ PGHH của Giáo hội Trung ương thuộc xã Long Giang, huyện Chợ Mới, An Giang, công an đã xuống trạm đóng chốt canh giữ ngăn chặn không cho bất cứ phương tiện xe cộ và người qua lại. Dưới sông thì ho bo nằm rải rác dọc theo các nhánh sông dẫn vào điểm lễ.”

Tại tư gia các Trị sự viên GHPG HHTT các tỉnh thành như Tp. Cần Thơ, tỉnh Vĩnh Long, Đồng Tháp... công an đã xuống các nhà dân gần đó chuẩn bị cho cuộc trấn áp ngày đại lễ.

Ông Nguyễn Văn Điền, Hội trưởng GH TU PGHH TT nói: “Tôi bị canh giữ suốt 24/24 thời gian qua, và mấy hôm nay họ đã tăng cường lực lượng canh giữ cẩn mật hơn.”

Ông Lê Văn Sóc, phó Hội trưởng GH TU PGHHTT đặc trách đối ngoại cho biết: ông đi đâu công an mật vụ cũng bám sát đến đó.

Tại Vĩnh Long, ông Bùi Văn Luốc, Hội trưởng GH PGHHTT tỉnh Vĩnh Long tố cáo nhà cầm quyền địa phương cử một số cán bộ áp, xã đã đến từng gia đình Trị sự viên GH PGHHTT truyền lệnh cấp trên cấm không cho tổ chức lễ và đi dự lễ.

Theo nguồn tin từ các mạng xã hội, nhiều tín đồ PGHH độc lập cũng bị công an địa phương sách nhiễu liên tục các ngày qua.

Người có tên facebook Nam Hoàng ở xã Vĩnh Châu, Tp Châu Đốc, An Giang, bị công an mật vụ tiến sát vào nhà, rình mò.

Ông Võ Văn Bửu xã Mỹ An, Chợ Mới, An Giang đăng trên facebook cá nhân cho biết: công an mắc võng trước nhà canh giữ và đã gây sự chửi bới gia đình ông.

Được biết ngày 25/11/ Ất mùi (4/01/2016) là ngày Đại lễ kỷ niệm Đản sanh Đức Huỳnh Giáo Chủ

PGHH lần thứ 96 năm (25/11 Kỷ Mùi – 25/11 Ất Mùi), Ban Trị Sự GHPGHH quốc doanh do Nguyễn Tấn Đạt (cán bộ về hưu) cầm đầu được tổ chức rầm rộ. Còn tổ chức GH PGHHTT và tín đồ độc lập tổ chức bị sách nhiễu và có nguy cơ bị đàn áp.

Lý giải tại sao nhà cầm quyền cộng sản luôn cố cấm cản các tín đồ PGHH tổ chức đại lễ cho Đức Huỳnh Phú Sổ, anh Nguyễn Ngọc Tân nói rằng: “GHPGHH TT phản đối chính sách cai trị và đàn áp của tôn giáo của nhà nước Việt Nam, cộng với đường hướng hoạt động không lệ thuộc vào chính sách của nhà cầm quyền cộng sản đề ra nên liên tục bị cộng sản trấn áp”.

Tuy nhiên, nguyên nhân chính mà nhà cầm quyền cộng sản lo sợ là vì cái chết của Đức Huỳnh Phú Sổ có liên quan đến cộng sản. Đêm 25-02 nhuận năm Đinh Hợi tức là ngày 16 tháng 4 năm 1947, Giáo chủ Phật giáo Hòa Hảo Huỳnh Phú Sổ đột ngột mất tích khi đến Tân Phú, Đồng Tháp Mười để hòa giải xung đột giữa Việt Minh và Phật giáo Hòa Hảo trong cuộc họp với tên Bửu Vinh – tỉnh ủy Long Xuyên. Các tài liệu của phương Tây, Việt Nam Cộng hòa đều cho rằng Việt Minh thủ tiêu Huỳnh Phú Sổ. Và các tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo thuần túy đều biết rõ đó là sự thật.

Việc nhà cầm quyền cộng sản cố ngăn cản các tín đồ thể hiện niềm tin của mình nhân ngày đại lễ của giáo hội Phật giáo Hòa Hảo là một hành động vi phạm tự do tôn giáo và là dấu hiệu cho thấy cộng sản đã thừa nhận việc thủ tiêu Đức Huỳnh Phú Sổ do họ gây ra.

Vị Nhân



**Chân dung
Đức Huỳnh Giáo Chủ**

Nhà cầm quyền Việt cộng cướp một loạt đất của Công giáo

—TNCG + GNSP tháng 12-2015 và tháng 01-2016—

Chính quyền Hải Phòng tự ý phá dỡ chuông viện Ba Đông, giáo phận Hải Phòng. TNCG 12-12-2015

Chính quyền Hải Phòng đang tự ý cướp đất, cho xe ủi san lấp Chuông viện Ba Đông - thuộc giáo phận Hải Phòng, Giáo hạt Kê Sắt gửi Đơn đề nghị dừng ngay việc xâm chiếm đất sai trái đất của chuông viện.

Thông tin từ trang tin điện tử Giáo phận Hải Phòng cho biết: ngày 07-12-2015 vừa qua, linh mục Nguyễn Văn Nguyên - hạt trưởng hạt Kê Sắt và linh mục Đặng Văn Hoàng - chính xứ Kê Bưởi, quản nhiệm xứ Ba Đông, đã viết đơn yêu cầu các đơn vị chức năng dừng ngay hành động đập phá, xâm chiếm đất đai của Chuông viện Ba Đông. Đơn đã được gửi tới Ủy ban Nhân dân tỉnh Hải Dương, Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ tỉnh, Ủy ban Nhân dân huyện Gia Lộc và UBND xã Đồng Quang.

Nội dung đơn trình bày rõ: "Trong những ngày vừa qua, chính quyền xã Đồng Quang đã tự ý cho người vào thấp hương, đo đạc, dặt móng, cất tường bao vào Chuông viện. Nghiêm trọng nhất là ngày 04 tháng 12 năm 2015, chính quyền đã tự ý phá tường bao, cho xe ủi vào san lấp khu vực CV Ba Đông".

Đại diện Giáo hạt Kê Sắt cũng cho biết: "Chúng tôi đã báo toàn bộ sự việc lên Tòa Giám mục và được biết Giáo phận chúng tôi đã nhiều lần gửi đơn, chúng tôi đã gặp gỡ, trao đổi, đối thoại đề nghị các cấp chính quyền trao trả lại cho chúng tôi CV Ba Đông của giáo phận Hải Phòng chúng tôi. Tuy nhiên các cấp chính quyền chẳng những chưa đáp ứng đề nghị chính đáng của chúng tôi, mà còn tự ý xâm hại nghiêm trọng đến khu vực này."

Được biết giáo hạt Kê Sắt nơi tọa lạc của Chuông viện Ba Đông đã có truyền thống từ xưa tới nay về lòng đạo đức. Trước vụ việc ngang nhiên xâm phạm tài sản của cơ sở tôn giáo, giáo phận Hải Phòng "cực

lực phản đối việc chính quyền tự ý cho người vào san lấp, xâm hại đến khu vực Chuông viện là tài sản tôn giáo chính đáng của Giáo phận chúng tôi."

Việc xâm phạm đất đai của chuông viện Ba Đông là hành động nổi tiếp của chính quyền Việt Nam trong việc đàn áp các tôn giáo, đặc biệt là nhằm Công giáo sau hằng loạt những vụ cưỡng chế Dòng Chúa Cứu Thế Nha Trang, Tòa Khâm sứ Hà Nội, hay gần đây là âm mưu chiếm đoạt đất Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm.

Dư luận tự hỏi phải chăng đây là để dọn đường, và nấn gán các tôn giáo cho việc ra đời pháp lệnh tôn giáo tín ngưỡng sắp tới đây?

Vị Nhân

Mời đây, ngày 13-01-2016,
GNSP cho biết thêm:

Sáng ngày 12-01, Đức Cha Giuse Vũ Văn Thiên, Giám mục Giáo phận Hải Phòng đã viếng thăm chuông viện Ba Đông đang bị nhà cầm quyền ngang nhiên phá hủy. Đức Cha Giuse căn dặn: "Tiểu chuông viện Ba Đông là tài sản của Giáo phận, chúng ta phải có trách nhiệm bảo vệ". Đức Giám mục cùng đoàn tháp tùng đến thăm khu đất mà nhà Cầm quyền địa phương ngang nhiên vào san lấp. Hiện nay hành động ngang ngược này tạm dừng lại do hai lá thư kiến nghị của Tòa Giám mục gửi các cấp chính quyền tỉnh Hải Dương đề ngày 07 và 12 tháng 12 năm 2015.

Đất giáo xứ Vinh Lưu, Giáo phận Phan Thiết sẽ bị cưỡng chế?

GNSP (14.01.2016)

Theo kế hoạch vào sáng nay, ngày 14-01-2016, nhà cầm quyền thành phố Phan Thiết sẽ huy động lực lượng công quyền cưỡng chế sân bóng đá của giáo xứ Vinh Lưu, thuộc Giáo phận Phan Thiết. Thông tin này được bà con giáo dân giáo xứ báo cho GNSP biết vào đêm ngày 13.01.

Thông tin trên cũng được nhà cầm quyền địa phương thông báo cho Hội đồng Mục vụ Giáo xứ Vinh Lưu. Ngay sau đó cùng ngày 13.01, hơn 300 bà con giáo dân đã quy tụ và rào chắn xung quanh sân bóng đá bằng lưới sắt B40. Lực lượng công an và an ninh đi lòn vòng xung quanh khu vực này để quay phim và chụp hình.

Nhà cầm quyền cưỡng chế đất sân bóng đá với diện tích khoảng 8000 m² của giáo xứ để xây dựng nhà văn hóa, nhưng không được sự đồng tình của bà con giáo dân, bởi vì đây là nơi duy nhất cho các con em trong giáo xứ luyện tập các môn thể dục thể thao. Hằng năm, giáo xứ thường tổ chức giải bóng đá cho giới trẻ.

Đến tối cùng ngày 13-01, bà con giáo dân đã tản mác về nhà gần hết, nhưng vẫn còn một số người ở lại canh giữ, vì sợ nhà cầm quyền địa phương cưỡng chế sân bóng đá vào ban đêm. Nếu xảy ra chuyện gì, giáo xứ sẽ đổ chuông nhà thờ đánh động cho bà con giáo dân biết.

Trước đây, nhà cầm quyền đã chiếm dụng đất của giáo xứ để xây dựng trường mẫu giáo nhưng không bồi thường cho giáo xứ một cách thỏa đáng.

Giáo xứ Vinh Lưu được thành lập từ năm 1955. Vào thời điểm đó, có gần 4000 giáo dân - đa phần là bà con gốc xứ Lưu Mỹ, xứ Thuận Nghĩa thuộc giáo phận Vinh - di cư đến vùng rừng hoang lập nghiệp trên miền đất cát nắng cháy và nghèo đói thuộc xã Phú Lâm tỉnh Bình Thuận (nay thuộc xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận). Hiện nay, giáo xứ do cha Phaolô Hoàng Kim Tốt, cai quản. Trung tuần tháng 5-2015, giáo xứ vừa kỷ niệm 60 năm thành lập.

Huyền Trang, GNSP

Nhà cầm quyền sắp cưỡng chiếm đất của giáo xứ Cửa Lò, Giáo phận Vinh GNSP (15.01.2016) -

Theo một nguồn tin chúng tôi có được, chậm nhất vào lúc 10 giờ sáng ngày 15-01-2016 chính quyền Nghệ An sẽ tổ chức cưỡng chế, tháo

dỡ và giải phóng mặt bằng trên khu đất rộng lớn thuộc sở hữu của giáo họ Mai Lĩnh, giáo xứ Cửa Lò, giáo phận Vinh. Giáo dân đang lo sợ nhà cầm quyền sẽ đàn áp bạo lực để quyết chiếm cho được khu đất “đắc địa” này.

Thông báo được chủ tịch phường Thu Thủy – ông Nguyễn Thanh Tuyền, thị xã Cửa Lò, Nghệ An kí ngày 14-01-2016 cho biết nếu sau 10 giờ ngày 15-01-2016 mà giáo họ Mai Lĩnh chưa bàn giao mặt bằng thì lực lượng chức năng tiến hành tháo dỡ, giải tỏa các công trình xây dựng trên thửa đất số 55 tờ bản đồ số 1 tại khối 3, thuộc phường Thu Thủy.

“Công trình xây dựng trái phép” mà UBND yêu cầu dỡ bỏ là cột hàng rào mà giáo dân dựng lên xung quanh sân bóng của giáo họ. Khu sân bóng này có một vị trí rất thuận lợi, đây là khu đất nằm trong khu dân cư, sát bên đường lộ và có giá trị kinh doanh cao, do đó mà chính quyền muốn giành lấy để phân lô và bán cho tư nhân.

Giáo họ Mai Lĩnh có một mảnh đất có giấy tờ hợp pháp rộng trên 100 hecta từ trước 1975. Nhưng sau 1975 thì dần bị lấn chiếm cả bởi nhà nước và một số người dân. Trước đây, chính quyền cũng đã từng “xoay xở” để ông trưởng ban mục vụ giáo họ kí giấy cho nhà nước mượn lô đất rộng khoảng 10 hecta để xây dựng trường và khuôn viên trường tiểu học Thu Thủy. Nhà nước đã không trả lại đất. Sau đó nhà cầm quyền đã tiếp tục xà xẻo các lô đất khác để bán cho tư nhân thu lợi với giá rất cao.

Vụ việc chiếm đất để kinh doanh này đã gây bức xúc trong dân. Và nay nhà nước lại đang tâm cường chiếm tiếp không gian sinh hoạt thể thao của cộng đồng càng gây phẫn nộ cho bà con giáo dân.

Giáo xứ Cửa Lò mới thành lập vào năm 2013 có 2 giáo họ với khoảng 4.000 giáo dân. Quản xứ hiện nay là cha Fx Đình Văn Quỳnh. Trước sự ngang ngược của nhà cầm quyền, toàn thể giáo dân và nhất là các bạn trẻ đã quyết tâm bảo vệ tài sản giáo xứ đến cùng.

Paul Minh Nhật

MỘT TRUNG QUỐC VÔ TRÁCH NHIỆM

.....**Brahma Chellaney 05-01-2016**.....

Từ cuối năm 2013, Trung Quốc đã có dính dáng đến những hoạt động xây dựng các đảo nhân tạo cũng như các hoạt động chuẩn bị quân sự hóa trên Biển Đông. Con số 5,3 nghìn tỉ USD giao thương mỗi năm trong khu vực có tầm chiến lược quan trọng chủ chốt này đã đẩy lên một câu hỏi đáng báo động. Nhưng điều thậm chí còn gây ngạc nhiên hơn –chưa kể đến còn là nguy hiểm– là việc Trung Quốc đã không phải trả giá hay thừa nhận bất kỳ trách nhiệm quốc tế nào đối với hành vi của họ.

Tất nhiên, cộng đồng quốc tế ngày nay hiện đang phải đương đầu với rất nhiều các vấn đề, như cuộc khủng hoảng người tị nạn nhập cư ào ạt vì hỗn loạn tại khu vực Trung Đông. Nhưng trên thực tế, chừng nào Trung Quốc còn được tự do thực hiện các chiến lược của mình mà không phải đối diện với những biện pháp trừng phạt thì họ sẽ còn tiếp tục làm thế; việc gây sức ép với các nước láng giềng sẽ rất dễ trở thành một mối xung đột không có khoan nhượng cho các bên, và việc này chắc chắn sẽ cản trở sự phát triển của toàn khu vực châu Á.

Một yếu tố then chốt trong chiến lược của Trung Quốc tại Biển Đông là nạo vét ở tầng triều thấp để xây dựng các đảo nhỏ, bao gồm nằm ở các khu vực “ở cách xa Trung Quốc đại lục” như Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Trung Quốc về vấn đề châu Á, Liu Zhenmin, gần đây đã thừa nhận. Theo quan điểm của Trung Quốc, khoảng cách này là “cần thiết” để xây dựng các “cơ sở hạ tầng quân sự” trên. Và, quả thật, ba trong số bảy đảo nhỏ mới được xây dựng đã bao gồm sân bay, từ đó máy bay chiến đấu của Trung Quốc có thể thách thức khả năng hoạt động Hải quân Hoa Kỳ mà không bị cản trở trong khu vực này.

Thông qua việc quân sự hóa Biển Đông, Trung Quốc đang tìm cách thiết lập một khu vực nhận diện phòng không quốc tế như họ đã chính thức –và đã đơn phương– tuyên bố vào năm 2013 tại Biển Hoa Đông, nơi họ đã tuyên bố chủ quyền về những đảo mà họ thực không kiểm soát được. Trung Quốc biết rằng theo luật pháp quốc tế, những tuyên bố chủ quyền của họ trên hầu hết các vùng có tài nguyên phong phú tại Biển Đông, khi dựa trên cơ sở “chủ quyền lịch sử” là thiếu căn cứ; đó là lý do họ phản đối việc giải quyết bằng việc đem ra xét xử tại tòa trọng tài quốc tế.

Thay vào đó, họ cố gắng bảo đảm một “sự kiểm soát hiệu quả” –dưới cơ sở luật pháp quốc tế, tăng cường một cách đáng kể tính hợp lý của chủ quyền quốc gia– như họ đã từng làm với khu vực dãy Himalayas và các khu vực khác.

Nhưng tham vọng của Trung Quốc còn mở rộng ra cả bên ngoài khu vực Biển Đông: Họ đang nhắm đến việc tạo ra một châu Á với tâm điểm tập trung vào Trung Quốc. Như vậy, nước này gần đây đã bắt đầu thành lập các căn cứ quân sự đầu tiên ở nước ngoài –một căn cứ hải quân ở Djibouti, vùng Sừng châu Phi– và họ đã nhiều lần liên tục gửi các tàu ngầm đến vùng Ấn Độ Dương. Hơn thế nữa, Trung Quốc đang tham gia ngày càng sâu vào các dự án kinh tế –như sáng kiến “One Belt, One Road”, mà trên thực tế sẽ yêu cầu phải xây dựng các cơ sở hạ tầng kết nối giữa châu Á và châu Âu. Chiến lược này sẽ đẩy mạnh sự hiện diện và tầm ảnh hưởng của Trung Quốc ở một số quốc gia, thông qua đó Trung Quốc hy vọng sẽ cải thiện lại góc nhìn địa chính trị trong khu vực về hình ảnh của mình.

Trong khi đó, chính quyền của Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama vẫn còn những do dự trong việc củng cố chính sách “trục” châu Á vốn thu hút được nhiều sự chú ý của truyền thông, bằng các hành động cụ thể –đặc biệt là các hành động nhằm hạn chế Trung Quốc. Thay vì áp đặt các lệnh trừng phạt hoặc các áp lực quân sự lên Trung Quốc, chính quyền Obama đã cố gắng phủ nhận trách nhiệm của mình. Cụ thể hơn, họ đã tăng cường sự hợp tác quân sự với các nước châu Á–Thái Bình Dương khác, và khuyến khích các bên có tranh chấp về lãnh hải ở Biển Đông củng cố các hoạt động quốc phòng của họ. Ngoài ra, Hoa Kỳ tiếp tục đóng vai trò tích cực hơn trong việc đảm bảo an ninh khu vực đối với các nước dân chủ như Úc, Ấn Độ, và kể cả Nhật Bản.

Nói thẳng ra, như thế là không đủ. Theo Công ước Liên Hiệp quốc về Luật Biển, không giống như các hòn đảo tự nhiên, các đảo được xây dựng nhân tạo của Trung Quốc –vốn được xây dựng với nguyên gốc độ cao ban đầu không vượt qua mực nước biển tại thời điểm triều cao– do đó không có chủ quyền trên 12 hải lý trong vùng biển xung quanh. Tuy nhiên, chỉ cho tới gần đây, Hoa Kỳ mới gửi một

Trung Quốc về chủ quyền Biển Đông và quyết không thừa nhận thẩm quyền của Tòa án Trọng tài Quốc tế. Thái độ này rất bất lợi cho Trung Quốc, nhưng Trung Quốc không còn cách chọn lựa nào khác, vì bản chất tham lam và thích chơi trò liều lĩnh "bá quyền xâm lăng"; Trung Quốc đã lỡ phóng lao nên phải theo lao và chấp nhận mọi hậu quả. Hành động "không tham gia phiên tòa" của Trung Quốc cho thấy Trung Quốc đã và đang đuối lý, vì không có một tài liệu hoặc bằng chứng xác thực nào để chứng minh Biển Đông thuộc chủ quyền của Trung Quốc từ lâu đời.

Có một điều, tôi cho rằng Trung Quốc quá ngây ngô, hay không nghĩ đến hoặc không tiên liệu Trung Quốc sẽ trở nên một cường quốc như ngày hôm nay, nên đã ký vào văn kiện của Liên Hiệp quốc phổ biến vào năm 1994, liên quan đến tính hiệu lực của Công ước Liên Hiệp quốc năm 1982 về Luật Biển. Khi ký vào văn kiện này, coi như Trung Quốc mặc nhiên xóa bỏ hết tất cả những thứ chủ quyền truyền thống lịch sử thực sự (nếu có), hay lịch sử huyền thoại về Biển Đông của Trung Quốc; hưởng chi, chủ quyền Biển Đông theo đường ranh 9 đoạn, hình lưỡi bò, do Trung Quốc tuyên bố chỉ là một thứ chủ quyền ngụy tạo, đang bị hầu hết các quốc gia trên thế giới phản đối.

Bản phán quyết của Tòa án Thường trực Quốc tế sẽ đưa ra vào giữa năm 2016 và theo tôi đoán, phần thắng kiện sẽ nghiêng về phía Philippin, và nhất định trong bản phán quyết sẽ đề cập những đoạn như sau:

- Bác bỏ chủ quyền vùng lãnh hải Biển Đông, theo đường ranh 9 đoạn, hình lưỡi bò do Trung Quốc tuyên bố.
- Xác nhận lãnh hải Biển Đông thuộc chủ quyền của các nước quanh Biển Đông (phần lãnh hải an ninh 12 hải lý và vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý của mỗi quốc gia), và phần lãnh hải quốc tế dành cho tất cả các nước trên thế giới được quyền tự do lưu thông, theo tinh thần các điều khoản trong Công ước của Liên Hiệp quốc năm 1982 về Luật Biển qui định.
- Phán rằng "Trung Quốc phải chấm dứt tức khắc việc bồi đắp các bãi đá thành đảo nhân tạo, trong ý đồ xây dựng các tiền đồn quân sự hầu khống chế toàn diện Biển Đông.
- Phán rằng: "Hành động của Trung Quốc trong thời gian qua trên Biển Đông mang tính bá quyền xâm lăng, cướp tài nguyên của các nước quanh Biển Đông và gây bất ổn an ninh khu vực, vi phạm Công ước Liên Hiệp quốc năm 1982 về Luật Biển.

Lạm bàn thêm

Nếu chủ quyền Biển Đông "Hình lưỡi bò" của Trung quốc bị Tòa án Thường trực Quốc tế, chiếu theo Công ước của Liên Hiệp quốc năm 1982 về Luật Biển, bác bỏ, thì đương nhiên Trung Quốc mất trắng mọi công trình bồi đắp và xây dựng các đảo nhân tạo trên Biển Đông.

Tôi rất hoan nghinh tinh thần phục vụ Công lý của Tòa án Thường trực Quốc tế tại La Haye (Hà Lan). Tòa đã làm xong nhiệm vụ của một Định chế Luật pháp Quốc tế do Hội đồng Liên Hiệp quốc ấn định, riêng việc Trung Quốc có tuân thủ "phán quyết" hay không, còn tùy thuộc vào tinh thần giác ngộ của Trung Quốc và tùy thuộc vào sự phản ứng của các nước quanh Biển Đông và Cộng đồng thế giới.

Mãi đến hôm nay, 21-12-2015, Bắc Kinh vẫn khẳng định "không tham gia vụ kiện liên quan đến Biển Đông tại Tòa án Thường trực Quốc tế", đồng thời, kêu gọi Philippin "hãy ngồi vào bàn thương lượng". Theo tôi nghĩ, lời kêu gọi của Bắc Kinh sẽ trở thành vô ích, vì chắc chắn Philippin không hưởng ứng.

Hầu hết các nước quanh Biển Đông (Việt Nam, Malaysia, Indonesia, Brunei...) và rất nhiều nước trên thế giới: Hoa Kỳ, Nhật Bản, Úc Đại Lợi, Ấn Độ, Tân Tây Lan... đều ủng hộ việc Philippin kiện Trung Quốc nơi Tòa án Thường trực Quốc tế tại La Haye Hà Lan, vì nhận thấy Trung Quốc hành động quá hàm hồ và vi phạm luật pháp quốc tế trong việc xâm chiếm Biển Đông.

Thật đáng tội nghiệp cho thành phần lãnh đạo đảng Cộng sản Trung Quốc, chỉ vì lòng tham, quyết chiếm Biển Đông, mà gánh chịu lắm điều nguyên rủa và lời phê bình gay gắt; trong khi Trung Quốc đang vận dụng bằng mọi cách, tìm bằng chứng để chứng minh "Biển Đông thuộc chủ quyền của Trung Quốc theo truyền thống lịch sử từ lâu đời", nhưng khôn nạn thay, đến giờ phút này, vẫn chưa tìm một bằng chứng nào đủ sức thuyết phục công luận thế giới. Ngày 21-12-2015, báo chí Trung Quốc viện dẫn bằng chứng bằng cách nhắc lại Tuyên bố Cairo tại Ai Cập, ngày 27-11-1943 và Hội nghị Postdam tại Đức, ngày 26-7-1945, có phần xác định chủ quyền Biển Đông thuộc về Trung Hoa Dân Quốc; nhưng thực tế, hai hội nghị này chỉ đề cập đến sự phân công trách nhiệm giải giáp quân đội Nhật Bản và ghi rõ "từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc, Trung Hoa Dân Quốc đảm trách" và "từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam do Anh Quốc chịu trách nhiệm thực

hiện". Trong khi Anh Quốc làm đúng vai trò giải giáp; còn Trung Hoa, đang lúc làm nhiệm vụ giải giáp, lại nẩy lòng tham, muốn chiếm hữu Biển Đông. Tuy nhiên phần việc giải giáp Nhật Bản cũng đã được hóa giải theo tinh thần Hiệp ước Trùng Khánh ngày 28-2-1946 giữa Pháp và Trung Quốc, với nội dung "Pháp trả Trung Quốc các tổ giới tại Thượng Hải và Quảng Châu Loan để đổi sự đồng ý của Trung Quốc cho quân đội Pháp vào bắc vĩ tuyến 16 thay thế quân đội Trung Hoa Dân Quốc hầu thực hiện nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật". Và khoảng một tuần sau đó, Chính phủ Pháp đã ký với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa Hiệp định Sơ bộ vào ngày 6-3-1946, thừa nhận Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một Quốc gia tự do và tự trị nằm trong Liên bang Đông Dương và trong Khối Liên hiệp Pháp và quân đội Pháp sẽ ra miền Bắc của Việt Nam để thay thế quân Tưởng Giới Thạch. Qua các sự kiện vừa kể, tất nhiên chủ quyền Biển Đông vẫn là của Việt Nam.

Mặc dù vậy, Trung Quốc vẫn giữ lòng tham muốn chiếm hữu toàn diện Biển Đông, nên tại Hội nghị San Francisco từ ngày 4 đến 8-9-1951, có đại diện 51 nước tham dự để bàn về việc ký Hiệp ước hòa bình với Nhật Bản, Ngoại trưởng Trung Cộng, Chu Ân Lai góp ý, ghi vào ở điểm 6 (để nghị trao trả hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa lãnh thổ của Việt Nam cho Trung Quốc) trong số 7 điểm nhằm hướng dẫn việc ký kết và Chu Ân Lai cũng nhờ Ngoại trưởng Liên Xô Andrei Gromyko, trong khi đề cập 13 đề nghị cũng nhằm hướng dẫn ký kết Hiệp ước Hòa bình với Nhật Bản, nhấn mạnh rằng "Nhật nhìn nhận chủ quyền của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đối với đảo Hoàng Sa và những đảo xa hơn nữa ở phía nam". Trong hội nghị này cả hai đại diện nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (tức Trung Cộng) và Cộng hòa Dân quốc (tức Đài Loan) không được tham dự, vì lý do Trung Cộng và Đài Loan tranh giành tư cách một đại diện không thành. Những điều bất lợi về phía Việt Nam vừa kể được lần lượt trình bày trong hội nghị, tức thì gặp sự cực lực phản đối của hầu hết các thành viên trong Hội nghị, với 48 phiếu chống, chỉ 3 phiếu thuận (Liên Xô, Ba Lan và Tiệp Khắc), vì cho rằng chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vốn dĩ thuộc nước Việt Nam từ lâu. Và liền sau đó, đại diện phái đoàn Quốc gia Việt Nam Thủ tướng kiêm Ngoại trưởng Trần Văn Hữu phát biểu rất hùng hồn và khẳng định chủ quyền của Quốc gia Việt

● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ● ●

Những tư liệu về Mao đã được người TQ, trong thời kỳ cải cách và

đổi mới của TQ, khơi ra, đánh giá lại, nêu rõ ông ta đã chỉ đạo cho bè lũ của mình làm chết hơn 60 triệu dân lành. Chính ông ta cũng đã chỉ huy ráo riết làm nhục, đầy đọa, hủy diệt giới trí thức và tinh hoa của TQ. Theo Nghiencuuquocte.net th. 6-2013, Giáo sư lịch sử TQ Chương Lập Phàm đã phát động cuộc bỏ phiếu về Mao trên mạng xã hội TQ. Có tới hơn 80% người bỏ phiếu lựa chọn “nếu phủ định Mao Trạch Đông thì tương lai TQ sẽ tốt hơn”.

Cũng nhờ thoát khỏi ảnh hưởng của Mao, TQ mới có những bước phát triển như thời trước Tập Cận Bình. Trong cuốn “Mao Trạch Đông ngàn năm công tội”, đại tá TQ Tân Từ Lăng, tác giả cuốn sách đã đưa ra những minh chứng không thể bác bỏ về việc Mao, qua Cách mạng văn hóa, Đại nhảy vọt... đã giết khoảng 67 triệu người TQ, trong đó có rất nhiều đồng chí đã sát cánh bên ông ta thuở còn hàn vi.

Thời đó, mặc cho dân nhiều vùng đã 80 ngày không có hạt gạo vào bụng nhưng Mao vẫn áp đặt là “dân thừa lương thực”, ép buộc lãnh đạo chính quyền cướp đi những chút lương thực cuối cùng từ tay dân đang chết đói để xuất khẩu lấy vũ khí chạy đua vũ trang. Chính sách tàn bạo ấy khiến cho dân TQ nhiều vùng phải ăn thịt người chết đói, chết bệnh, thậm chí đói con cho nhau để thịt mà sống... (theo Mao Trạch Đông ngàn năm công tội – Thông tấn xã VN dịch và xb 2009).

Blog Osin đã đánh giá: “Cho dù lịch sử TQ đã từng có không ít hôn quân, nhưng có lẽ không một thiết chế nào trước đó cho phép một kẻ tâng tặn lương tâm như Mao tồn tại”. Nhận định này là xác đáng. Chỉ có thiết chế Cộng sản méo mó ấy mới có thể dung dưỡng một kẻ tâng tặn lương tâm như Mao.

Thế giới sẽ còn mãi cảnh báo loài người về những tội ác của Mao.

Mới đây, DailyMail.co.uk, một trong những tờ báo hàng đầu của Anh, ngày 7-10-2014 đã công bố xếp hạng những kẻ trù diệt chủng của nhân loại, trong đó Mao Trạch Đông bị quy tội đã giết khoảng 60 triệu người TQ. Trù diệt chủng đứng thứ 2 thế giới, sau Mao là

Stalin, đã giết khoảng 40 triệu người. Kẻ được cho là trù diệt chủng, ác chưa từng có trên thế giới cũng đã phải chấp tay đứng thứ 3, sau hai “lãnh tụ vĩ đại của chủ nghĩa Cộng sản” nói trên, được sùng bái hết cỡ được kể trên của đảng Cộng sản, đó là Hitler, đã giết 30 triệu người, bằng một nửa số người mà Mao đã giết.

***Cảnh giác “hồn ma Mao Trạch Đông cầm cờ” ở VN.**

Mao Trạch Đông là ai? Nguyên cơ nhà cầm quyền TQ và VN dựng cái xác ma cà rồng ấy sống lại ở thế kỷ 21 này là có thật. Tập Cận Bình, sau khi lên cầm quyền TQ một năm, đã đổi giọng, bắt đầu ca tụng Mao. Và bây giờ thì đến nhà cầm quyền VN bắt đầu kính cẩn nghiêng mình trước Mao – kẻ thù của VN, nhân dân TQ và nhân loại.

Giáo sư lịch sử hiện đại TQ Chương Lập Phàm, khi trả lời phỏng vấn BBC, đã khẳng định : “Di sản thực sự Mao chính là cái chính quyền mà Mao xây dựng nên”. Cho nên điều mà các nhà nắm chính quyền hiện nay đang theo đuổi, về căn bản không phải là chính nghĩa gì đó của lịch sử, mục đích của họ là giữ lấy cái chính quyền này... Kết quả là: các tệ nạn của hệ thống thể chế do Mao Trạch Đông xây dựng nên sẽ tồn tại y như cũ trong chính quyền này. Mao Trạch Đông là lời nguyên ma quỷ làm cho chủ nghĩa Cộng sản không có cách nào tự giải thoát (theo Nghiencuuquocte.net 10-11-2014, MTĐ trong mắt người TQ).

<http://www.rfvietnam.com>

nhân vật “chống Tàu” số 1, niềm hy vọng duy nhất trong đám quan chức chớp bu hôm nay cho một Việt Nam dân chủ, thoát khỏi vòng kim cô Trung Quốc ngày mai.

Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi sẽ cố gắng lột tả chân dung của một Nguyễn Tấn Dũng “nhà cải cách” và một Nguyễn Tấn Dũng “chống Trung Quốc” bằng những gì diễn ra trong thực tế.

‘Nhà cải cách’ Ng. Tấn Dũng

Mặc dù gây nhiều tranh cãi nhất trên chính trường Việt Nam nhiều năm gần đây nhưng người ta lại dễ thống nhất ở một điểm về Nguyễn Tấn Dũng: ông ta là nhân vật quyền lực nhất Việt Nam trong nhiều năm qua. Hành pháp là nhánh quyền lực nắm nhiều quyền hành nhất trong bất cứ thể chế chính trị nào. Trong hệ thống Cộng sản, sự chế ước và giám sát của cơ quan lập pháp và bộ máy tư pháp đối với hành pháp hầu như không đáng kể. Đó là những lý do phần nào giải thích cho vị thế quyền lực của Nguyễn Tấn Dũng.

Cơ chế kiểm soát quyền lực hữu hiệu nhất dưới chế độ Cộng sản là tình trạng cạnh tranh, giám sát và đối trọng giữa các phe phái trong đảng – Bộ Chính trị ở trung ương và thường vụ cấp ủy ở địa phương. Nhưng ngay cả cơ chế này cũng không ảnh hưởng nhiều đến vị thế quyền lực của Nguyễn Tấn Dũng, bởi trên thực tế, với sự ủng hộ của phần lớn Ban Chấp hành Trung ương (BCHTƯ), ông ta chẳng coi Bộ Chính trị ra gì. Thất bại của Bộ Chính trị trong việc kỷ luật ông ta tại Hội nghị Trung ương 6 tháng 10-2012 là một ví dụ.

Có hai lý do chính giải thích vì sao phần lớn BCHTƯ lại ủng hộ Nguyễn Tấn Dũng. Thứ nhất, trên cương vị đứng đầu bộ máy hành pháp, ông ta có điều kiện ban phát quyền lợi và bổng lộc cho đàn em nhiều hơn bất cứ đối thủ nào. Thứ hai, ông ta được

TT. NGUYỄN TẤN DŨNG "chống Trung Quốc" quyết liệt như thế nàoLê Anh Hùng 05-01-2016.....

Càng gần đến ngày khai mạc Đại hội XII Đảng CSVN, bầu không khí chính trị ở Việt Nam càng nóng lên trông thấy. Và trong mớ âm thanh hỗn độn mà các “đấu sỹ” trên đấu trường chính trị cùng bầu đoàn và “fan hâm mộ” của họ không ngừng phát ra, người ta không khó nhận ra sự lẩn át của màn tụng ca dành cho đương kim thủ tướng như là “nhà cải cách” sáng láng nhất và đặc biệt là

Bộ Chính trị giao phụ trách Đảng ủy Công an Trung ương từ năm 2006 và đứng đầu Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống tham nhũng trong phần lớn thời gian làm Thủ tướng – đây là những thứ “vũ khí” cực kỳ lợi hại, giúp ông ta nắm được “thóp” nhiều cấp dưới và chi phối họ.

Với vị thế quyền lực như thế, ông Nguyễn Tấn Dũng đã làm được gì để được coi là “nhà cải cách”? Xin thưa,

tất cả chỉ là con số không. "Thành tựu cải cách" đáng kể nhất của ông ta có lẽ là ý tưởng xây dựng các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thành những "quả bom thép". Nằm trong tay phần lớn nguồn lực quốc gia nhưng "chương lực" của những "quả bom thép" đó đã và đang nhằm vào đâu thì có lẽ ai cũng trả lời được. Những Vinashin hay Vinalines chỉ là những ví dụ điển hình, hoàn toàn không phải là cá biệt.

Trên cương vị thủ tướng cũng như trong cả sự nghiệp chính trị hàng chục năm của mình, ông Nguyễn Tấn Dũng chưa hề có bất kỳ thành tựu mang tính đột phá nào lớn đến mức báo chí phải nhắc tới, công chúng phải ghi nhận.

Một trong những hành động đầu tiên của ông Nguyễn Tấn Dũng sau khi tiếp quản chiếc ghế thủ tướng từ người tiền nhiệm Phan Văn Khải là ra quyết định giải thể Ban Nghiên cứu và Tổ Nghiên cứu về kinh tế đối ngoại của Thủ tướng, hai cơ quan tham mưu ra đời từ thời Thủ tướng Võ Văn Kiệt. Theo trang từ điển bách khoa Wikipedia:

Thời ông Phan Văn Khải, trước khi chính phủ ban hành bất cứ văn bản nào, thủ tướng cũng đều chuyển cho Ban Nghiên cứu xem trước. Các văn bản hay bị Ban Nghiên cứu có ý kiến lại thường được đưa lên từ Văn phòng Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Tấn Dũng.

Trong bức Công điện ngày 15 tháng 12, 2009 gửi Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam Michael Michalak nhận định: "Some restrictive decisions, such as Decision 97, originated not from Rua but from PM Dung, who is often mistakenly identified as a political reformer." Tạm dịch: "Một số quyết định cấm đoán, chẳng hạn như Quyết định 97, không phải đến từ Tô Huy Rứa mà từ Thủ tướng Dũng, nhân vật mà người ta vẫn thường lầm tưởng là một nhà cải cách chính trị."

Nguyễn Tấn Dũng 'chống Trung Quốc' như thế nào?

Cố Tổng thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu có câu nói để đời: "Đừng nghe những gì Cộng sản nói, mà hãy nhìn những gì Cộng sản làm." Nguyễn Tấn Dũng cũng không phải là ngoại lệ. Sau đây là những "thành tích" nổi bật nhất trong sự nghiệp "chống Trung Quốc" của ông ta.

(1) Đặt một người Hán khai man lý lịch vào chiếc ghế quan trọng thứ hai trong chính phủ: Phó Thủ tướng phụ trách kinh tế:

Ngày 7-5-2007, một số cán bộ, đảng viên đã và đang công tác tại

Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Bảo vệ Chính trị Nội bộ Trung ương đã gửi Tâm huyết Thư cho Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các uỷ viên BCHTƯ để tố cáo ông Hoàng Trung Hải, Bộ trưởng Công nghiệp lúc bấy giờ, là một người Hán khai man lý lịch. Việc họ phải gửi Tâm huyết thư như vậy là vì như họ khẳng định "Thủ tướng Chính phủ đã quyết đưa ông Hải lên Phó Thủ tướng Chính phủ". Đại diện cho nhóm người soạn thảo bức Tâm huyết thư này là ông Nguyễn Bình Giang, uỷ viên BCH Trung ương Đảng các khóa 6, 7, 8, nguyên Phó Trưởng ban Thường trực Ban Bảo vệ Chính trị Nội bộ Trung ương. Vì thế họ biết rõ ai là người đã đưa Hoàng Trung Hải lên chiếc ghế quan trọng thứ hai trong chính phủ.

PTT Hoàng Trung Hải được Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng giao phụ trách kinh tế ngành, trực tiếp chỉ đạo các bộ: Công thương, Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, Xây dựng, Giao thông - Vận tải, và Tài nguyên - Môi trường, những bộ quan trọng nhất của nền kinh tế. Ngoài ra, ông ta còn được Thủ tướng tin tưởng giao đảm nhiệm một loạt chức vụ trọng yếu, cho phép ông ta chỉ đạo cả lực lượng công an và quân đội: Chủ tịch Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước; Trưởng ban Chỉ đạo Nhà nước các Dự án trọng điểm về dầu khí; Trưởng ban Chỉ đạo Tổ chức điều phối phát triển các Vùng kinh tế trọng điểm; Trưởng ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu; Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản; Trưởng ban Chỉ đạo Quy hoạch và Đầu tư Xây dựng vùng Thủ đô Hà Nội; Trưởng ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án trọng điểm ngành Giao thông vận tải; Trưởng ban Chỉ đạo Nhà nước Dự án Điện hạt nhân Ninh Thuận; Trưởng ban Ban chỉ đạo Nhà nước Dự án Thủy điện Sơn La; Trưởng ban Ban Chỉ đạo Nhà nước Xây dựng Bảo tàng Lịch sử Quốc gia; Trưởng ban Ban Chỉ đạo Xây dựng nhà Quốc hội; Trưởng ban Ban Chỉ đạo Nhà nước về điều tra cơ bản tài nguyên - môi trường biển; Trưởng ban Ban Chỉ đạo Nhà nước về Quy hoạch điện VI, Trưởng ban Chỉ đạo Nhà nước về Quy hoạch Phát triển Điện lực Quốc gia; Trưởng ban Chỉ đạo Quốc gia về ODA và vốn vay ưu đãi; Trưởng ban Chỉ đạo Nhà nước về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng; Chủ tịch Ủy ban An ninh Hàng không Dân dụng Quốc gia; Chủ tịch UB Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, v.v.

Lịch sử Việt Nam chưa từng ghi nhận một người Hán nào, đặc biệt lại che giấu lý lịch với mưu đồ đen tối, leo lên đến vị trí nắm trong tay gần như cả nền kinh tế và gây ra không biết bao nhiêu tai họa cho Việt Nam nhưng đặc biệt có lợi cho Trung Quốc suốt từ năm 2007 đến nay.

Ngày 12-7-2014, trong bối cảnh Trung Quốc ngang ngược hạ đặt giàn khoan HD-981 bên trong lãnh hải Việt Nam, Bauxite Việt Nam, diễn đàn phản biện của giới trí thức Việt Nam yêu nước, đã lên tiếng "yêu cầu đảng và nhà nước Việt Nam phải rà soát và chịu trách nhiệm trước nhân dân về vấn đề nhân sự" Hoàng Trung Hải.

(2) Đưa nền kinh tế VN ngày càng lệ thuộc nặng nề vào Trung Quốc:

Năm 2005, tức trước khi ông Nguyễn Tấn Dũng ngồi lên chiếc ghế thủ tướng, tỷ trọng nhập khẩu từ Trung Quốc trong tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam mới chỉ chiếm 15,9%, với giá trị nhập siêu là 2,67 tỷ USD. Mười năm dưới quyền lãnh đạo của ông ta, tỷ trọng nhập khẩu từ Trung Quốc trong tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam cứ tăng dần đều và đến năm 2015 thì lên tới 29,8%, với giá trị nhập siêu là 32,3 tỷ USD. Tức là, cộng với giá trị nhập khẩu tiểu ngạch trá hình và hoạt động buôn lậu tràn lan từ Trung Quốc, ước chừng cứ 2 sản phẩm Việt Nam nhập khẩu từ bên ngoài thì có 1 sản phẩm "made in China", và tỷ lệ đó vẫn tăng lên qua từng năm.

(3) Giao 90% các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia cho nhà thầu Trung Quốc, với vô số hệ lụy về an ninh quốc phòng và những thiệt hại không thể đo lường về kinh tế (chậm tiến độ hàng năm; chất lượng thấp; phụ thuộc vào Trung Quốc về phụ tùng và linh kiện thay thế, v.v.).

(4) Để cho các doanh nghiệp của Hồng Kông và Đài Loan-Trung Quốc thuê dài hạn (50-70 năm) trên 264 ngàn ha đất rừng đầu nguồn tại một loạt tỉnh như Lạng Sơn, Quảng Ninh, Cao Bằng, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Bình Định, Kon Tum và Bình Dương... để trồng rừng nguyên liệu; 87% con số này nằm ở những vị trí xung yếu hay giáp biên giới. Không những vậy, ông ta còn giao cho PTT gốc Tàu Hoàng Trung Hải làm Trưởng ban Chỉ đạo Nhà nước về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng.

(5) "Dâng" Vũng Áng và cảng nước sâu Sơn Dương ở Hà Tĩnh cho Trung Quốc:

Vũng Áng nằm ngay dưới chân Đèo Ngang, nơi có địa hình vừa hiểm trở vừa gần như hẹp nhất Việt Nam và chỉ cần một lực lượng quân sự

nhỏ là đủ sức chia cắt đất nước thành hai phần. Đặc biệt, cảng nước sâu Sơn Dương được coi là một trong 4 yếu huyết của Việt Nam trên Biển Đông, cùng với Cam Ranh, Nam Du và Côn Đảo. Sơn Dương nằm cách căn cứ quân sự Tam Á trên đảo Hải Nam không xa, nên khi có biến, VN rất dễ bị chia cắt cả về đường bộ lẫn đường biển tại vị trí yết hầu này.

Hai văn bản đưa đến sự ra đời "tiểu quốc" rộng bằng 1,2 lần diện tích Macao của Đại Hán này đều do Phó Thủ tướng gốc Tàu Hoàng Trung Hải ký. Tuy nhiên, Hoàng Trung Hải là Phó Thủ tướng; ông ta chỉ ký thay, báo cáo Thủ tướng theo đúng nguyên tắc. Do đó, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng mới là người phải chịu trách nhiệm chính trong việc Vũng Áng-Sơn Dương rơi vào tay Trung Quốc.

Chưa hết, sau khi Thanh tra Chính phủ chỉ ra việc UBND tỉnh Hà Tĩnh vi phạm pháp luật khi cho Trung Quốc thuê đất trong thời hạn 70 năm thay vì 50 năm theo quy định của Luật Đất đai, ông ta vẫn bảo lưu thời hạn phi pháp 70 năm đó.

Không chỉ chịu trách nhiệm chính về hiểm họa Formosa Hà Tĩnh, ông Nguyễn Tấn Dũng còn thường xuyên bày tỏ sự ủng hộ quyết liệt, trước sau như một của mình đối với dự án này. Ngày 17-9-2015 vừa qua, trong chuyến thăm Formosa Hà Tĩnh và dự lễ khánh thành một tổ máy đốt than của Nhà máy Nhiệt điện Formosa, hiện thân cho tinh thần "độc lập - tự chủ" của "tiểu quốc" này, ông ta đã "khẳng định sự ủng hộ của Chính phủ đối với việc Tập đoàn này xây dựng một nhà máy lọc hóa dầu có công suất tới 16 triệu tấn, với vốn đầu tư trên 12 tỷ USD tại Khu kinh tế Vũng Áng, cũng như tiếp tục tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để Khu liên hợp gang thép và cảng Sơn Dương Formosa thành công".

Nếu xét những quan ngại của giới chuyên gia về tình trạng "bội thực" các nhà máy lọc dầu ở Việt Nam cũng như nguy cơ ô nhiễm môi trường và hiệu quả kinh tế thấp của chúng thì ý nghĩa lớn nhất của việc Formosa xây dựng một nhà máy lọc dầu khổng lồ ở Vũng Áng chính là tạo điều kiện cho Trung Quốc có lý do chính đáng để bố trí ở đây một đội quân hùng hậu trong ít nhất 70 năm tới và tăng tốc "Hán hoá" khu vực xung yếu này.

Ngày 4-1 vừa qua, blog Xuân Diện Hán Nôm đăng bài "TIN NÓNG: Hà Tĩnh đã sẵn sàng làm nội ứng cho giặc Tàu", với lời bình: Thập "Tinh thần bảo lũy" ư? Nó chính là cái đài phong thủy cắt đứt long mạch miền

Trung. Nó còn là cái đài quan sát toàn bộ miền Trung – nút thắt của Việt Nam. Khi tín hiệu bật lên, thì Đại Việt bị cắt làm đôi và miền Trung bị khống chế hoàn toàn, hiện thực hóa Hiệp ước Thành Đô 1990, bắt đầu thời kỳ Bắc thuộc mới. Nếu trung ương không ngăn chặn việc này thì chính họ là một bè lũ bán nước, từ trên xuống dưới. Quá rồi!

"Trung ương" nào ở đây? Nếu Nguyễn Tấn Dũng và Hoàng Trung Hải không chỉ đạo thì lãnh đạo Hà Tĩnh có "3 đầu 6 tay" cũng không dám cho Trung Quốc thuê đất 70 năm, vượt quá 20 năm so với luật định. Và vụ việc này cũng y như vậy.

(6) "Dâng" Trung tâm Nhiệt điện Vĩnh Tân (Tuy Phong, Bình Thuận), một vị trí xung yếu về an ninh quốc phòng ở Nam Trung Bộ cho Trung Quốc. "Chiến tích" này thuộc về PTT Hoàng Trung Hải, nhưng tất cả các văn bản đưa đến sự ra đời của trung tâm nhiệt điện ở địa điểm này ông ta đều ký thay Thủ tướng Chính phủ và báo cáo Thủ tướng theo đúng quy định. Vì thế, ông Nguyễn Tấn Dũng là người phải chịu trách nhiệm chính.

Ngày 20-4-2015, VOA đăng bài "Trung tâm Nhiệt điện Vĩnh Tân và hiểm họa mất nước" để cảnh báo hiểm họa Trung Quốc ở Vĩnh Tân. Bài viết sau đó đã được gửi cho một loạt cơ quan chức năng ở Việt Nam. Thế nhưng ngày 18-7-2015, lễ khởi công Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1 (do liên danh hai nhà đầu tư Trung Quốc là Công ty TNHH Lưới điện Phương Nam và Công ty TNHH Điện lực quốc tế Trung Quốc góp 95% vốn xây dựng theo hình thức BOT) vẫn cứ diễn ra. (Xem thêm bài "Người Trung Quốc cấm chốt ở Bình Thuận: Ai đã rước giặc vào nhà?" trên Bauxite VN)

(7) Là người phụ trách Đảng uỷ Công an Trung ương kể từ năm 2006, ông Nguyễn Tấn Dũng đóng vai trò quyết định trong chiến dịch đàn áp ngày càng khốc liệt nhằm vào phong trào chống Trung Quốc xâm lược ở Việt Nam nhiều năm qua. Những tiếng nói phản kháng Trung Quốc mạnh mẽ nhất như TS Cù Huy Hà Vũ, blogger Điều Cày, nhà văn/blogger Phạm Viết Đào, blogger Anh Ba Sàm... đều lần lượt "được" ông ta cho vào "an dưỡng" trong tù.

Mới đây, nhà văn/blogger yêu nước Phạm Viết Đào đã chỉ đích danh Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng là người đã chỉ đạo lực an ninh dưới quyền bắt bỏ tù ông cũng như nhiều blogger khác. Blogger Phạm Viết Đào là người có một blog chuyên đăng bài về cuộc chiến tranh chống Trung Quốc xâm lược 1979-1990. Ông bị

bắt ngày 13-6-2013, chỉ vài ngày trước chuyến thăm Trung Quốc của ông Trương Tấn Sang.

Ông Nguyễn Tấn Dũng "chống Tàu" bằng cách chỉ đạo tay chân bắt một nhà văn chuyên đăng bài về cuộc chiến tranh biên giới Việt-Trung ngay trước thềm chuyến thăm Trung Quốc của Chủ tịch Việt Nam ư?

(8) Tác giả của bản Thông báo Cấm biểu tình chống Trung Quốc do UBND Tp Hà Nội ban hành ngày 18-11-2011. Đây là giai đoạn mà Bộ Chính trị chia năm xẻ bảy về vấn đề biểu tình Trung Quốc trong bối cảnh Trung Quốc tăng cường gây hấn với VN trên Biển Đông. Và ông Nguyễn Tấn Dũng đã thể hiện tinh thần "chống Tàu" của mình bằng cách sai Thượng tướng Nguyễn Văn Hưởng đưa bản thông báo cấm biểu tình chống Trung Quốc xuống cho UBND Tp Hà Nội ban hành. (Việc Bộ Chính trị chia rẽ về vấn đề này còn thể hiện ở chỗ không quan chức nào của Hà Nội chịu ký vào bản thông báo.)

(9) Là người đứng đầu bộ máy hành pháp và phải chịu trách nhiệm chính trước tình trạng người Trung Quốc đã và đang nhắm tới những khu vực xung yếu về an ninh quốc phòng trên khắp lãnh thổ Việt Nam như ở Vũng Áng (Hà Tĩnh), ở Cửa Việt (Quảng Trị), ở Lăng Cô (Thừa Thiên-Huế), ở Hải Vân, ở Đà Nẵng, ở Nhơn Hội (Bình Định), hay ở Vĩnh Tân (Bình Thuận), v.v... nhưng Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng chưa bao giờ lên tiếng chỉ đạo các cơ quan chức năng giải quyết vấn nạn Trung Quốc ở đó, bất chấp những bức xúc và lo lắng của công luận.

"Điểm nóng" Vũng Áng thì như phần trên đã trình bày. Cuối năm 2014, trong khi dư luận cả nước sôi sục trước thông tin UBND tỉnh Thừa Thiên-Huế cấp phép xây dựng khu nghỉ dưỡng quốc tế World Shine cho Cty World Shine Hồng Kông thì động thái trấn an dư luận duy nhất của ông Nguyễn Tấn Dũng là nói mồm với ông Chủ tịch HĐND Tp Đà Nẵng là "sẽ cho kiểm tra, xem xét lại dự án và sớm có kết luận cuối cùng về vụ việc". Và hơn một năm đã trôi qua kể từ thời điểm đó, người ta vẫn chưa hề thấy cái gọi là "kết luận cuối cùng" đó. (Việc Thủ tướng Chính phủ kết luận về vụ việc là cần thiết, không chỉ để chính thức chấm dứt một dự án đầy mờ ám, mà còn để làm gương cho các địa phương khác, trong bối cảnh Trung Quốc vẫn đang lăm le chiếm lĩnh những vị trí xung yếu về an ninh quốc phòng trên khắp VN.)

Ngày 14-9-2015, trang mạng của đài Tiếng nói Hoa Kỳ (VOA) đăng bài

Philippin đối với chủ trương Đường 9 đoạn trên Biển Đông của Trung Quốc vào tháng 6-2016. Kết quả thắng hay thua đều mở ra một viễn cảnh mới ảnh hưởng rất lớn trong những ứng xử của các nước về vấn đề Biển Đông. Nếu Philippin thắng kiện sẽ khuyến khích nhiều quốc gia trong vùng - kể cả Việt Nam, dùng pháp lý để ngăn chặn tham vọng bành trướng của Bắc Kinh. Trong viễn cảnh này, CSVN sẽ phải liên minh gần hơn với Philippin, Hoa Kỳ, Nhật và Úc để tạo áp lực buộc Bắc Kinh phải ngồi vào bàn hội nghị đa phương. Nếu Philippin thua kiện hoặc xử huê thì sẽ tạo cơ hội tốt cho Bắc Kinh bành trướng mạnh mẽ trên Biển Đông. Nếu điều này xảy ra sẽ là một đại họa cho Đông Nam Á.

Thứ ba, Hiến pháp tu sửa 2013 sẽ bắt đầu được áp dụng cho kỳ bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp vào tháng 5-2016 tới đây, dẫn đến cơ hội cho các tổ chức xã hội dân sự, thành phần đảng viên Cộng sản cấp tiến lên tiếng và tạo áp lực để mở ra một "không gian mới" trong cách ứng cử, đề cử nhân sự tham gia vào cuộc bầu cử này. Cụ thể là sự mở rộng thành phần ứng cử độc lập từ các tổ chức xã hội dân sự mà không thông qua sự giới thiệu của Mặt trận Tổ quốc, bước đầu của nỗ lực xóa dần sự độc quyền chính trị của đảng CSVN. Đây là bước đầu tranh cần thiết và là cơ hội để cho các lực lượng trong phong trào dân chủ kết hợp tạo thành một lực lượng đối lập - từng thấy ở Đông Âu, Tunisia, Miến Điện, Venezuela- nhằm thống nhất tiếng nói, chủ trương, đòi hỏi của lực lượng phản kháng thì sự áp lực mới thành công.

Thứ tư, tình trạng kinh tế khó khăn dẫn đến sự cạn kiệt ngân sách ở Trung ương khiến cho một số địa phương rơi vào hoàn cảnh phá sản trong năm 2015, sẽ tiếp tục kéo dài sang năm 2016. Giá dầu thô từ 100 Mỹ kim/thùng vào đầu năm 2015 tiếp tục giảm giá trong năm 2016 - có thể xuống tới mức 25 Mỹ kim/thùng, sẽ không chỉ làm cho Hà Nội thất thu từ 10% đến 20% ngân sách mà còn khiến cho Tập đoàn Dầu khí, một tập đoàn lớn nhất nhưng cũng mang nợ nhiều nhất, có nguy cơ phá sản. Nếu Tập đoàn Dầu khí phá sản sẽ có những tác động rất xấu lên nền kinh tế, và chắc chắn kéo theo sự sụp đổ của nhiều doanh nghiệp quốc doanh liên quan đến lãnh vực này. Sự cạn kiệt ngân sách khiến cho Hà Nội buộc các địa phương phải "thắt lưng buộc bụng", dẫn đến hệ quả tranh giành nhau xin ngân sách giữa các địa

phương, và đây là lúc khởi đầu hiện tượng hỗn loạn "trên bảo dưới không nghe" với nạn tham ô hoành hành ở mọi lãnh vực.

Thứ năm, chưa có đại hội đảng nào mà lãnh đạo CSVN gặp nhiều khó khăn trong việc sắp xếp cũng như thỏa hiệp với nhau trong việc chọn thành phần tư trụ để lãnh đạo đảng và nhà nước như kỳ chuẩn bị đại hội 12. Sự khó khăn này không chỉ biểu hiện tình trạng tranh giành quyền lực giữa phe đảng đứng đầu là Nguyễn Phú Trọng và phe chính phủ đứng đầu bởi Nguyễn Tấn Dũng, mà còn do sự tác động từ những thế lực bên ngoài và áp lực của các khủng hoảng xã hội, cụ thể là hai sức ép từ Bắc Kinh và Hoa Thịnh Đốn đã khiến cho lãnh đạo CSVN mất khả năng thỏa hiệp, biến thành thế đối đầu công khai. Dù cho phe ông Trọng thắng phe ông Dũng hay ngược lại, nội bộ lãnh đạo CSVN sẽ không còn là khối thuần nhất mà các phe sẽ tìm cách ngáng cản cũng như đổ trách nhiệm lẫn nhau một khi các khủng hoảng xã hội bùng nổ lớn.

Những dự phóng 2016

Những khó khăn của tình hình Việt Nam nói trên không còn có thể che giấu được nữa. Nó xảy ra với mức độ gia tăng rõ rệt trong sự đối phó lúng túng và mâu thuẫn của lãnh đạo Hà Nội. Sau đây là 4 dự phóng của xã hội Việt Nam trong năm 2016.

Dự phóng 1: Ngân sách cạn kiệt, đời sống công nhân viên khổ khổ

Mặc dù Việt Nam đã mở rộng thị trường xuất khẩu sang Âu Châu, cũng như ký kết Hiệp định TPP vào cuối năm 2015, nhưng xuất khẩu của Việt Nam sang những thị trường nói trên vẫn ở dưới mức tiềm năng vì hai lý do: 1/ Hàng hóa Việt Nam thiếu tiêu chuẩn quốc tế không thể cạnh tranh với các quốc gia khác; 2/ Công nghệ và năng xuất còn quá lạc hậu. Trong khi đó, các mặt hàng về nông thủy sản và nhất là dầu thô đang bị giảm giá, khiến cho mức thu ngân sách của Việt Nam bị ảnh hưởng. Những ảnh hưởng tích cực do TPP đem lại không có hiệu lực "chiếc đũa thần" để cứu vãn tình hình. Nói cách khác, Việt Nam đang đối diện với mức độ thiếu hụt ngân sách trầm trọng trong khi nợ ngoại trái đáo hạn lại gia tăng khiến cho Hà Nội tiếp tục đi vay nợ để trả nợ. Do khả năng trả nợ thấp, việc vay tiền sẽ không dễ dàng.

Với tình hình nói trên, CSVN buộc phải thi hành chính sách thắt lưng buộc bụng, cắt giảm ngân sách địa phương và cho phép địa phương tăng thu phí dưới nhiều hình thức để

có đủ tiền trang trải hoạt động và trả lương nhân viên. Giải pháp in thêm tiền để trang trải các chi phí sẽ tạo nguy cơ lạm phát.

Dự phóng 2: Các tổ chức xã hội dân sự sẽ phát triển trên nhiều lãnh vực

Bên cạnh lợi ích kinh tế - thương mại khi tham gia vào TPP, Hiệp định này trở thành sân chơi cổ vũ cho sự ra đời hàng loạt của các tổ chức xã hội từ nhỏ đến lớn vì hai lý do: 1/ CSVN phải cải sửa luật pháp để nâng cao quyền con người và nhất là sự hoạt động độc lập của công đoàn trong các doanh nghiệp tư nhân; 2/ Tính liên đới và sự yêu chuộng dân chủ, tự do sẽ khuyến khích người dân tìm đến nhau hầu giúp nhau bảo vệ quyền lợi hơn là tiếp tục vô cảm như trước đây.

Nói cách khác, không gian chính trị tại Việt Nam sẽ bị buộc phải mở rộng hơn sau khi tham gia TPP, đưa đến sự gia tăng các hoạt động cho dân chủ, đa nguyên và đa đảng. Sự liên kết đấu tranh giữa các nhóm, tổ chức chính trị sẽ không chỉ có tác dụng nong xích mà còn tiến đến việc hình thành một lực lượng đầu tàu để điều hướng công cuộc đấu tranh cho dân chủ sớm lan rộng trên toàn quốc.

Dự phóng 3: Đấu đá thượng tầng lãnh đạo gia tăng vì những tác động từ bên ngoài

Dù ông Nguyễn Tấn Dũng, Trương Tấn Sang hay Nguyễn Phú Trọng lên làm Tổng bí thư, thì nội bộ CSVN cũng không còn là một khối thuần nhất. Ngoài sự tồn tại của những phe nhóm phân chia theo những lãnh vực trách nhiệm, nội bộ trung ương đảng CSVN đang hình thành ba loại khuynh hướng kể từ khi vụ giàn khoan HD 981 xảy ra vào tháng 5-2014. Khuynh hướng thứ nhất là muốn đi gần hơn với Mỹ và Nhật để thoát ra khỏi vòng kim cô của Bắc Kinh. Khuynh hướng thứ hai tiếp tục coi Trung Quốc là chỗ dựa quan trọng để giữ đảng chống diễn biến hòa bình của Hoa Kỳ. Khuynh hướng thứ ba là muốn thay đổi cách vận hành của đảng, qua đó mọi vấn đề lớn nhỏ phải thảo luận mở rộng và biểu quyết dựa trên số đông, chứ không ủy thác vào một cá nhân nào.

Đây là chiều hướng thay đổi hiện nay của đại hội 12 mà hệ quả của nó ai cũng thấy là Bộ chính trị đã không thể leo lái trung ương đảng đi theo mình như trước đây, mà mọi vấn đề từ lớn đến bé đều phải thảo luận tổ và mang ra biểu quyết tại Hội trường. Nhìn thì có vẻ vận hành dân chủ, nhưng trong thực tế, đó là cơ hội để các phe nhóm tấn công lẫn nhau vừa

bằng tờ rơi, vừa bằng đối chất và vừa bằng lá phiếu. Khi đảng độc tài bị phân hóa nặng nề và mất phương hướng như CSVN hiện nay, thì các phe phái sẽ đánh nhau kỳ cùng bất kể quyền lợi của đảng.

Dự phóng 4: Sự kết hợp của các đoàn thể, lực lượng chính trị

Từ 3 năm qua, những đoàn thể xã hội dân sự, tổ chức chính trị tại Việt Nam đã có hai nỗ lực quan trọng: 1/ Xuất hiện, lên tiếng công khai trước các sự kiện qua những bản tuyên ngôn, tuyên cáo, lên tiếng văn, văn...; 2/ Khai dụng hiệu quả mạng xã hội để huy động sự hưởng ứng, hỗ trợ của số đông buộc chế độ phải lùi bước trong một số vụ như vụ chặt cây xanh ở Hà Nội, vụ em Đỗ Đăng Dư bị đánh chết trong tù, ngưng thi hành án lệnh đối với tử tù oan Lê Văn Mạnh. Kết quả này cho thấy là các tổ chức đã bước ra khỏi giai đoạn đấu tranh đơn lẻ từng người, từng nhóm mà đã nhìn ra nhu cầu kết hợp.

Điều mà CSVN lo âu không chỉ là sự kết hợp của các đoàn thể xã hội mà chính là yếu tố nối kết giữa những đoàn thể này với người dân để chuyển những phần nộ, bất mãn thành hành động. Cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp vào tháng 5-2016 tới đây sẽ là cơ hội mở rộng sự kết hợp cho những tranh đấu mạnh mẽ về quyền ứng cử và bầu cử của người dân.

Kết luận

Năm 2016 đánh dấu đúng 30 năm (1986-2016) CSVN đưa ra cái gọi là "nhìn vào sự thật" để đổi mới.

Nhưng lãnh đạo CSVN đã chỉ nhìn ra một nửa sự thật. Đó là thấy rõ sự băng hoại của đất nước sau 10 năm (1975-1985) tiến nhanh tiến mạnh lên chủ nghĩa xã hội và đã đưa ra chủ trương đổi mới kinh tế. Tuy kinh tế Việt Nam có khá hơn so với thời bao cấp nhưng đất nước còn quá nhiều nghịch lý vì một nửa sự thật kia, lãnh đạo Hà Nội cố "giả mù sa mưa". Đó là họ vẫn cố bám víu vào chủ nghĩa xã hội mà chính ông Nguyễn Phú Trọng đã nói là cho đến cuối thế kỷ này chưa chắc đã đạt được.

Điều này cho thấy là lãnh đạo CSVN không dám nhìn vào sự thật của đất nước, mà chỉ nhìn vào cái ghế quyền lực bởi lo sợ sự thật phũ phàng sẽ đổ ập lên chính họ.

Thấy rõ điều này, chúng ta không nên chờ đợi ông Trọng, ông Sang, ông Dũng hay bất cứ lãnh đạo CSVN nào tự thay đổi sau đại hội 12. Chỉ có sức mạnh đấu tranh và sự liên kết giữa các đoàn thể yêu nước mới có thể mang lại những thay đổi cần thiết và tốt đẹp cho đất nước. ■■■■■■■■

ĐẠI HỘI 12 SẴP TỚI của đảng Cộng sản có gì đặc biệt?

Nguyễn Gia Kiểng 27-12-2015

Lời giới thiệu: Còn không đây một tháng nữa, vào ngày 21-12-2016, Đại hội 12 của ĐCSVN sẽ chính thức khai mạc. Đây là Đại hội khó khăn nhất trong lịch sử của đảng Cộng sản vì họ không còn đồng thuận trên một lý tưởng chung và chia rẽ nội bộ đã đạt tới cực điểm. Dự thảo Báo cáo chính trị đã chỉ hoàn tất cuối tháng 9 và cũng không chứa đựng một dự án chính trị nào dù đúng hay sai. Cố gắng duy nhất của đảng Cộng sản chỉ là giải quyết những xung đột tranh giành quyền lợi.

Từ Paris, ông Nguyễn Gia Kiểng, thường trực ban lãnh đạo Tập hợp Dân chủ Đa nguyên đã có cuộc trao đổi sau đây với nhà báo Trần Quang Thành.

Mời quý vị cùng nghe

Trần Quang Thành: Xin chào ông Nguyễn Gia Kiểng.

Nguyễn Gia Kiểng: Xin chào ông Trần Quang Thành.

TQT: Thưa ông Nguyễn Gia Kiểng. Đảng Cộng sản Việt Nam vừa kết thúc Hội nghị trung ương 13 khóa XI. Và họ cũng đã quyết định triệu tập Đại hội lần thứ mười hai chính thức khai mạc vào ngày 21 và kết thúc vào ngày 28-1-2016.

Nhưng trước khi đi vào thảo luận sự kiện này, chúng tôi muốn trao đổi với ông một vấn đề rất thời sự hiện nay, rất đáng quan tâm hiện nay, là việc nhà nước Cộng sản Việt Nam vừa bắt giữ luật sư nhân quyền Nguyễn Văn Đài. Ông suy nghĩ gì về vấn đề này?

NGK: Trước hết xin cảm ơn ông về câu hỏi đã cho tôi một cơ hội để chia sẻ nỗi đau và sự phẫn nộ với Vũ Minh Khánh, vợ Đài mà tôi biết, với gia đình Đài, với Hội Anh em Dân chủ và với mọi người dân chủ Việt Nam.

Tôi biết Khánh là một con người rất vững vàng. Tôi xin kể một câu chuyện: Năm 2007, ít lâu sau khi Đài bị bắt lần đầu, tôi có gọi về thăm Khánh. Mục đích của tôi lúc đó là để động viên Khánh. Nhưng điều rất đáng ngạc nhiên là chính tôi được động viên. Chính Khánh động viên tôi. Tôi định chia sẻ với Khánh, an ủi người vợ một tù nhân chính trị, nhưng trái lại Khánh lại động viên tôi nên tin tưởng vào hồng ân Thiên Chúa! Tôi đã gặp một nhà truyền giáo sốt sắng. Tôi nghĩ rằng đức tin tôn giáo sẽ đem lại cho Khánh sức mạnh để trải qua thử thách này.

Hôm nay các tin đồ Thiên Chúa giáo trên toàn thế giới đang hân hoan mừng lễ Giáng Sinh. Đây cũng là một cơ hội để tôi bày tỏ sự ngưỡng mộ và khâm phục đối với sự dũng cảm của anh em Công giáo và Tin lành. Tôi đặc biệt khâm phục sự dũng cảm của anh em thuộc Dòng Chúa Cứu Thế, Giáo xứ Thái Hà và Giáo phận Vinh. Giáng sinh không chỉ là một lễ lớn đối với người Thiên Chúa giáo mà còn đối với cả thế giới. Bởi vì sự ra đời của Giê-su Ki-tô đã là một thông điệp của tình yêu và lẽ phải. Ngày hôm nay chúng ta có rất nhiều anh chị em ở trong nước đang gặp phải hoàn cảnh rất gian truân, đang bị mắc nạn vì đã đấu tranh cho dân chủ. Trong giờ phút này, nhiều người đang đón Giáng sinh trong nhà tù. Đối với anh em đó, tôi xin trích dẫn để tặng họ, dù họ có phải là người Công giáo hay người Tin lành hay Phật giáo, hay theo một tôn giáo khác hay là không có tôn giáo, một câu nói của Giê-su Ki-tô trong một bài giảng ở trên núi. Câu nói đó như thế này: "Ai chịu khổ sở vì lẽ phải là có phúc thật vì Nước Trời là của họ". Tôi muốn anh chị em này hiểu rằng là họ có phúc thật vì họ đang tranh đấu cho lẽ phải. Họ rất cao cả. Đất nước Việt Nam, dân tộc Việt Nam mang ơn họ.

Nhưng tôi cũng xin phép nói một điều về vụ bắt anh Đài. Họ nhân danh điều 88 của bộ luật Hình sự. Chúng ta phải khẳng định rằng điều 88 này không phải là luật bởi vì nó vô đạo. Nó không có giá trị luật pháp. Điều 88 này tự nó đã là một sự vi phạm trắng trợn luật Nhân quyền Quốc tế; nó là một dụng cụ đàn áp cho phép chính quyền Cộng sản Việt Nam bắt giam và bỏ tù tùy tiện bất cứ ai. Nhưng chúng ta phải giữ vững niềm tin. Chúng ta khẳng định đảng Cộng sản không thể tiếp tục như thế này mãi được. Bởi vì thế giới đã thay đổi, bởi vì bối cảnh trong vùng đã thay đổi, bởi vì tâm lý xã hội Việt Nam đã thay đổi. Hiện nay Myanmar vừa trở thành một nước dân chủ và ngay cả chế độ hung bạo lớn nhất trong vùng Đông Nam Á là Trung Quốc cũng đã phải nhượng bộ. Chúng ta thấy trong vụ xử luật sư nhân quyền Phở Chí Cường, Trung Quốc đã không dám tuyên án nặng, chỉ xử ba năm tù treo mà thôi. Tôi nghĩ rằng những người Cộng sản Việt Nam sẽ tiếc vì đã bắt Đài và tiếc vì đã bắt những người

khác, họ không thể tiếp tục thách thức lương tâm thế giới.

TQT: Thưa ông Nguyễn Gia Kiểng. Bây giờ trở lại cuộc bàn thảo của chúng ta về Đại hội lần thứ mười hai đảng Cộng sản Việt Nam sẽ khai mạc chính thức vào ngày 21-1-2016, tức là còn khoảng gần một tháng nữa. Trước khi đi vào nội dung chính, ông thấy có những điểm gì đáng quan tâm?

NGK: Điểm thứ nhất đáng được quan tâm và nhận diện là Đại hội này nó khác hẳn so với các đại hội trước, đó là nó có một mục tiêu quan trọng là đưa bản Hiến pháp năm 2013 vào thực tế. Bản hiến pháp này đã ban hành và trên nguyên tắc đã có giá trị thi hành từ đầu năm 2013 nhưng cho đến nay vẫn chưa được áp dụng. Theo bản Hiến pháp này đảng Cộng sản Việt Nam rập khuôn theo chế độ của đảng Cộng sản Trung Quốc, nghĩa là tổng bí thư sẽ là Chủ tịch nước và nắm trọn quyền hành. Nói một cách khác, với Hiến pháp 2013, đảng Cộng sản muốn thể chế hóa sự lệ thuộc hoàn toàn vào Trung Quốc. Đặc tính chính của sự chuyển hóa này là chuyển hóa từ độc tài đảng trị sang độc tài cá nhân. Đó là một bất buộc bởi vì đảng Cộng sản không còn thực chất nữa. Sau khi chủ nghĩa Cộng sản đã sụp đổ, họ không còn có lý tưởng chung và những mục tiêu chung.

Họ có thành công trong sự chuyển hóa này hay không là một vấn đề khác. Tôi nghĩ có nhiều triển vọng là họ sẽ không thành công, như chúng ta sẽ nói trong phần sau.

Điểm đáng chú ý thứ hai là đại hội này phơi bày sự lúng túng của đảng Cộng sản Việt Nam. Hai tài liệu là Báo cáo Chính trị và Báo cáo Kinh tế - Xã hội chỉ được công bố vào tháng 9, nghĩa là trễ hơn 6 tháng so với các đại hội trước. Điều này chứng tỏ đảng Cộng sản Việt Nam không còn đồng thuận. Hai văn kiện của họ là hai văn kiện rỗng nghĩa, họ không còn đồng ý với nhau trên một quan điểm nào, chúng ta không nhìn thấy một định hướng nào. Vào giờ này tất cả những cố gắng của đảng Cộng sản chỉ dồn vào việc giải quyết những xung đột cá nhân để chỉ định nhân sự lãnh đạo của Đảng.

Điểm chú ý thứ ba là sự ly dị dứt khoát của xã hội Việt Nam với đảng Cộng sản. Trước đây, trước mỗi đại hội đảng, chúng ta vẫn thấy có hàng trăm nghìn ý kiến góp ý với Cương lĩnh của Đảng. Cũng có rất nhiều thư ngỏ, kiến nghị với hàng trăm, hàng ngàn người ký. Lần này chúng ta thấy tuyệt nhiên không có đóng góp nào

ngoài một vài đả kích, một vài phê phán. Cũng có một thư kiến nghị của 127 nhân sĩ và trí thức ký tên. Nhưng đó là kiến nghị duy nhất và được công bố trong sự lãnh đạm tuyệt đối của dư luận. Điều này chứng tỏ nhân dân Việt Nam đã nhận diện đảng Cộng sản như là một lực lượng chiếm đóng và họ thấy không có gì để nói với nó cả, trừ trường hợp đảng Cộng sản công khai tuyên bố chấp nhận chấm dứt chế độ độc tài toàn trị.

TQT: Cách đây ít lâu họ có đưa ra Báo cáo Chính trị và Báo cáo Kinh tế - Xã hội, coi đây là Cương lĩnh chính trị của Đại hội Đảng lần thứ mười hai. Ông có đọc các tài liệu đó không và so sánh với các bản đưa ra trong các đại hội trước có gì mới không thưa ông?

NGK: Tôi có đọc. Hai tài liệu này dài hơn 60.000 chữ. Nó có chiều dài của một cuốn sách, nhưng nó không nói lên một nhận định lớn nào cả. Toàn bộ cương lĩnh có thể tóm tắt đầy đủ trong một câu: "Chúng tôi đã thất bại trong tất cả mọi địa hạt, trên tất cả mọi phương diện; chúng tôi kém cả về mặt tư tưởng chính trị lẫn đạo đức; chúng tôi vừa tham nhũng, vừa bất tài. Nhưng chúng tôi kiên quyết giữ độc quyền lãnh đạo đất nước trong thời gian vô hạn định!"

Những điều đáng nói không phải là những gì cương lĩnh này nói ra mà là những gì mà nó không giấu được và đã để lộ ra cho người đọc biết. Bởi vì không thể nào viết một tài liệu dài hơn 60.000 chữ mà không nói gì cả. Do đó vẫn phải để lộ một cái gì đó.

Tôi lấy thí dụ một điểm đáng chú ý. Họ nói là sở dĩ họ không đạt được những mục tiêu đưa ra trong Đại hội XI vì Đại hội XI đã tiên liệu sai về biến chuyển của thế giới. Theo Đại hội XI thì sau năm 2010 kinh tế thế giới sẽ phục hồi, bối cảnh kinh tế thế giới sẽ thuận lợi. Điều này phải nói là rất khó tưởng tượng bởi vì đại hội họp đầu năm 2011. Làm sao đầu năm 2011 mà có thể không thấy rằng cuộc khủng hoảng sẽ còn kéo dài? Làm sao có thể dự liệu bối cảnh kinh tế sẽ thuận lợi ngay lập tức bởi vì kinh tế thế giới sẽ phục hồi. Làm sao có thể dự liệu một cách sai lầm quá đáng đến như vậy? Điều này chứng tỏ hoặc là chế độ không có những chuyên gia đúng nghĩa hoặc là không biết nghe lời các chuyên gia.

Một điều khác nữa mà tài liệu ấy tiết lộ là điều mà chúng ta cũng đã thấy. Đó là không có một mục tiêu nào đề ra mà đạt được cả, dù là mục tiêu kinh tế, tài chính, giáo dục xã hội, y tế hay là về an ninh, quốc phòng. Tất cả mọi mục tiêu đều không đạt

được. Trong 5 năm qua đảng Cộng sản đã hoàn toàn thất bại.

TQT: Họ đã cãi nhau rất nhiều điều nhưng hình như họ có thống nhất với nhau một điều là họ cho rằng đã thành công ngăn chặn lạm phát. Theo ông đó là sự thật hay giả dối?

NGK: Lạm phát có vẻ đã được ổn định ở mức chung quanh 5%. Thế nhưng mà đây là một mối nguy lớn, rất lớn, cho chế độ chứ không phải là một thành tích. Chính quyền Cộng sản đã vay để giữ cho giá cả được ổn định và để che giấu sự suy sụp kinh tế. Hậu quả của nó là khối nợ công càng ngày càng phình ra. Bây giờ nó đã đạt một mức nguy hiểm. Nợ công không phải ở mức 65% tổng sản lượng quốc gia GDP như người ta nói đâu. Đó chỉ là nợ chính phủ thôi. Nợ công phải kể nợ của chính phủ, nợ của các chính quyền địa phương, nợ của các xí nghiệp quốc doanh và các khoản nợ của các ngân hàng, các công ty mà nhà nước đứng ra bảo lãnh. Nếu tính chính xác như vậy thì nợ công có thể đã đạt tới trên 200% GDP, nghĩa là trên 200% tổng sản lượng quốc gia, chứ không phải là 65% như chính quyền nói. Vào năm 2015 này nhà nước dự trù sẽ phải trả nợ 13 tỷ đô-la Mỹ. Sang năm 2016 số tiền cần có để trả nợ mỗi năm sẽ lên đến 18 tỷ đô-la Mỹ, nghĩa là vào khoảng 12% tổng sản lượng quốc gia. Hiện nay số tiền phải trả nợ năm 2015, 13 tỷ, đã là 8% GDP rồi. Tôi nghĩ chúng ta cần có một ý niệm chính xác về sự nghiêm trọng của vấn đề này. Bởi vì ngay cả nếu chúng ta đạt được mức tăng trưởng 5 đến 6% -như là đảng Cộng sản hy vọng mặc dầu chẳng dựa trên một cơ sở nào cả- thì khối gia tăng sản lượng quốc gia cũng không đủ để trả nợ, toàn bộ cố gắng tăng trưởng kinh tế sẽ bị tịch thu để trả nợ! Mà cũng không đủ! Còn phải cắt xén vào sản lượng quốc gia sẵn có. Chúng ta phải đặt câu hỏi: ai sẽ phải trả món nợ này? Ngoài những con người hôm nay là các thế hệ mai sau. Cho nên đảng Cộng sản đã tịch thu cố gắng tăng trưởng của nhân dân Việt Nam. Họ không chỉ tàn phá môi trường, không chỉ làm cho đất nước tụt hậu, không chỉ làm cho dân chúng nghèo khổ. Họ còn phá hoại hy vọng của những thế hệ mai sau. Điều này cực kỳ nghiêm trọng, chúng ta phải chú ý.

Đảng Cộng sản có lẽ cũng đã thấy được sự nghiêm trọng của tình hình đất nước cho nên lần đầu tiên trong Báo cáo Chính trị, họ đã nói rằng vai trò lãnh đạo của đảng Cộng sản đang bị thách thức nghiêm trọng và sự tồn vong của chế độ đang bị đe dọa. Nếu

có một điều mới trong Báo cáo chính trị này so với những báo cáo chính trị trước thì theo tôi đó là điểm đáng chú ý.

TQT: Trên thế giới này có một số nước giàu có như Venezuela, nhưng khi họ chuyển hướng đi vào chủ nghĩa xã hội thì họ thất bại trở thành một nước đang nghèo. Nhiều nước trên thế giới đã từ chối đi theo con đường xã hội chủ nghĩa. Nhưng mà tại sao ở Việt Nam đảng Cộng sản vẫn kiên trì chủ nghĩa Mác-Lênin, vẫn kiên trì kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thưa ông?

NGK: Chủ nghĩa Mác-Lênin được nhắc lại 3, 4 lần trong Báo cáo chính trị nhưng không được nhắc đến trong Báo cáo kinh tế - xã hội. Còn lập trường "kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa" thì được nhắc lại nhiều lần. Nhưng họ nhắc lại một cách không có niềm tin gì cả. Điều thú vị nhất là họ nhìn nhận sau 30 năm theo đuổi kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa họ vẫn chưa hiểu nó là cái gì. Nếu chúng ta đọc kỹ Báo cáo chính trị và Báo cáo kinh tế - xã hội thì ta thấy là họ sẽ bỏ. Họ chủ trương sẽ phải có cạnh tranh đồng đều. Họ chủ trương sẽ bán hết công ty quốc doanh, chỉ giữ lại những công ty có vai trò đặc biệt trong an ninh quốc phòng. Họ không có sự chọn lựa nào khác. Bây giờ họ phải bán xí nghiệp công để lấy tiền trả nợ. Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay đang ở trong thế phải bán nhà để trả nợ. Nếu đọc kỹ chúng ta thấy họ sẽ bỏ kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Họ không có chọn lựa nào khác cả. Họ nhắc đi nhắc lại nhưng đọc kỹ chúng ta thấy họ sẽ phải bỏ. Lần này muốn kiên định cũng không được nữa.

TQT: Đảng Cộng sản Việt Nam hãnh diện về đổi mới. Lúc nào họ cũng tuyên bố đổi mới. Nhưng giữa thực tế và lý luận lại khác. Lý luận thì vẫn kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, vẫn kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Vậy đổi mới là ở chỗ nào. Có đúng sự thật họ đổi mới không thưa ông?

NGK: Cụm từ "đổi mới" được nhắc đi, nhắc lại vài trăm lần trong hai văn kiện này. Nhưng họ nói tới "đổi mới" một cách rất là vu vơ. Chúng ta có thể thấy là đảng Cộng sản biết rằng đường lối họ đang theo đuổi là lỗi thời và phải đổi mới nhưng họ không biết phải đổi mới như thế nào. Cho nên họ nói là "đổi mới cơ chế", "đổi mới mô hình tăng trưởng", "đổi mới công nghiệp"... Nhưng đó chỉ là những khẩu hiệu. Họ không nói được một cách cụ thể cụ thể phải đổi mới

cái gì, tại sao phải đổi mới, đổi mới như thế nào. Họ hoàn toàn không biết. Phải nói khi đọc chúng ta thấy đó chỉ là những khẩu hiệu rỗng nghĩa, những công thức có sẵn thôi. Nó không có gì đổi mới cả. Đổi mới quan trọng nhất để đưa đất nước ra khỏi bế tắc và để cứu nguy chính với đảng Cộng sản là thay đổi chế độ, là chuyển hóa về dân chủ thì họ quyết liệt từ chối. Không những họ từ chối áp lực dân chủ hóa từ bên ngoài mà họ gọi là "đến từ các thế lực thù địch" mà họ chống cả những khuynh hướng muốn dân chủ hóa từ bên trong. Họ gọi những đảng viên sáng suốt muốn dân chủ hóa là những phần tử "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" mà họ nhắc đi, nhắc lại là phải kiên quyết chống lại. Nhưng vấn đề là họ có thể chống lại được không? Tôi nghĩ là không. Bởi vì thế giới đã thay đổi, khu vực đã thay đổi và xã hội Việt Nam cũng đã thay đổi. Chế độ Cộng sản Việt Nam lệ thuộc một cách rất nặng nề vào thế giới. Trọng lượng ngoại thương của Việt Nam hiện nay là gần 200% tổng sản lượng quốc gia. Chế độ lệ thuộc thế giới về ngoại thương với thế giới, về đầu tư nước ngoài và, trong những năm gần đây, về cả tín dụng nước ngoài nữa. Đảng Cộng sản không thể cưỡng lại được bối cảnh và môi trường của thế giới đâu. Họ ngoan cố như vậy là một sai lầm lớn. Đến lúc họ phải nhìn nhận sự thật, và đành phải chấp nhận dân chủ hóa thì đã quá trễ. Cá nhân tôi nghĩ nếu họ bắt đầu dân chủ hóa ngay từ lúc này thì cũng đã hơi trễ rồi.

TQT: Ở đầu câu chuyện này, ông có nói mục tiêu duy nhất mà những người cầm đầu đảng Cộng sản hiện nay đang muốn hướng đại hội XII của họ là làm sao tập trung xây dựng được đội ngũ nhân sự ổn định trong vòng 5 năm tới. Theo ông họ phải làm thế nào để có được như vậy và cố gắng của họ liệu có đạt được kết quả hay không?

NGK: Theo tôi, bài toán nhức nhối của đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay là Nguyễn Tấn Dũng.

Ông Nguyễn Tấn Dũng đã được ông Lê Đức Anh chuẩn bị để lên làm người lãnh đạo chế độ từ 30 năm nay, kể từ khi ông Lê Đức Anh nắm được quyền lực. Thế nhưng mà khuyết tật của ông Dũng chính là ở chỗ ông được đào tạo theo mô hình Lê Đức Anh, nghĩa là theo mẫu người lãnh tụ của thời đại bạo lực và khủng bố. Ông không có kiến thức, không có khả năng, cũng không có văn hóa của người lãnh đạo hiện đại. Mặc dầu như vậy nhưng nhờ sự nâng đỡ của ông Lê Đức Anh, ông ấy nắm được

quân đội và công an, và nhờ đó nắm luôn được khối tư sản đỏ. Hiến pháp 2013 đã được chuẩn bị thực ra từ năm 2010 do phe của ông Dũng và cho ông Dũng. Nó nhằm đưa ông Dũng lên làm tổng bí thư kiêm chủ tịch nước để áp dụng mô hình Trung Quốc tại Việt Nam. Thế nhưng vì ông Dũng kém bản lĩnh nên nó đã không diễn ra như ông Dũng muốn. Lần này đến Đại hội XII vấn đề lại được đặt ra trong những điều kiện khó khăn hơn cho ông Dũng. Vấn đề then chốt lần này là hoặc ông Dũng nắm được chức tổng bí thư hoặc sẽ phải về vườn. Vấn đề cũng là nếu ông Dũng thất bại thì ai nắm chính quyền? Phải chăng đó là phe chống ông Dũng, nghĩa là liên minh Nguyễn Phú Trọng-Trương Tấn Sang?

Trong cả hai trường hợp đều cũng sẽ có những thanh trừng nội bộ rất dữ dội có thể làm tan vỡ đảng Cộng sản. Bởi vì nếu ông Dũng thắng thì chắc chắn với bản tính của ông, ông Dũng sẽ không tha thứ cho những người đã làm nhục ông ấy, đã đòi kỷ luật ông ấy vì bất tài và tham nhũng. Ngược lại ông Dũng thua và phe chống ông Dũng thắng thì nhiều tay chân của ông Dũng, có thể chính cá nhân ông Dũng, sẽ bị truy tố vì tham nhũng, vì làm giàu bất hợp pháp.

Trong cả hai trường hợp đều sẽ xảy ra những cuộc thanh trừng nội bộ rất gay gắt có thể làm đảng Cộng sản tan vỡ. Cho nên giải pháp an toàn nhất trong lúc này đối với đảng Cộng sản vẫn là thỏa hiệp, nghĩa là vẫn giữ nguyên công thức "tứ trụ" như hiện nay. Ông Dũng rút lui và phe chống ông ấy ra mặt và gay gắt cũng rút lui. Những người khác lên cầm quyền và chia nhau bốn chức vụ: Tổng bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng, Chủ tịch Quốc hội. Nhưng mà thỏa hiệp này chưa chắc đã đạt được. Và nếu đạt được nó cũng không ổn bởi vì Hiến pháp 2013 sẽ không được áp dụng, bởi vì không có lãnh đạo thống nhất để có thể giải quyết những vấn đề cấp bách của đất nước, để có thể đương đầu với những thử thách đang được đặt ra và như vậy chế độ Cộng sản cũng sẽ bị sụp đổ. Cho nên tôi nghĩ rằng có thể có nhiều triển vọng sẽ có giải pháp thỏa hiệp này nhưng mà nó không tránh cho đảng Cộng sản sự sụp đổ. Rất có thể Đại hội XII sẽ là đại hội cuối cùng của đảng Cộng sản.

TQT: Thưa ông Nguyễn Gia Kiểng, Đại hội XII sẽ là đại hội cuối cùng của đảng Cộng sản và Đại hội XII cũng là đại hội còn có một bản kiến nghị duy nhất góp ý cho Đảng, kiến nghị của 127 vị gọi là nhân sĩ, trí

thức và chủ yếu trong đó nhiều người là đảng viên cao cấp của Đảng. Khác với những bản kiến nghị trước, bản kiến nghị này lời lẽ rất là mạnh mẽ, nhưng lại có người nói những lời mạnh mẽ đó đã có người như ông Trần Độ nói ra cách đây nhiều năm rồi. Kiến nghị này khi ra đời rất nhiều người không đồng tình và dư luận người dân có lẽ lại phê phán nhiều nhất. Ông Nguyễn Gia Kiểng nghĩ sao về bản kiến nghị này ạ?

NGK: Cá nhân tôi cũng chưa thấy người nào tán thành thư kiến nghị này. Theo tôi nhận xét, thư kiến nghị này vẫn theo tinh thần cũ, nghĩa là một mặt đưa những đề nghị -có thể có những đề nghị quan trọng, trên những vấn đề nhạy cảm như đề nghị đổi tên đảng, đề nghị đổi tên nước, đề nghị trả tự do cho các tù nhân chính trị, thế nhưng, mặt khác, vẫn xác định sự ủng hộ, sự trung thành với chế độ. Những người chủ xướng bản kiến nghị này cũng đã rất thận trọng. Họ chỉ mời ký vào bản kiến nghị này những người mà họ nghĩ là không thuộc thành phần đối lập, dù là đối lập ôn hòa. Dù vậy một phần ba trong số hơn 150 người được mời ký tên đã từ chối không ký. Điều này cho thấy đã có một sự chuyển biến tâm lý khá quan trọng trong xã hội Việt Nam, ngay cả trong giới được coi là thân thiện với chế độ.

Cá nhân tôi không phủ nhận thiện chí của các vị đã chủ trương hoặc các vị đã ký tên vào bản kiến nghị này, nhưng mà tôi nghĩ những kiến nghị như thế này không còn hợp thời nữa, bằng cứ là đã không có ai hưởng ứng. Có lẽ đây là lần cuối cùng còn có những người gửi thư đề nghị với đảng Cộng sản. Người Việt Nam đã hiểu rằng tự do, dân chủ là những điều không có thể xin để có mà phải đấu tranh để có. Đất nước mình đã thay đổi nhiều lắm rồi và sẽ còn thay đổi nhanh hơn, mạnh hơn trong những ngày sắp tới. Chúng ta có thể chờ đợi những năm tháng rất mới, trong đó người Việt Nam chỉ chấp nhận đối thoại với đảng Cộng sản trên căn bản đối thoại giữa những người có quyền và những người đang vi phạm quyền và để yêu cầu họ chấm dứt sự vi phạm, đồng thời, với sự bao dung tối đa, chấp nhận để họ có chỗ đứng bình thường trong lòng dân tộc. Nhưng những kiến nghị, những cung cách đề nghị cải tổ trong nội bộ chế độ từ nay trở đi sẽ không còn được hưởng ứng nữa.

TQT: Xin cảm ơn ông Nguyễn Gia Kiểng.

Trần Quang Thành
danlambaovn.blogspot.com

NỖ BÊN TRONG HỆ THỐNG VÀ THAY ĐỔI HỆ THỐNG

+++++Lê Minh Nguyên 12-01-2016+++++

Vấn đề của Việt Nam là vấn đề chế độ chính trị chứ không phải vấn đề nhân sự ai đi ai ở trong tư trụ. Khi văn kiện đại hội, và nhất là nghị quyết đại hội, có giá trị khung sườn cho 5 năm sắp tới vẫn là định hướng xã hội chủ nghĩa, văn quốc doanh chủ đạo, văn Mác-Lê và tư tưởng Hồ Chí Minh, văn độc tài độc đảng thì vỏ tuồng để hát vẫn vậy, đào kép không thể diễn xuất khác được, trừ khi muốn thất nghiệp. Ban Chấp hành Trung ương không có quyền đi ra khỏi khung sườn này trong hơn một tá các kỳ họp trung ương của nhiệm kỳ 5 năm.

Trong khi các phe nhóm trong đảng dùng mọi thủ đoạn dơ bẩn đánh vào cá nhân thay vì vào đường lối, nặc danh thay vì có tên tuổi đường hoàng, hỏa mù thay vì trong sáng, thì dân chúng và các thành phần tranh đấu cho dân chủ bị họ kéo vào. Bình thường họ xem dân chúng như cỏ rác, hoàn toàn không có tiếng nói trong vấn đề quyết định ai là người lãnh đạo mình, nhưng khi họ yếu thì họ kéo người ngoài đảng vào để có thêm vây cánh.

Đây là hiện tượng ở Liên Xô cuối thập niên 1980s, đảng CS bị bế tắc trong vấn đề lãnh đạo đất nước, nhất là bế tắc kinh tế. Tất cả các phe nhóm trong đảng đều đồng ý phải thay đổi. Nhưng họ chỉ đồng ý được đến đó, vì câu hỏi tiếp theo là thay đổi như thế nào thì mỗi phe có một kịch bản riêng và đào kép để thủ diễn riêng theo một đạo diễn riêng. Và kết quả như thế nào thì ai cũng đã biết.

Nhưng có thể nói sự sụp đổ của Liên Xô xảy ra tương đối ôn hòa, không đổ máu, để giải quyết vấn đề chế độ chuồng sắt lỗi thời vô nhân tính mà người bên trong hệ thống không thể làm được nếu văn kiện đại hội vẫn là lối mòn cũ kỹ, họ không làm được bởi vì họ không thể buông bỏ quyền lợi và địa vị đang có, các trung ương ủy viên là những người đang hưởng thụ những thứ đó, làm sao mà họ biểu quyết để bỏ cái chuồng sắt?

Sự thay đổi một hệ thống (chính trị) thường đi qua 3 giai đoạn chính:

Giai đoạn tĩnh/statu quo (nguyên trạng, hay freeze) mà đảng CSVN đang muốn tiếp tục duy trì qua mấy từ "ôn định để phát triển", ở Mỹ nó là 4 năm giữa mùa bầu cử.

Thay đổi xảy ra khi nó đi sang giai đoạn động/change (hay unfreeze) tức lúc đại hội đảng, hay mùa bầu cử ở Mỹ. Nó thay đổi chính yếu là đường lối và nhân sự, thông thường là bên trong hệ thống, như bên trong chế độ độc tài độc đảng ở VN, hay bên trong chế độ dân chủ tự do của Hoa Kỳ.

Nhưng nó cũng là cơ hội để thay đổi hệ thống (transform) một cách ôn hòa khi hệ thống bị rách hay bị lỗi thời. Giai đoạn này quan trọng nhất trong 3 giai đoạn vì những điều mong muốn có cho ra kết quả như ý hay không thì nó xảy ra ở giai đoạn này.

Các chế độ CS vì nó được designed/họa kiểu ban đầu là cho phép sát phạt nhau để củng cố cái cũ kỹ, ai muốn sổ lồng phải triệt hạ ngay từ trong trứng nước (Trần Xuân Bách), cho nên sự thay đổi chính cái hệ thống ấy một cách ôn hòa đã không xảy ra, trong khi sự sụp đổ lại xảy ra hàng loạt khi thay đổi phải đến, như ở Đông Âu.

Chính vì dòng sống của con người nó cứ thân nhiên mở ra về phía trước với những yếu tố mới (thế hệ millenials tức giới trẻ 18-35) và môi trường mới (như nhân loại bước qua Thời đại Thông tin-Information Age từ Thời đại Kỹ nghệ-Industrial Age) cho nên hệ thống chính trị phải có khả năng điều chỉnh cái hình hài và cái vỏ bọc bên ngoài để tương tác với môi trường, nhưng Mác-Lê không cho phép. Cho nên đại hội đảng dù có đám đá sát phạt tàn tệ như thế nào thì nó cũng chỉ là những vụ nổ ở bên trong hệ thống (implosions) để chờ cho đến khi yếu tố và môi trường mới, tức tác động từ bên ngoài làm cho nó nổ tung để sụp đổ (explosion), không như các chế độ

tự do dân chủ, có vỏ bọc mềm mại và khả năng điều chỉnh hình hài (qua các tu chính án).

Giai đoạn thứ ba là giai đoạn tái ổn định (refreeze), hệ thống sẽ đông cứng lại sau những gì đã xảy ra ở giai đoạn hai, trong đảng CSVN nó có nghĩa là sau ngày 28-1-2016, ngày cuối cùng của Đại hội 12. Nó sẽ rất là khó để thay đổi trong giai đoạn này, trừ khi có đảo chánh hay chiến tranh.

Như nhà thơ Nguyễn Duy có viết "Phe nào thắng thì nhân dân đều bại", có một blogger đã viết rằng đây là sự tranh chấp giữa kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa và kinh tế thị trường theo định hướng Mafia. Kết quả nhân sự của Đại hội 12 đảng CSVN có thể nào thì tù nhân lương tâm vẫn còn tiếp tục nhập kho, những người tranh đấu ôn hoà như LS Nguyễn Văn Đài, cô Lê Thu Hà, Trần Anh Kim, Lê Thanh Tùng... vẫn bị đàn áp, các quyền làm người căn bản vẫn bị tước đoạt, thì nó có ý nghĩa gì cho dân tộc VN đâu? ngoài sự trấn áp để hút máu bóc lột, nhiệm độc dân tộc thành thần dân Dracula.

Nhân mùa đại hội đảng CSVN, ta thử đem thước ra đo xem 3 tiêu chuẩn tối thiểu, không thể rút/fail dù chỉ rút có một, xem CSVN đang ở đâu trong nấc thang thiện chí thay đổi từ trên.

Thước đo 1: Các tù nhân chính trị và tôn giáo có được thả hết ra chưa hay những ai tranh đấu ôn hoà bên ngoài vẫn tiếp tục bị bắt? - Fail

Thước đo 2: Những người đã mãn hạn, ra tù có bị canh rình hay tổng ra ngoại quốc không? - Fail

Thước đo 3: Các quyền làm người căn bản như quyền tự do báo chí, tự do lập hội, biểu tình ôn hoà có được hành xử hay không? - Fail

Chế độ chưa bao giờ có chủ trương hòa giải với các thành phần dân tộc trong nước, tôn trọng họ và xem họ là đối tượng để đối thoại, nhưng sẵn sàng gài game với người Việt hải ngoại (Nghị Quyết 36, kêu gọi đại đoàn kết...) qua những hứa hẹn hảo huyền về đặc quyền đặc lợi hay danh vị (như ghế quốc hội giữa năm 2016).

Nổ bên trong hệ thống như hiện

nay giữa những phe đảng là điều người dân không cần, điều người dân cần là thay đổi hệ thống. Nó chỉ có giá trị khi người CS nên nhân cơ hội này mà chia cái đảng trên 4 triệu đảng viên này thành hai hay nhiều đảng (explosion) để có đa đảng, khởi đi một bước ban đầu trên tiến trình dân chủ hóa VN, bước đi vừa có lợi cho dân tộc và vừa không ai trong quý vị phải chết hay phải chịu quá nhiều mất mát. ●●●●●●

PHẢI ĐẨY MẠNH Tiến trình tự hủy diệt của Cộng sảnĐỗ Doãn Quế 06-01-2016.....

Kinh nghiệm lịch sử đã cho chúng ta thấy rằng một chế độ CS không thể bị đánh bại bằng một cuộc trừng phạt bằng vũ lực từ bên ngoài dù rằng đó là những cuộc hành quân đầy chính nghĩa cốt giải phóng cho nhân dân khỏi gông cùm đỏ, loại chiến dịch **Việc nhân nghĩa cốt ở an dân. Quân điều phạt chỉ vì khử bạo.**

Tại sao vậy? Xin thưa rằng đó không phải là vì lũ cướp đang cầm quyền trong các chế độ đỏ có tài ba siêu việt, gồm đủ lực thao tam lược, hô phong hoán vũ, chỉ sông sông cạn, chỉ núi núi tan, bách chiến bách thắng đâu, mà chỉ vì chúng là một loài ác quỷ chuyên sống bằng máu người, máu đỏ càng nhiều chúng càng mạnh, bởi lý do rất đơn giản là khi bị trừng phạt thì chúng chỉ đẩy nhân dân vô tội (mà chúng thừa biết là trong thâm tâm người nào cũng thù ghét chúng đến xương tủy vì bị chúng đàn áp bóc lột cực kỳ tàn nhẫn trong biết bao nhiêu năm qua) ra đổ máu mà chết thay cho chúng, chứ chính chúng thì ần núp rất kỹ đằng sau, có bao giờ lộ mặt ra cho địch thấy mà bắt giết đâu.

Không những thế, chúng còn triệt để khai thác cuộc chiến bằng cách dùng nó làm một phương tiện cực kỳ hữu hiệu để giúp chúng giết bớt những phần tử trong dân chúng không có ích lợi gì và còn là trở ngại cho sự thống trị và cướp bóc của chúng nữa. Bởi vậy chúng lại càng mạnh, càng củng cố ngai vàng của chúng được vững chắc thêm trên đầu đám lương dân vô tội trong và sau cuộc chiến, theo như trình bày chi tiết dưới đây.

Đối với những ai khác khi lâm vào tình trạng *thù trong địch ngoài* thì sẽ rất sợ, nhưng với loài quỷ đỏ thì

không. Trái lại, chúng được huấn luyện kỹ càng một chiến thuật ma quái ác ôn là **đẩy luôn thù bên trong ra cho địch bên ngoài giết** bằng cách hô hoán ầm ĩ lên rằng đoàn quân bên ngoài đến là cốt để **"xâm lăng Tổ quốc"** (cối sông núi mà chính chúng đang đầy xéo và phá hoại tàn tệ hơn cả bất cứ ai khác) và **"giết hại nhân dân"** (chính là những người dân vô tội đang rên xiết trong gông cùm của chúng và chỉ chờ ngày chết) rồi tro trên gào thét hô hào nhân dân hăng hái xung phong xông ra mặt trận để "cứu nước" (nhưng chính

chúng thì không đâu đấy nhé!).

Sau hết, nhưng không kém quan trọng, là khi chiến tranh xảy ra thì những "chiến sỹ anh hùng" đã hy sinh tính mạng nơi sa trường để "bảo vệ Tổ quốc" (chứ không phải để bảo vệ Đảng đâu đấy nhé!) mà không có người thừa kế (rất hạn chế và dưới những điều kiện cực kỳ khó khăn của luật di sản Cộng sản) thì di sản của họ sẽ được vinh dự sung vào quỹ Đảng để "tái thiết quốc gia" (!)

Thành ra mỗi khi có chiến tranh thì Đảng ta được lợi đủ điều vì:

1- Nếu thắng trận thì Đảng tha hồ vơ vét chiến lợi phẩm của địch quân.

2- Nếu không thắng vì bị thiệt hại nhân mạng quá nhiều thì Đảng cũng không thiệt thòi gì, bởi lẽ những người lính tử trận đó là bọn quân chúng ngoài Đảng được đẩy ra để chết thế cho các đảng viên, chứ các đồng chí thì núp rất kỹ đằng sau, đâu có ai lộ mặt ra trận để mà chết hoặc bị thương!

Ngoài ra, Đảng lại được dịp thu vét di sản của các tử sỹ chết không người thừa kế theo đúng luật. Thành ra đảng nào thì Đảng cũng thủ lợi lớn. Rất ít người đã nhìn ra được thủ đoạn này của Cộng sản !

Bởi thế, hơn ai hết, bọn Cộng sản **khao khát chiến tranh**, nếu không ai tính chuyện trừng phạt chúng thì chúng **tự gây sự để có chiến tranh** nhưng miêng thì lúc nào cũng hô rầm lên rằng chúng luôn luôn "yêu chuộng hòa bình" (!) để đánh lừa người khác. Hành động của tên cựu giám đốc KGB Putin ở Nga đối với vùng Crimea của Ukraine hiện nay và của Tập Cận Bình ở Biển Đông với các quốc gia lân cận chính là theo kế sách đó đấy.

Sau khi nhận định được rõ rằng

Cộng sản là một một lũ côn đồ chuyên cướp của giết người nhưng lại không thể dùng vũ lực để trừng trị chúng được, vì chúng là một loài ác quỷ chuyên sống bằng máu người như vậy rồi thì chúng ta phải dốc tâm nghiên cứu, ngẫm nghĩ để tìm cho ra một giải pháp hữu hiệu có khả năng diệt trừ được loài quỷ đồ để đem lại hạnh phúc, công lý và tự do, no ấm cho Nhân loại chứ không lẽ lại chịu ngồi khoanh tay thúc thủ hay sao ?

Muốn vậy chúng ta phải nghiên cứu căn cứ cái thảm họa Cộng sản từ nguyên thủy để biết rõ thực chất, chân tướng của nó trong tiến trình chuyển hóa của Nhân loại thì mới mong tránh được những phán đoán và hành động sai lầm.

Thực chất của Cộng sản là gì?

Từ khi nhận thức được rằng lối sống đơn độc, người nào tự lo cho người nấy, không đáp ứng được những nhu cầu về an ninh, sản xuất, sinh sản, vui chơi v.v... nên đã **tự ý** tụ họp nhau thành đoàn để sống dưới quyền lãnh đạo của người mà họ thấy là có khả năng nhất về sức khỏe, khôn ngoan, hiểu biết....

Ở thế giới loài vật cũng vậy, hiện tượng **con chim, con voi, con khỉ... đầu đàn** ai ai cũng đều biết cả và nó còn tồn tại đến bây giờ cũng như mãi mãi về sau này. Đó là nguyên nhân phát sinh ra chế độ **tù trưởng, lãnh chúa, quân chủ** đó.

Nhưng khi Nhân loại tiến bộ lên, cuộc sống càng ngày càng phức tạp, các vấn đề càng ngày càng nhiều, một người không thể quán xuyến hết mọi việc thay cho tất cả mọi người trong đoàn, trong xã hội được mà cần có sự đóng góp ý kiến và công sức của nhiều người.

Chế độ cộng hòa, dân chủ... ra đời để đáp ứng cái nhu cầu tự nhiên và lành mạnh đó của Nhân loại.

Nhưng chế độ Cộng sản thì không, vì nó **chẳng đáp ứng được cho bất cứ nhu cầu nào của xã hội bởi lẽ không ai cần đến nó cả!**

Thật vậy, chủ nghĩa Cộng sản là sản phẩm của một lũ bất lương mà cầm đầu là Các Mác, một tên trí thức nửa mùa không có công ăn việc làm gì nhưng lại thích nổi tiếng, nên ngang nhiên tuyên bố rằng hắn **khám phá** được cách đưa Nhân loại trở lại Thiên đường bằng cách diệt trừ hết lũ tư bản là bọn người ác ôn đã bóc lột sức lao động của công nhân. Hắn chứng minh sự bóc lột đó bằng học thuyết "Thặng dư giá trị" (plus value) trong đó theo hắn thì bọn chủ nhân tư bản đã cướp của người công nhân số giá trị mà người này đã đem lại cho sản phẩm còn chính chúng thì không

góp được gì vào trong trị giá của món hàng cả (!).

Chính cái số thặng dư giá trị cướp đoạt được đó đã tích lũy nên những tài sản của các ông Vua Thép, Vua Dầu Hỏa v.v... Nay đã đến lúc những người vô sản trên thế giới vùng lên cướp lại số tài sản ấy bằng cách đoàn kết lại và lập ra đảng Cộng sản để lãnh đạo cuộc tranh đấu này. Hắn hô to khẩu hiệu: "Vô sản toàn thế giới hãy đoàn kết lại!" (Proletaires de tous les pays! Unissez vous!). Xin đọc cuốn Tư Bản Luận (Le Capital) của Các Mác.

Cái luận điệu ấu trĩ và ngây ngô của Mác đã không ra đời nếu hắn là người Việt Nam vì ở đó ai cũng biết câu **"Một người khéo lo bằng một kho người khéo làm"**. Thực vậy, nếu không có bọn tư bản ác ôn bỏ tiền ra lập cơ xưởng, mua sắm máy móc, huấn luyện công nhân thì những người này làm sao mà sản xuất được ra những sản phẩm hữu ích có **giá trị** (khoan nói đến "thặng dư" với "thặng thiếu").

Chứng cứ là trong khi công nhân các nước tư bản sản xuất ra được những máy computer thần diệu, những vệ tinh bay lên tận Hỏa Tinh, Kim Tinh ngửi đất, sờ đá, thì công nhân nước Cộng sản Việt Nam "đỉnh cao trí tuệ của loài người" vẫn chưa sản xuất nổi một con đinh ốc cho máy điện thoại!

Ở Mỹ môn học Quản trị Xí nghiệp (Management) là một bộ môn cực kỳ quan trọng và rất khó trong các đại học lừng danh. Ai cũng biết bằng MBA là cái gì rồi và "quản trị" có phải là "bóc lột" công nhân hay không.

Khốn khổ thay cho cái dốt nát hết thuốc chữa của Mác và bọn lâu la!

Nhưng cái luận điệu ấu ở đó của Mác đã được một số đông người nghe theo vì nó đánh trúng cái nhược điểm của lòng người là tính **ghen ghét**, đố kỵ, thù hận những người hơn mình (giàu hơn, giỏi hơn, sang hơn...). Cho nên không phải chỉ những người ngu dốt kém hiểu biết mới tin và theo cái quái thai trí tuệ đó mà cả những kẻ có chút học thức nhưng vì mặc cảm, vì bất đắc chí, vì kiếm không được việc làm hay vì lập dị cũng đi theo để được đề cao là những "chiến sĩ đấu tranh cho người nghèo khổ" hay để được lũ gian tà chia chác cho chút cơm thừa canh cặn nấu bằng xương máu của các nạn nhân vô tội đã chết dưới bàn tay chúng (!).

Bây giờ ta thử tìm hiểu tại sao một chế độ đặt căn bản trên một học thuyết hoang tưởng như thế lại có thể được xây dựng và tồn tại

được trong một thời gian không ngắn vậy?

Để trả lời câu này, ta có thể tóm tắt ngắn gọn và không sợ sai lầm rằng Cộng sản là một loài ác quỷ chỉ đứng vững và tồn tại được trên 2 cái chân là **Lừa bịp** và **Khủng bố**.

Hai cái chân này hỗ trợ cho nhau như sau:

1- Cộng sản rêu rao rằng con người bị đau khổ vì do một lũ ác ôn là tội Tư bản. Tội này khai thác, bóc lột người công nhân mà làm giàu trên xương máu họ. Bây giờ muốn được sung sướng như trước khi bị trục xuất khỏi thiên đường thì chỉ có cách diệt hết lũ Tư bản ác ôn đó và xây dựng lại một Thiên đường trên trái đất. Ai có thể làm được việc đó? Chỉ một mình đảng Cộng sản có thể làm được điều này bằng cách thiết lập một nền Vô sản Chuyên chính trong đó những người nghèo khổ trên thế giới đoàn kết lại với nhau không phân biệt chủng tộc, xóa hết biên giới, bỏ hết gia đình, bỏ hết tổ quốc, bỏ hết tôn giáo (Tam vô: vô gia đình, vô tổ quốc, vô tôn giáo).

Nhưng làm sao đảng Cộng sản có thể làm được như vậy? Đừng lo! Vì đảng Cộng sản là **"Đỉnh cao Trí tuệ của loài người"** nên có thể làm được bất cứ điều gì dù khó khăn đến mấy (*Quân địch nào Đảng cũng đánh thắng, trở ngại nào Đảng cũng vượt qua!*). Với sự xuất hiện của đảng Cộng sản thì thế nào tội Tư bản cũng phải bị tiêu diệt chết, và quả thật "tội **Tư bản** đang **rã chết**".

Trước luận điệu bịp bợm đó, một số người ngây thơ nhẹ dạ đã tin theo, chưa kể một số lưu manh có thể biết đó là giả dối nhưng vì quyền lợi riêng tư đã hứa theo để kiếm ăn.

Hãy nghe tên văn nô Tố Hữu ca tụng đảng Cộng sản Liên Xô như là một vị thiên thần giáng thế trừ diệt lũ sói cây, quỷ dữ để cứu khổ, cứu nạn cho loài người:

Hải Sâm Uy, Tây Bá Lợi, Tân Cương. Một giáng đồ vắt ngang địa cầu đen tối. Lửa gay gắt chiếu vào hầm tội lỗi. Giật mình kinh, lũ sói vội buông thầy. Trông con người cao ngất mây từng mây. Bốc ánh sáng ném tung lò xo vũ trụ. Chúng sợ hãi trong tâm linh quỷ dữ. Trước hào quang rực rỡ ánh thiên thần. Cảm ơn Người, hỡi người chị đường xuân! (lúc Tố Hữu làm bài thơ này thì Liên Xô đã thiết lập được 19 năm)

Hỡi người chị của đàn em đau khổ. Đã ra đi từ đó tới hôm nay. Trước đường cao gươm chẳng rời tay. Quyết triệt hạ lũ sói cây vàng trắng. Hỡi người chị đã lừng danh bách thắng! Máu hy sinh đã lênh láng vì

Người. Cả nhân gian đang ca ngợi Tháng Mười (Cộng sản cướp chính quyền ở Nga vào tháng 10). Đã sinh Chi cho loài người bất diệt!

Thật đã hết thuốc chữa rồi phải không, thưa quý vị?

Nhờ ở thủ đoạn đầu tiên là **lừa bịp** đó, bọn Cộng sản đã quyến rũ được một số người nông nổi nhẹ dạ và nhất là ít học, thiếu hiểu biết, và một lũ lưu manh ủa theo chúng để kiếm ăn.

Lẽ dĩ nhiên cây kim giấu trong đồng rơm mãi cũng phải lòi ra và sẽ có nhiều, rất nhiều người nghi ngờ về cái "Thiên đường" mà bọn lưu manh đó hằng rêu rao.

2. Thế thì lập tức cái chân thứ hai của con quỷ đỏ ra tay. Đó là cái chân Khủng Bỏ !

Đó là bất cứ kẻ nào trong hàng ngũ của chúng mà tỏ ra có ý khác, chúng gọi là "không vững lập trường" thì sẽ ném ngay trăm nghìn thứ hình phạt trong đó cái chết chỉ là giai đoạn cuối. Câu chuyện Putin cho điệp viên sang tận Anh ám sát một nhân vật ly khai mới đây chắc hẳn mọi người đều biết đều nhớ và mới đây thằng khủng Kim Jong Un của Bắc Hàn đã chẳng hề ngần ngại thẳng tay hạ sát ngay cô ruột và ông dượng của hắn đó sao?

Cứ như thế: lừa bịp đối với người ngoài, khủng bố bên trong đối với những người trót dại lờ sa vào tay chúng, bọn Cộng sản tạo nên được một lực lượng rất mạnh làm cho người ta phải e sợ. Chúng lập tức dùng ngay cái đó để tiếp tục lừa dối những người còn nghi ngờ về "chính nghĩa" của chúng.

Cũng cần nói thêm cho rõ là không phải lũ côn đồ đồ chỉ lừa bịp người ngoài và khủng bố người bên trong mà thôi đâu, vì trên thực tế hai ngón đòn độc này được áp dụng quán quít vào nhau cho cả người ngoài lẫn người bên trong. Thật vậy, đối với bọn đảng viên Cộng sản, dù có theo chúng bao lâu rồi đi nữa, chúng cũng vẫn tiếp tục lừa dối không bao giờ ngưng nghỉ, vì lừa dối là lẽ sống của Cộng sản, nếu *ngưng lừa dối thì chúng sẽ chết ngay tức khắc*. Bởi thế chúng sợ nhất là dân chủ vì ở đó người dân được thả sức hạch hỏi, chất vấn để tìm ra sự thật. Bọn lãnh tụ CSVN đã không thể giấu giếm điều đó khi chúng phải công khai thú nhận rằng "*chấp nhận đa nguyên là tự sát*" đó thôi, chuyện này vừa mới xảy ra thành ra tất cả mọi người đều biết và đều nhớ. Nếu mọi chuyện chúng làm và nói đều minh bạch rõ ràng như ban ngày thì tại sao phải sợ đến thế? Hỏi tức là trả lời rồi!

Còn về chuyện khủng bố thì không phải bọn côn đồ đồ chỉ thi hành với nhau và với những người ở trong vòng kiểm soát của chúng (thí dụ dân chúng trong vùng bị chúng chiếm đóng) mà chúng còn áp dụng với cả những người ngoài có ý chống đối chúng nữa. Dĩ nhiên điều này khó hơn nhưng chúng không hề từ nan, và ta đã thấy biết bao nhiêu phần tử chống cộng là nạn nhân.

Xin nói ngay rằng khủng bố không luôn luôn có nghĩa tù đầy, tra tấn, đánh đập, giết chóc như đối với những người trong tay chúng mà còn thể hiện dưới đủ mọi hình thức đe hèn nhất như phá xe, đốt nhà, bịa đặt dựng đứng mọi chuyện xấu xa để vu khống bôi nhọ thanh danh uy tín của đương sự hay gia đình quyền thuộc.

Ta đã thấy quá nhiều những chuyện các nhân vật chống cộng nổi danh bị bọn nằm vùng bôi lọ bằng đủ các điều bịa đặt hoàn toàn vô bằng cớ. Và buồn cười nhất là khi thấy tất cả các thủ đoạn trên đều vô hiệu thì chúng loan tin là những vị ấy đều là tay sai ngầm của chúng do chúng huấn luyện để làm "cò mồi" (!) Thế mà cũng có người ngờ ngẩn đến độ tin vậy đó.

Ngay cả những nhân sỹ chống cộng nổi tiếng được cả thế giới ngưỡng phục và tặng bao nhiêu giải thưởng, bằng khen quý giá nhất khiến bọn Cộng sản sợ phát khiếp không có cách nào chống lại được, (chúng có là người trong nước tuyệt đối không ai được hay biết tý gì về các văn thơ, các sách báo... của nhân vật này, vì chúng tuyệt đối giấu nhem) thì bên ngoài nước chúng cũng lại giữ cái luận điệu rằng đó là chống cộng giả vờ, "cò mồi" mà thôi (!?).

Nếu chúng quả thật đã gài được tay sai ra ngoại quốc để làm cò mồi lừa người chống cộng thì tại sao ở trong nước chúng phải giấu giếm thành tích ấy như vậy? Và bên ngoài thì sao không nói toạc ra khắp thế giới để cho các người, các cơ quan chống cộng quốc tế bị ê mặt vì bị hớ to khi ban thưởng và khen ngợi người này (mà chúng bảo là "điệp viên" của chúng)?

Đại văn hào Aleksandr Solzhenitsyn của Nga có phải là "điệp viên tàng hình" do Điện Kremlin gửi ra ngoại quốc để "lừa bịp" thế giới hay không? Bọn CS nín thít về chuyện này không bao giờ dám đa động đến!

Nếu bọn Cộng sản cái gượng rằng sở dĩ chúng không công bố minh bạch chân tướng thực sự (là điệp viên trá hình do chúng huấn luyện, đào tạo để gửi ra ngoại quốc thi hành nhiệm vụ tối mật) thì chỉ là để "bảo vệ

an ninh" cho họ mà thôi, thì tại sao khi các đương sự **đã chết** nghĩa là làm gì có vấn đề an toàn với an ninh nữa để mà bảo vệ, vậy mà chúng cứ nín thít không cãi lại được nửa lời những lời tố cáo động trời về các hành vi tội ác khủng khiếp của chúng. Hỏi tức là đã trả lời rồi vậy!

Trong thủ đoạn khủng bố thì bọn Cộng sản không hề gớm tay khi phải giết người, vì đối với chúng mạng sống không có gì đáng kể, chỉ có ngai vàng của chúng mới là quan trọng phải bảo vệ bằng mọi giá mà thôi. Chúng có thể sẵn sàng giết hết những người dám có tư tưởng chống đối vì như thế chúng vừa diệt được kẻ thù vừa cướp được tài sản của họ mà chia nhau theo đúng nghĩa đen của chữ "Cộng sản".

Stalin đã từng không ngần ngại tuyên bố thẳng thừng rằng: "Dù cho ¾ Nhân loại có chết cũng được, miễn là phần còn lại là Cộng sản" đó sao?

Còn Mao Trạch Đông cũng đã đồng ý phán rằng: "Nếu 3-4 trăm triệu dân Tàu có chết cũng không sao cả!" (Lẽ dĩ nhiên trong số những người đó phải không có chính hắn ta và gia đình).

Như đã trình bày ở trên, ta có thể khẳng định một cách quả quyết không sợ sai lầm rằng **kẻ thù chính thực sự của giặc cộng chính là dân chúng trong tay chúng**. Lúc nào chúng cũng lo nơm nớp sợ rằng họ sẽ vùng lên hỏi tội chúng về các tội ác, những lừa bịp, dối trá, khủng bố, cướp bóc mà chúng đã thi hành trên đầu trên cổ nhân dân từ bao lâu nay. Vì thế, như đã nói trên, chúng sợ nhất là **tự do dân chủ** và đó là lý do chúng tuyên bố trắng rằng "*cho tự do đa nguyên là tự sát*" đấy!

Nhưng Cộng sản rất tinh ma trong việc khai thác ngay chính kẻ thù của chúng để làm lợi cho chúng. Vậy thì tuy biết thừa rằng dân chúng căm thù chúng đến xương tủy nhưng chúng không cần, chúng chỉ tìm mọi cách để trục lợi trên đầu những kẻ đáng thương này mà thôi. Bằng cách nào?

Trước hết chúng bắt họ làm việc đến kiệt lực trong các công trường, nhà máy v.v... với số lương, nếu có, thì chỉ ở mức tối thiểu không đủ sống, nhưng còn ở trong các trại tập trung, trại "cải tạo"... thì người dân không được hưởng gì ngoài cơm ăn đủ sống qua ngày để còn có thể tiếp tục làm việc cho đến chết. (Xin đọc "Quần đảo Ngục tù" của Solzhenitsyn và các tác phẩm tương tự do chính người Nga viết ra).

Còn khi có một lực lượng bên ngoài nào muốn tới giải phóng cho dân chúng khỏi gông cùm của chúng

thì lập tức bọn côn đồ Cộng sản la làng lên rằng "Tổ quốc bị xâm lăng!" và đẩy người dân ra làm bia đỡ đạn cho chúng (!).

Thế là "nhất cử lưỡng tiện" (một công hai việc): chúng vừa thanh toán được bọn nội thù chỉ chờ cơ hội vùng lên hỏi tội chúng, vừa chống lại được kẻ ngoại thù đang muốn tới để giải phóng cho những người đau khổ này. Hãy xem phim "Kẻ thù ở ngoài ngưỡng cửa" (The enemy at the gate) mới đây.

Không ai ghét Cộng sản như Hitler nhưng cũng không ai giúp Cộng sản bằng Hitler. Thật vậy, sau khi đã giết chết khoảng 30 triệu người dân Ukraine bằng cách bỏ cho họ chết đói vì nghi là họ có tư tưởng chống hấn, Stalin ngày đêm lo sợ họ sẽ vùng lên trả thù thì hấn vô cùng vui sướng khi được tin Hitler mang quân sang để diệt cộng. Hấn sung sướng quá reo ầm lên và chèo thuyền ra giữa hồ để câu cá (!). Xin đọc chuyện "Ngư phủ Stalin" đăng trong một tuần san của Quân đội VNCH khi trước.

Thế là những người dân Nga khốn khổ đang chết dần chết mòn trong các trại lao động cưỡng bách vì đói khát và kiệt sức bỗng tự nhiên được thả ra, cho mặc binh phục tươm tăt và được ca tụng là "anh hùng cứu quốc" rồi được đẩy lên các toa xe lửa bị khóa kín và xô ra trước phòng tuyến Đức sau khi được phát mỗi người một khẩu súng mà họ chưa từng được cầm đến bao giờ và phần đông không biết sử dụng (!).

Những người khốn khổ này chỉ có một lỗi là tiến vào trước họng súng của Đức, vì hễ người nào dại dột quay nhìn lại phía sau thì họ lập tức bị các chính trị viên đứng đằng sau bắn hạ liền (!). Cứ như thế, hết đoàn xe lửa này đến đoàn xe lửa khác, hết toa xe này đến toa xe khác đổ "quân xung phong" ra trước quân Đức. Cuộc tàn sát chỉ tạm ngừng khi nào bên Đức hết đạn hay bên Nga hết quân (!).

Vậy thì thay vì vào diệt bọn Cộng sản để cứu dân Nga, quân Đức không làm được việc gì khác là giết chết những người vô tội này trong lúc bọn côn đồ Cộng sản thì trốn biệt, đâu có thấy mà diệt.

Theo thống kê thì đoàn quân khuynh quốc của Hitler đã chẳng giết được mấy thằng trong Chính trị bộ (Polit Bureau) của Nga chứ đừng nói đến Stalin, trong lúc dân Nga chết cả chục triệu.

Trước Thế chiến thứ II thì đế quốc Nga lung lay sắp chết vì bị dân chúng chống đối mãnh liệt, nhưng sau chiến tranh thì Đế quốc Nga đở trở nên

mạnh hơn bao giờ hết và biên cương mở rộng ra bao trùm cả các nước Đông Âu.

Vì vậy Stalin không hề che giấu khi tuyên bố thẳng thừng rằng "Người là thứ **vốn liếng** quý nhất" (L'homme est le **capital** le plus précieux).

Như thế dưới mắt bọn Cộng sản thì người dân chỉ là **một món đồ, một thứ của cải (vốn liếng)** để chúng khai thác, sử dụng sao cho có lợi cho chúng, cũng như ta tìm cách tiêu tiền sao cho có nhiều lời mà thôi, đừng mong những chuyện "phục vụ nhân dân" mà hồ to đấy. Và cũng xin đừng nói đến sự thương xót nhân dân, vì có ai mà lại thương xót đồng bạc vốn khi đem ra đầu tư đâu? Vấn đề chỉ là làm sao kiếm được càng nhiều lợi càng tốt. Hồ Chí Minh, Lê Duẩn... có thương xót dân Việt Nam khi chúng gây nên cuộc chiến vừa qua không?

Sau khi đã phân tích kỹ và thấy rõ bản chất của tụi Cộng sản rồi thì ta thấy rõ ràng rằng cách hữu hiệu nhất, nếu không nói là duy nhất, để tiêu hủy một chế độ Cộng sản là bẻ gãy 2 cái chân đứng của nó như sau:

1/ Đối với ngón **Lừa bịp** : Ta cần phải phổ biến thật rộng rãi các sự

thực (mà Cộng sản hết sức che giấu hoặc bóp méo, bẻ cong) để cho người dân biết đâu là thực, đâu là giả, khiến cho chúng hết còn dối gạt được ai nữa.

2/ Đối với ngón **Khủng bố**: Ta cần phát huy tinh thần bất khuất, vô úy, không hề sợ hãi, sẵn sàng đương đầu với mọi hiểm nguy, khó khăn, để được sống một cuộc đời tự do trong danh dự như ý muốn của Thượng Đế khi Ngài sinh ra ta trên cõi đời này, như Tổng thống Kennedy đã nói là **"sẵn sàng chết cho một cuộc đời đáng sống"**.

Một khi dân chúng dưới chế độ Cộng sản đạt được tới trình độ này thì tự họ sẽ vùng lên tự giải phóng. Liên Xô và khối Đông Âu sụp đổ tan tành mà không có một tiếng súng cũng là theo cách này chứ có ai từ bên ngoài tới giải phóng cho họ đâu!

Đó là tiến trình duy nhất đưa các chế độ Cộng sản đến chỗ tự hủy diệt, tiến trình mà chúng ta cần gắng hết sức để thúc đẩy nó cho tới thành công càng sớm càng tốt.

Thân chào.

Đỗ Doãn Quế.

chế độ độc tài có chống được tham nhũng?

.....Nguyễn Đình Ấm 09-01-2016.....

Huyền thuyền thế nào rồi lại quay về chuyện chống tham nhũng, anh bạn tôi mang hàm tiến sĩ thốt lên: "Trung Quốc chống tham nhũng mạnh thật, đúng là không trừ ai". Đây không biết là lần thứ bao nhiêu tôi nghe được nhận định này từ thường dân đến giáo sư, tiến sĩ, nhà văn, nhà báo... và không khỏi thoáng chút buồn về nhận thức xã hội của họ, nhất là những người mang hàm nọ, cấp kia.

"Tập quyền tham nhũng"

Khi nói đến sự tồn tại của một đảng phái, chế độ thì phải xét đến lý tưởng chính trị và nền tảng vật chất của nó. Một chế độ dân chủ đa đảng thì người lãnh đạo do dân bầu lên trong sự cạnh tranh giữa các đối thủ, quyền uy của lãnh đạo phụ thuộc mức tín nhiệm của nhân dân. Mà muốn được nhân dân tín nhiệm thì lãnh đạo từ trung ương đến địa phương phải làm sao cho giang sơn, tổ quốc được vẹn toàn, nhân dân phải được tự do, bình đẳng, làm chủ đất nước, địa hạt, kinh tế, văn hóa, mức sống... phải phát triển tương xứng với khả năng của quốc gia, xứ sở đó. Khi vận động tranh cử chức lãnh đạo ở chế độ dân chủ, người ứng cử phải trình bày, hứa làm những việc gì có lợi cho dân, cho nước; khi tại vị họ phải giữ gìn phẩm hạnh, làm những việc tốt đẹp đã hứa giữ uy tín cho bản thân và đảng phái mình để được dân bầu lại. Ở chế độ đa đảng thì đảng cầm quyền bị các đảng đối lập, báo chí tư nhân "soi" từ chân tơ, kẽ tóc, cơ quan luật pháp trung lập (không bị đảng nào lãnh đạo, thao túng) chỉ bảo vệ lẽ phải nên tham nhũng vẫn có nhưng rất khó và ít.

Ngược lại, chế độ độc tài giới lãnh đạo tồn tại không phải từ tín nhiệm của nhân dân mà bằng tranh đoạt bạo lực ("cướp chính quyền"), nền tảng vật chất gồm lợi ích quốc gia đất đai, rừng, biển, khoáng sản, các doanh nghiệp trọng điểm, thuế, phí... Thâu tóm tất cả tài nguyên, của cải quốc gia, giới cầm quyền chế độ độc tài ban phát, nuôi dưỡng lực lượng vũ trang,

thiết lập trại giam, nhà tù trước hết là bảo vệ họ, trấn áp mọi phản kháng đối lập để giữ quyền cai trị mãi mãi. Để khống chế nhân dân trong lĩnh vực tư tưởng, chế độ độc tài áp dụng một nền giáo dục đào tạo “công cụ” phục vụ, bảo vệ chế độ, tổ chức hệ thống tuyên truyền độc quyền từ trung ương đến địa phương gồm tất cả cơ quan truyền thông đài phát thanh, truyền hình, các báo, tạp chí, các cơ quan tuyên truyền, các đội lưu động từ trung ương đến địa phương, hệ thống loa phường, xã, ấp cùng bộ máy giả dân như quốc hội, mặt trận, các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, thiếu nhi, công đoàn, cựu chiến binh... gọi là “đại diện nhân dân” nhưng tất cả do đảng độc tài lãnh đạo, quốc hội thì do “đảng cử, dân bầu”, thành phần hầu hết đảng viên để trước hết phụng sự chế độ độc tài. Tất cả bộ máy tuyên truyền, giả dân “định hướng” tư tưởng để nhân dân không biết mình có quyền gì chỉ tuyệt đối phục tùng chế độ độc tài như một “đàn cừ” (lời GS Ngô Bảo Châu).

Như vậy, ở chế độ độc tài hàng chục, hàng trăm triệu, thậm chí hàng tỷ nhân khẩu thì cũng chỉ là những đám đông không có thứ phương tiện gì để kiểm soát, khống chế mọi ham muốn của nhà cầm quyền từ phường, xã đến tỉnh, huyện, trung ương. Tức người dân không có gì để quan chức chế độ độc tài phải kiêng nể. Hiện tượng hàng loạt vụ án bị xử oan, tồn đọng hết năm này qua năm khác, vô số những vụ oan sai bị hại phải đi kiện cáo, tố cáo tham nhũng, lộng hành cả 10, thậm chí 50 năm. Những đoàn dân oan lang thang đi thỉnh cầu suốt năm này qua năm khác ở các thành phố, thủ đô nhưng báo chí quốc doanh ngoảnh mặt, không được nhà cầm quyền độc tài nghiêm túc xem xét, giải quyết, tức “...vô cảm trước dân tăng hơn và lan rộng” (lời PCT nước Nguyễn Thị Doan), những vụ tham nhũng quá trắng trợn như Vinashin, Vinalines, Agribank hàng trăm ngàn tỷ đồng... Nhà cầm quyền chế độ độc tài không có động lực để buộc phải đoái đến người dân vì họ không có quyền sử dụng lá phiếu hay luật

pháp để phê truất lãnh đạo như chế độ dân chủ, đa đảng. Chính vì vậy đây là môi trường lý tưởng để quan chức chế độ độc tài tha hồ thỏa mãn dục vọng mà ít sợ bị phanh phui, trừng phạt.

Ở chế độ độc tài, quan dưới chỉ còn sợ quan trên vì chỉ có quan trên ban phát chức tước hoặc trừng phạt được họ. Hiện tượng “20 phút gặp bí thư (thành ủy) bằng 20 năm đi kiện” là như thế. Ngược lại, quan trên cũng không thể trực tiếp “ăn của dân không từ cái gì” mà phải “hường lộc” nhờ tạo cơ hội, bao che cho cấp dưới vơ vét để có các loại giá trị mà cung tiến lên. Đó là một thứ khế ước không cần văn bản. Ngoài “ăn chia” với cấp dưới, quan độc tài có điều kiện sử dụng con cháu, người thân, đại gia lập các tổ chức kinh tế để thông đồng, “tham nhũng chính sách” mua rẻ, bán đắt để gián tiếp vơ vét của cải xã hội. Vì vậy, ở chế độ độc tài, quan trên không thể vô tư trừng trị tham nhũng của cấp dưới, con, cháu, đại gia... do cùng “nhóm lợi ích” bất chính. Ở chế độ độc tài, quan chức ít có cơ hội tham nhũng vật chất thì tham nhũng chính trị, quyền lực; mà đã có quyền lực là có biểu xén, công nạp vật chất qua bán ghế, cất nhắc. Về cơ bản, bộ máy ở chế độ độc tài là một thiết chế cai trị và tham nhũng nên lâu nay xuất hiện thuật ngữ quốc tế gọi các chế độ độc tài là “chế độ tập quyền tham nhũng” là như vậy.

Tham nhũng là nền tảng chế độ độc tài

Ở chế độ độc tài, bất cứ ai trong bộ máy đảng, DN nhà nước muốn lên chức để có cơ hội lương cao, lộc hậu... được gọi là “tiến bộ” phải gia nhập đảng là điều tiên quyết. Chính vì điều này mà đảng độc tài dù thế nào vẫn có nhiều người gia nhập chủ yếu để “tiến bộ”. Do bị tuyên truyền đảng cầm quyền là “tất yếu, quang vinh muôn năm” như thời phong kiến xưa là “thiên tử xuống cai trị hạ giới” với sức mạnh tuyệt đối của bộ máy trấn áp... nên người dân cúi đầu phục tùng, phụng sự chế độ độc tài lâu ngày thành một thứ “tập quán”, bản năng. Việc phục tùng tuyệt đối, luồn lách, hối lộ...

quan trên để được thăng quan, tiến chức, lợi lộc quá lâu đã trở thành như một “lẽ sống” rất phổ biến; không ít người có học hành hần hoi còn huyênh hoang tự hào, khoe khoang có ô nọ, dù kia... ngay cả khi nhà cầm quyền đã thoái hóa, biến chất. Cũng có một bộ phận người gia nhập đảng để con cái được ưu tiên, ưu đãi trong công tác nhờ lý lịch “đỏ”. Cũng có những người gia nhập đảng theo phong trào, như một thói quen, người ta thế, trước thế thì mình cũng vậy, đảng viên là một thứ bảo đảm giá trị cho bản thân, gia đình để an toàn trong xã hội nhiễu nhương.

Thử hỏi, thời nay nếu không vì lên chức, lên lương, không bổng lộc, ưu tiên, ưu đãi... thì liệu còn có bao người vào cái đảng độc tài đã “thoái hóa, biến chất” kia để làm gì? Tôi thách đố nay đảng độc tài nào dám bỏ chính sách cán bộ phải là đảng viên, tức bất cứ CBNV nào trong DN, cơ quan đảng, nhà nước có đức, có tài thì thăng quan, tiến chức không căn cứ đảng viên xem sao! Có thể khẳng định: nếu thực hiện điều bình đẳng cơ bản hiện đang tồn tại ở bất kể nước dân chủ, văn minh nào thì đảng độc tài sẽ teo tóp đi đến tan rã trong thời gian rất ngắn, vì mấy ai gia nhập cái đảng mà người dân nói “ông/bà ấy là cán bộ, đảng viên nhưng là người tốt” lại chẳng có quyền lợi hơn người thường, phải đóng tiền hàng tháng?

Tình trạng những năm gần đây rất nhiều cán bộ to, nhỏ, lớn, bé khi còn làm việc thì khai gian tuổi để tại vị lâu nhưng khi về hưu (không còn cơ hội tham nhũng, bổng lộc...) bỏ sinh hoạt đảng, là như thế. Cũng có một số ít đảng viên không bị tha hóa khi về hưu, nghỉ công tác vẫn ở lại đảng để đấu tranh nội bộ, hy vọng tổ chức mình đã từng gắn bó có ngày “phục thiện”. Một số còn sinh hoạt cho có hội hè, vui vẻ, khi chết được đảng tổ chức lễ tang, có cái vòng hoa của chi bộ.

Với một đảng chính trị bao giờ cũng phải có lý tưởng, cương lĩnh để vận động nhân dân ủng hộ mình và phấn đấu, tồn tại như giải phóng dân tộc, xây dựng đất nước, tự do, dân chủ... Ở VN từ những năm

1930 thời thuộc Pháp, phần lớn đảng viên CS mang lý tưởng tốt đẹp là giải phóng dân tộc, thời chiến tranh với Mỹ là tư tưởng “chống Mỹ cứu nước, xây dựng CNXH” (dù là ngộ nhận- chính xác là: “Chống Mỹ cứu đảng, phục vụ Trung Quốc”) rất đáng trân trọng nhưng trong thời bình những năm qua, đảng CS sống trên lý tưởng nào?

– Bảo vệ tổ quốc ư? Không phải, vì nếu có lý tưởng ấy thì đảng đã không ra công hàm 1958 công khai tuyên bố các quần đảo ở biển Đông của nước ta thuộc hải phận TQ, để họ xâm chiếm nhiều phần giang sơn, biển đảo của tổ quốc mà không có phản ứng thích đáng nào, không cho họ thuê mượn những vùng đất chiến lược an ninh của quốc gia, vẫn nhận, quan hệ với kẻ xâm lược nước mình là bạn “16 chữ, 4 tốt”, vay, nhận tiền viện trợ, đón tiếp kẻ xâm lược với sự trọng thị cao nhất, cho họ đăng đàn ba hoa trước quốc hội rồi vỗ tay rào rào. Người đứng đầu quân đội lại sợ dân ta ghét kẻ xâm lược, luôn hô hào: “Hòa bình là vô giá, thượng sách” (tức mất giang sơn, biển, đảo... vẫn không bằng hòa bình), yêu cầu kẻ xâm lược “giữ nguyên hiện trạng”, tức công nhận những phần giang sơn, biển đảo họ đã cướp đoạt của dân tộc, hoặc ưu ái “để dành” cho con, cháu đời lại phần giang sơn bị chiếm đóng.

– Lý tưởng xây dựng đất nước ư? Không phải, bởi vì, nếu đặt lý tưởng ấy lên trên lợi ích của đảng thì đảng CS đã không thực hiện cải cách ruộng đất, cải tạo công thương nghiệp... triệt hạ mầm mống một nền kinh tế lớn, kéo dài chế độ kinh tế bao cấp từ năm 1975-1986 khi nền kinh tế VN đã kiệt quệ, dân ta đã sắp chết đói; đã tư nhân hóa hầu hết nền kinh tế để tăng hiệu quả, không coi DN nhà nước là “chủ đạo” khi nó ngốn phần lớn vốn liếng XH nhưng sản phẩm làm ra không tương xứng, là “địa bàn chiến lược” của tham nhũng.

– Lý tưởng đem lại dân chủ, tự do cho nhân dân ư? Không phải, vì nếu có lý tưởng ấy thì đảng đã không duy trì điều 4 trong Hiến

pháp, không cấm báo chí tư nhân, đã không bắt bớ, khủng bố, tù đầy những người hoạt động dân chủ, nhân quyền... ôn hòa như trong hiến pháp qui định và họ đã cam kết với quốc tế.

Như vậy, trong thời bình các lý tưởng cao đẹp kia không có thì tất nhiên nhà cầm quyền chế độ độc tài chỉ còn lý tưởng tư hữu, làm giàu- bản tính cố hữu của con người. Một người, một đảng chỉ còn lý tưởng làm giàu mà lại độc quyền cai trị, nắm mọi sức mạnh, tài nguyên, của cải đất nước, không bị ai tranh giành, giám sát, “vừa đá bóng vừa cầm cờ”... thì tất yếu tham nhũng là “chủ đạo” vì đó là phương pháp làm giàu nhanh nhất, dễ nhất.

Như vậy, nhà cầm quyền chế độ độc tài rất khó chống lý tưởng, mối lợi duy nhất của mình, khó “buông” điều 4, đất đai, rừng, biển, khoáng sản, DN “chủ đạo”, luật pháp, truyền thông... cho nhân dân. Việc nhà cầm quyền nắm mọi phương tiện chống tham nhũng nhưng hầu hết vụ tham nhũng đều do nhân dân và báo chí phát hiện, lãnh đạo đảng CS xác định “bộ phận không nhỏ, bày sâu” (tham nhũng) nhưng không tìm ra... do ở chế độ độc tài tham nhũng là một thứ “quyền lợi tất yếu” của quyền hành nên “tham nhũng xử lý người chống” (lời ĐBQH Trương Trọng Nghĩa) và “người không tham nhũng bị người tham nhũng cô lập” (đại biểu QH Nguyễn Ngọc Phương); năm qua, ở Hà Nội, Sài Gòn, Nha Trang... nhà cầm quyền tổng kết hầu như không có tham nhũng... là như thế. Bởi vì, chính cán bộ đảng viên cầm quyền là thủ phạm tham nhũng làm sao lại phát hiện, trừng trị TN? Trong cuộc họp ban chỉ đạo phòng, chống TN ngày 28-12-2015 chính ông TBT đảng Nguyễn Phú Trọng cũng thừa nhận: “Chống tham nhũng khó vì lợi ích kinh tế, chính trị chẳng chịt”.

Phải khẳng định: Chế độ của ông không thể chống tham nhũng!

Tại sao có những vụ tham nhũng bị trừng trị?

Mặc dù tham nhũng là cơ sở tồn tại của các chế độ độc tài nhưng họ vẫn hô hào chống tham nhũng, duy trì bộ máy thường xuyên thanh,

kiểm tra các cơ quan, DN rồi xử lý này, nọ, nhiều khi lại đi cả nước khác để “học tập” chống tham nhũng...

Thế nhưng trên thực tế thì những động thái kia có vẻ cho đủ lệ bộ, các thể lực dùng công cụ này để giốn mặt, đầu đá phe phái “bên kia” hoặc vụ việc quá lộ liễu không xử lý sẽ có hại cho chế độ. Khi tham nhũng bị lộ thì thấy bộ máy chống tham nhũng xử lý loanh quanh như để bao che, giảm sự nghiêm trọng, “hóa bùn” những vụ TN liên quan đến “uy tín” quan chức, đại gia lớn và chế độ độc tài. DN Vinashin, Vinalines, nhiều ngân hàng... cũng như rất nhiều DN, đại gia “có máu mặt” qua cả chục lần thanh tra, kiểm toán nhưng chỉ được “phát hiện” khi nó đã làm cho DN trước sự sụp đổ là như vậy. Khi người, DN “cần bao che” bị quá lộ liễu, “hóa bùn” không xong thì mới phải miễn cưỡng xử lý với mức nhẹ nhất có thể như vụ đất đai ở Đồ Sơn, vụ cướp đầm của ông Đoàn Văn Vươn (Hải Phòng)...

Hiện tượng ông Trần Văn Truyền “trùm” chống tham nhũng, một trong những người “chém gió” mạnh nhất về chống tham nhũng ở VN nhưng chính ông là một trùm TN, khi bị phanh phui số “của nỏ” chỉ bị xử lý như “gãi ghe”; dư luận bức xúc vụ quan chức đường sắt ăn hối lộ 11 tỷ VNĐ nhưng phiên tòa xử tháng 10-2015 lại là tội “lợi dụng chức vụ, quyền hạn...” với tội nhẹ hơn rất nhiều.

Kỳ họp thứ 10 QH 13 tháng 10-11/2015 còn hủy án tử hình tội tham nhũng nếu nộp trả 2/3 tài sản tham nhũng, dẫn đến đại biểu QH Nguyễn Bá Thuyền phải kêu lên: “Tha hết cán bộ làm trái thì có tội với dân!”. Xử nhẹ tội tham nhũng nhưng nhiều người, nhà báo chống tham nhũng “quá đà” có “hậu vận” đen tối... là điển hình của vấn đề chỉ “chống từ thất lưng xuống” và “chống có chọn lọc, mức độ”... Từ bao năm qua mặc dù dùng nhiều từ ngữ chống tham nhũng mạnh mẽ nhất nhưng trên thực tế thì chế độ độc tài như thế tạo điều kiện để bộ máy quyền hành vơ vét tối đa một cách “có trật tự” để không đến mức

làm xã hội hỗn loạn, tức “tham nhũng ổn định”.

Trên thực tế, với những vụ cán bộ cấp cao ở chế độ độc tài bị “chống” chỉ xảy ra khi giới cầm quyền tranh giành quyền lực, phải nọ dùng “chiêu” chống tham nhũng để gạt ra khỏi “đội hình” đối thủ không thể dung hòa trong bộ máy cai trị, “dẫn dắt” đối thủ đồng thời mị dân là lãnh đạo trong sạch, vì nước, vì dân.

Thời gian qua, ở TQ hàng loạt ủy viên trung ương bị trùu đảng CSTQ Tập Cận Bình trừng phạt chỉ là sự tranh đoạt, củng cố quyền hành và mị dân, làm lu mờ những căn bệnh kinh tế, xã hội... trong nước đang đến hồi nguy kịch. Nếu độc tài CS chống TN thực sự thì căn bệnh này ngày càng phải ít đi và không thể có những quan chức chưa phải chớp bu chứa trong nhà vàng, bạc, đôla, nhân dân tệ... cả 5 xe tải mới chở hết, có hàng chục vợ lớn, bé, bồ bịch, con riêng đàn lũ.

Có thể khẳng định hầu hết quan chức trong bộ máy chế độ độc tài đều giàu có hơn hẳn những người cùng hoàn cảnh, tức tham nhũng. Như vậy nếu thực sự chống tham nhũng diệt “cả hổ và ruồi” thì tất cả hệ thống cán bộ chế độ độc tài phải bị xử lý, tức bộ máy đảng độc tài cũng lập tức tan rã vì “lấy ai làm việc” và không ai còn gia nhập cái tổ chức chỉ có lý tưởng tham nhũng lại bị tất yếu trừng phạt, không thể thực hiện lý tưởng.

Đây là những lý do tại sao từ khi đảng CS độc tài nắm quyền đến nay liên tục hô hào chống tham nhũng, học tập làm theo tấm gương đạo đức nọ, kia, hứa nọ, hứa kia... nhưng tham nhũng ngày càng phát triển trở thành quốc nạn: “nhìn đâu cũng thấy, sờ đâu cũng có...”.

Tóm lại, các chế độ độc tài không thể chống tham nhũng và nó sẽ chết nhục nhã vì căn bệnh thuộc bản chất của chế độ này.

Tác giả gửi BVN

**Hân hoan chúc mừng
Thượng tọa Thích Thiện
Minh được trao giải Trần
Văn Bá (lần đầu tiên)**

TPP VÀ DIỄN BIẾN DÂN CHỦ HÓA VIỆT NAM

.....**Đỗ Thái Nhiên 30-12-2015**.....

Ngày 12-11-2015, Văn phòng Đại diện Thương mại Hoa Kỳ đã công bố văn bản Hiệp định TPP (Trans-Pacific Strategic Economic Partnership Agreement, viết tắt TPP). Hiệp định này hình thành bởi mười hai quốc gia: Malaysia, Singapore, Brunei, Nhật Bản, Úc, Tân Tây Lan, Chile, Peru, Mexico, Canada, Việt Nam và Hoa Kỳ. TPP bao gồm 30 chương và những thỏa thuận riêng giữa các quốc gia trong TPP. Đây là một hiệp định rất lớn và rất mới của thế kỷ 21. Bài viết này diễn tả mối quan hệ giữa TPP và diễn biến dân chủ hóa Việt Nam theo bốn tiết mục sau đây:

- 1) Bản thể của TPP: TPP là gì ?
- 2) Nhận thức của TPP: TPP ra đời bởi những nhận định nào?
- 3) Phương pháp luận của TPP: Bằng cách nào con người có thể biến cam kết TPP thành hành động cụ thể?
- 4) TPP và diễn biến dân chủ hóa Việt Nam

A. Bản thể của TPP

Ngày 20-05-2015, trước đông đảo công nhân tại nhà máy Boeing thuộc tiểu bang Washington, nhận xét về TPP, ông John Kerry, Ngoại trưởng Hoa Kỳ, tuyên bố:

“TPP không phải là thỏa thuận thương mại kiểu thời ông bà chúng ta. Nó không phải là hiệp định thương mại thời cha mẹ chúng ta. Thậm chí cũng không phải là hiệp định thương mại thời anh chị chúng ta. Đây là một thực thể mới, rất mới, và cuối cùng đây là một hiệp định của thế kỷ thứ 21.”

Do đâu TPP có được danh hiệu “Hiệp định của thế kỷ thứ 21” ?

Ngày 24-02-1848, bằng vào “Tuyên ngôn của đảng Cộng sản”, Karl Marx mạnh mẽ xác quyết cá nhân giàu bóc lột cá nhân nghèo là đại họa của loài người.

Năm 1958, học giả Tibor Mende hoàn tất tác phẩm “Entre La Peur Et L’Espoir” (Paris, Editions du Seuil, 1958. “Nên Kinh Sợ Hay Nên Hy Vọng”, dịch giả Tam Ích (XXX) Phủ Quốc Vụ khanh Đặc trách Văn

hóa xb 1972, Saigon). Tibor Mende là tác giả đầu tiên nêu bật tư tưởng: Tình trạng chênh lệch trầm trọng về mức sống giữa quốc gia giàu và quốc gia nghèo mới chính là nỗi lo sợ của thế giới.

Tháng 11-2015, mười hai quốc gia trong TPP đã đồng thuận trên quan điểm rằng:

Tại quốc gia nghèo:

- 1) Giá phí tổn sản xuất, nhất là công thợ, rất thấp,
- 2) Mặt hàng thương mại nghèo nàn cả về phẩm lẫn lượng,
- 3) Mãi lực của giới tiêu thụ cực kỳ yếu kém.

Ba yếu tố trọng tâm vừa nêu làm cho giao dịch thương mại giữa quốc gia nghèo (đa số) và quốc gia giàu ngày càng khô héo và bế tắc. Muốn cho hàng hóa lưu thông đều đặn và phong phú trên khắp thế giới, con người cần phải tháo gỡ khoảng cách về mức sống giữa quốc gia giàu và quốc gia nghèo. Tháo gỡ ở đây xin được hiểu là toàn cầu hóa, công bằng hóa không chỉ riêng kinh tế-thương mại mà còn phải hợp lý hóa toàn bộ đời sống của loài người trên mọi lãnh vực.

Đó là sứ quan, là động lực hối thúc lịch sử chuyển động. Đó chính là bản thể của TPP.

B. Nhận thức của TPP

Nhận thức của TPP là công việc khảo sát về các mối liên hệ giữa những suy nghĩ của con người và sự ra đời của TPP. Với chủ đề “Diễn biến dân chủ hóa Việt Nam”, bài viết này xin giới hạn tiết mục nhận thức của TPP trong câu hỏi: do những mong muốn gì Hoa Kỳ và CSVN gặp nhau trong TPP?

1) Hoa Kỳ muốn gì? Hoa Kỳ có (4) điều muốn:

a) TPP thương mại công bằng: Toàn cầu hóa đời sống của thế giới. Tháo gỡ khoảng cách về mức sống giữa quốc gia nghèo và quốc gia giàu. Từ đó, hàng hóa của Hoa Kỳ cũng như của các quốc gia thành viên TPP lưu thông dễ dàng và phong phú trên khắp thế giới. Nâng mức sống của các xã hội tức là nâng

đồng bộ đời sống vật chất (kinh tế) lẫn đời sống tinh thần (nhân quyền). Tinh thần và vật chất là hai mặt không thể tách rời của một bàn tay. Nâng mức sống như vừa kể chính là đề cao tính công bằng trong hoạt động thương mại của xã hội quốc tế. Nhớ rằng công bằng là thành tố trội yếu của nhân quyền.

b) TPP: tôn trọng nhân quyền là kỹ thuật xây dựng thương mại thịnh vượng.

Thực hiện chi tiết và tích cực điều muốn nói ở trên (a), nhân quyền sẽ được tôn trọng toàn phần. Nhân quyền không còn là ý niệm của đạo đức chính trị. Nhân quyền hiển nhiên trở thành công cụ xây dựng guồng máy kinh tế tài chánh công bằng, thịnh vượng và ổn định. Lúc này nhân quyền là thần dược hóa giải độc tài và các loại khủng bố chống loài người.

c) TPP là gạch nối chặt chẽ và bền bỉ giữa kinh tế và quốc phòng.

Ở đâu có quyền lợi tài chánh lớn lao, ở đó có lực lượng quốc phòng hùng hậu nhằm bảo vệ khối tài chánh quan trọng kia. Đó là quan hệ tất yếu giữa kinh tế và quốc phòng. Người Việt Nam gọi là “đồng tiền liền khúc ruột”. Khúc ruột là ý chỉ bảo vệ đồng tiền bằng sức mạnh quốc phòng.

Ông Brad Glosserman, giám đốc Diễn đàn Thái Bình Dương, một tổ chức nghiên cứu an ninh ở Hawaii, nhận định rằng: “*Những gì TPP làm là trói buộc và nối kết Hoa Kỳ một cách chặt chẽ hơn nữa với các nước trong khu vực và mối quan hệ quân sự của Hoa Kỳ là nhằm tới mục tiêu làm cho các nước đồng minh tin chắc là Hoa Kỳ bị ràng buộc với họ, và những địch thủ của Hoa Kỳ biết chắc là một vụ tấn công nhằm vào các nước đó (thành viên của TPP) sẽ được coi là một vụ tấn công nhằm vào nước Mỹ.*” (Đài Tiếng nói Hoa Kỳ VOA 20-5-2015)

d) TPP là xu thế, là mệnh lệnh của lịch sử loài người.

TPP không hề là một sáng tác tư tưởng của Hoa Kỳ hay của bất kỳ quốc gia nào. TPP là một khám phá về quy luật sống hằng cửu của loài người trên địa bàn kinh tế quốc

phòng nói riêng, văn minh nhân bản nói chung. Hiện tại, Trung Quốc là quốc gia hàng đầu vẫn mãi mê thực hiện những tác vụ thương mại bóc lột. Như vậy TPP mặc nhiên loại bỏ Trung Quốc ra khỏi sân chơi kinh tế tân kỳ theo đúng xu thế của lịch sử loài người. Đây là tác động loại bỏ hòa bình nhất, hữu hiệu nhất. Loại bỏ để cải tạo. Cuối cùng, trong tương lai không xa, vì nhu cầu tồn tại của chính Trung Quốc, Trung Quốc sẽ hoạt động thương mại theo đúng luật chơi của TPP.

2) CSVN muốn gì? CSVN có hai điều muốn

a) CSVN muốn mãi mãi bám lấy bang giao Việt Cộng-Trung Cộng để thực hiện tội ác tham ô bất tận.

Không phải Việt Nam không có khả năng xây dựng một nền kinh tế tự chủ. Do lòng tham ô và độc ác bất tận, CSVN đã sản sinh ra tại Việt Nam một guồng máy kinh tế lệ thuộc chặt chẽ vào Trung Quốc: Kinh tế gia công. Chỉ có làm ăn với Trung Quốc, CSVN mới giàu to qua kiểu dành cho người Tàu độc quyền trúng thầu theo thủ tục “bì thư chạy dưới gầm bàn”, thủ tục “lại quả”... Kế đó là bán biển, bán rừng, bán luôn cả đất trên những yếu khu quân sự và bán buôn tất cả những gì có thể giúp cho Việt Cộng và Trung Cộng béo mập trong hũ gạo Việt Nam.

b) CSVN muốn vào TPP để hạ cánh an toàn và để được bảo vệ bởi cái dù quốc phòng của Mỹ.

Tâm lý tham ô và độc ác của CSVN như đã nói ở trên hiện bị đe dọa bởi hai tình huống:

- Tội ác của CSVN đối với quần chúng Việt Nam cao như núi, lớn như rừng. CSVN không thể không bị lịch sử trừng phạt.

- Trung Quốc sinh ra và nuôi dưỡng CSVN. Sau 30-4-1975, CSVN theo Liên Xô, chống lại Trung Quốc. Tháng 2/-979 chiến tranh Việt-Hoa diễn ra. Hận thù này chỉ được giải trừ chừng nào CSVN chết dưới lưỡi kiếm của Trung Quốc.

Nhằm đương đầu với những tai họa từ Trung Quốc hoặc từ quần chúng Việt Nam, CSVN một mặt

tiếp tục đàn áp thế lực chống đối để kéo dài cuộc tham ô, mặt khác, chuẩn bị những bước đi cần thiết để vào TPP, tức là để vừa “hạ cánh an toàn” vừa “thoát Trung”.

Vào TPP, CSVN được tiếng đã giúp Việt Nam thoát Trung, đồng thời, được bảo vệ bởi cái dù quốc phòng của Mỹ (xin xem 1c, mục B).

C. Phương pháp luận của TPP

1) Bằng cách nào TPP nâng cao mức sống của một xã hội?

Thương mại công bằng là hoạt động thương mại trong đó hàng hóa của các bên giao thương đều được lưu thông dễ dàng, phong phú và ổn định. Muốn vậy, mức sống của quốc gia nghèo cần phải nâng cao. Số thống kê cho thấy Việt Nam có 53 triệu công nhân, chiếm 60% tổng dân số. Đây là thành phần chủ lực của xã hội. Nâng cao mức sống của xã hội tức là nâng cao mức sống của thành phần chủ lực vừa kể như một động tác kích hoạt bài toán nhân. Với sự hỗ trợ của TPP, công nhân sẽ kéo mức sống của chính họ và của toàn xã hội lên cao. Điều này giải thích lý do tại sao TPP gồm 30 chương, chương 19 là chương dành riêng chỉ để nói về quyền của người lao động. Hai mươi chín (29) chương còn lại là những chương viết chi tiết về vô số tác vụ kinh tế – thương mại công bằng và những tổ tụng cần thiết để giải quyết tranh chấp.

2) Làm thế nào để CSVN không thể chỉ thụ hưởng quyền lợi của TPP, nhưng lại tránh né thực thi nghĩa vụ do TPP qui định?

Hiệp định TPP là thỏa thuận của 12 quốc gia TPP. Thỏa thuận kia qui định rõ ràng và chi tiết quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi thành viên TPP trong việc xây dựng, bảo vệ và phát triển một hệ thống thương mại quốc tế công bằng và thịnh vượng. Trong trường hợp quyền lợi và/hoặc nghĩa vụ của một hay nhiều quốc gia thành viên bị vi phạm thì mọi tranh tụng sẽ được phân xử theo “Chương 28: Giải quyết Tranh chấp”. Như vậy, những thỏa thuận trong TPP là luật cam kết của TPP. Chương 28 là luật tố tụng của TPP. Nhìn về mặt phương pháp pháp lý,

TPP là một sản phẩm của luật pháp quốc tế hoàn hảo trên cả hai địa bàn: cam kết và tổ tụng. Với cấu trúc pháp lý tinh vi và thích nghi như vừa kể của TPP, CSVN hoàn toàn không có khả năng “ăn bánh, không trả tiền”.

Mặt khác, CSVN vốn nổi tiếng là thủ phạm bất tín hàng đầu trong những cam kết quốc tế. Nhằm tránh mọi bất tín có thể xảy ra, bên lề TPP, Hoa kỳ còn thực hiện với CSVN các thỏa thuận riêng như sau:

1) Việt Nam cho phép công nhân thành lập công đoàn độc lập. Công đoàn độc lập có quyền đình công vì lý do: tiền lương, giờ làm việc, quyền và điều kiện làm việc.

2) Công đoàn độc lập không bị buộc phải gia nhập Liên đoàn Lao động của chính quyền CSVN.

3) Công đoàn độc lập có quyền liên kết với nhau và có quyền tìm sự hỗ trợ của các tổ chức lao động quốc tế: American Federation of Labor-Congress of Industrial Organizations (AFL-CIO)

4) Một ủy ban ba chuyên viên lao động gồm Hoa Kỳ, Việt Nam và Tổ chức Lao động quốc tế. Ủy ban này chuyên trách theo dõi những tuân hành của Việt Nam về quyền của người lao động.

5) Việt Nam cam kết sửa đổi luật pháp Việt Nam sao cho phù hợp với luật TPP, nếu xảy ra mâu thuẫn về luật pháp giữa Việt Nam và TPP.

6) Kể từ ngày TPP có hiệu lực, Việt Nam có thời hạn 5 năm để thực thi nghiêm chỉnh những cam kết về quyền của người lao động. Nếu Việt Nam có dấu hiệu không nghiêm chỉnh, quá hạn 5 năm vừa kể, Hoa Kỳ sẽ từ chối cung ứng cho Việt Nam những quyền lợi thương mại như đã qui định trong TPP.

D. TPP và diễn biến dân chủ hóa Việt Nam

Từ bản thể, nhận thức và phương pháp của TPP, chúng ta nhận ra ngay những tác động sau đây của TPP đối với diễn biến dân chủ hóa Việt Nam:

1) Từ khi ra đời, CSVN vẫn tự nhận “đảng CS là đảng của giai cấp công nhân”. Ngày nay sau thất bại

của “kinh tế quốc doanh”, thất bại của “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”, dưới áp lực của TPP, CSVN bắt buộc phải cởi trói cho công nhân. Công nhân ly khai khỏi đảng bằng cách tự do thành lập và gia nhập công đoàn độc lập. Tự do liên kết với các tổ chức lao động quốc tế để giành lại trọn vẹn quyền sống và quyền làm việc của người lao động. Thái độ “giành lại” vừa kể là sự mặc nhiên xác nhận: kiểu tự xưng “đảng CS là đảng của giai cấp công nhân” là một tiếm danh, một phi chính danh, phi chính nghĩa.

2) Mục tiêu hàng đầu của TPP là nâng mức sống của xã hội Việt Nam lên cao. Mức sống của xã hội không thể nâng cao nếu xã hội đó đang bị nhận chìm trong tham nhũng. Muốn vậy TPP phải mạnh mẽ triệt tiêu tham nhũng, triệt tiêu mọi cơ hội phát triển của những nhóm lợi ích (ký sinh của CSVN). Từ đó quyền lực tài chánh của CSVN suy yếu kéo theo suy yếu quyền lực chính trị.

3) Về tự do kinh doanh, TPP đòi hỏi tư doanh phải được nhanh chóng nâng lên ngang tầm với doanh nghiệp nhà nước. Thế lực tài chánh của tư nhân lên cao, ngoài sự chi phối của CSVN, là cơ hội để tư nhân củng cố uy thế chính trị. Trong hoàn cảnh này, xã hội dân sự được vững vàng phát triển theo đúng nhu cầu vận hành của quốc gia.

4) Mức sống của công nhân Mỹ và công nhân Việt Nam có chênh lệch quá xa. Điều này làm cho giao dịch thương mại giữa Mỹ và Việt Nam trở nên không công bằng. Do vậy các tổ chức lao động Mỹ, vì quyền lợi của công nhân Hoa Kỳ, sẽ vận dụng toàn lực trong việc hỗ trợ công nhân Việt Nam đòi hỏi CSVN nhanh chóng và tích cực thực hiện thỏa thuận TPP. Sự hợp tác giữa công đoàn độc lập Việt Nam và các nghiệp đoàn lao động Mỹ sẽ là một lực đẩy cực mạnh giúp đời sống của công nhân Việt Nam được tiến gần với mức sống của công nhân Mỹ cả về kinh tế lẫn quyền làm công nhân, quyền làm người. Lực đẩy này còn là đôi tay bằng thép trong việc mở rộng cánh cửa dân chủ nhân quyền

cho Việt Nam.

5) Mười hai (12) quốc gia trong TPP cùng cam kết sẽ xây dựng và phát triển một hệ thống thương mại công bằng và thịnh vượng. Điều này có nghĩa là mỗi thành viên TPP phải là một xã hội công bằng và có mức sống ngang tầm với các quốc gia đồng ước. Xã hội công bằng không là gì khác hơn là xã hội thượng tôn nhân quyền. Nhân quyền là quả tim của dân chủ. Việt Nam thực thi trọn vẹn TPP, Việt Nam phải là xã hội dân chủ nhân quyền.

Năm nhận định trình bày ở trên là năm thao tác tuyệt đối hòa bình có công dụng tháo gỡ một cách từ từ và nhẹ nhàng mọi nanh vuốt của chế độ độc tài – tham ô Hà Nội. Dân chủ nhân quyền là hệ quả tất yếu của TPP. CSVN có thừa khôn ngoan để nhận ra kịch bản “diễn biến hòa bình” nằm bên trong hiệp định TPP. Tuy nhiên, giữa hai ngã đường, hoặc: chết dưới lưỡi kiếm của Trung Quốc về tội “phản Trung 1979”, hoặc “thoát Trung” qua cửa ngõ TPP, CSVN không thể không chọn TPP.

© **Đỗ Thái Nhiên**

TỰ DO NGÔN LUẬN **Bán nguyệt san ra ngày 1** **và 15 mỗi tháng** **IN VÀ TẶNG TẠI VN**

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atSPACE.com>

<http://www.viet.no>

<http://khai8406vn.blogspot.com>

<https://www.facebook.com/T%E1%BB%B1-Do-Ng%C3%B4n-Lu%E1%BA%ADn-238293869580176/?ref=hl>

Xin tiếp tay phổ biến cho
Đồng bào Việt Nam, nhất là
tại quốc nội. Chúng tôi chân
thành cảm ơn.

Người Việt có yêu nước không ?

.....Song Chi 29-12-2015.....

Người Việt có yêu nước không? Nếu bây giờ mà đặt một câu hỏi như vậy thì đúng là rất dễ bị “ném đá”, tẩy chay!

Bao nhiêu năm nay, khi đi học trẻ em VN luôn được dạy rằng người Việt có truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm, anh hùng bất khuất, chịu thương chịu khó, giàu đức hy sinh v.v... Và nếu nhìn lại lịch sử VN suốt mấy ngàn năm qua thì quả là đúng vậy. Nếu không yêu nước, không quyết tâm bảo vệ đất nước, có lẽ cha ông chúng ta đã không thể giành lại được độc lập cho đất nước sau một ngàn năm bị giặc Tàu đô hộ, 100 năm bị Tây đô hộ. Rõ ràng là “*Tuy mạnh yếu từng lúc khác nhau, song hào kiệt đời nào cũng có*” (Bình Ngô Đại cáo, Nguyễn Trãi), hết lớp người này đến lớp người khác, đã đứng lên, ngã xuống, và tiếp tục đứng lên, để bảo vệ đất nước.

Lịch sử của VN là lịch sử viết bằng máu của những cuộc chiến tranh chống ngoại xâm lẫn nội chiến, thời gian chiến tranh có nhiều khi còn dài hơn cả thời bình. Nếu người Việt không yêu nước, có lẽ bây giờ VN đã bị xóa tên trên bản đồ thế giới, đã trở thành một quận lỵ, một tỉnh của Tàu từ lâu lắm rồi. Cha ông ta không những đã bảo vệ trọn vẹn non sông mà còn mở rộng lãnh thổ lãnh hải về phía Nam để trao lại cho con cháu đời nay một Tổ quốc VN dài từ Nam ra Bắc với hình dáng chữ S như bây giờ. Thế nhưng, kể từ khi đảng CS xuất hiện rồi dần dà trở thành đảng lãnh đạo duy nhất tại VN thì mọi chuyện có khác.

Như tất cả mọi đảng phái chính trị khác, ngay từ khi khởi đầu cho đến tận giờ này, sau 85 năm thành lập, 70 năm độc quyền lãnh đạo ở miền Bắc, 40 năm độc quyền lãnh đạo trên toàn đất nước VN, đảng CS luôn luôn nhân danh lòng yêu nước cũng như lợi dụng lòng yêu nước của nhân dân để cướp chính quyền về tay mình và giữ riết lấy quyền

lực. Thật sự ra đảng CS chưa bao giờ yêu nước thương nòi.

Nếu thật sự yêu nước, họ đã đặt quyền lợi của đất nước dân tộc lên trên quyền lợi của đảng. Nếu thật sự yêu nước thương dân, họ đã không chọn con đường giành chính quyền bằng bạo lực bất chấp ý nguyện của nhân dân, sau đó tiếp tục đẩy cả dân tộc vào cuộc chiến tranh với Pháp rồi với Mỹ đồng thời là cuộc nội chiến huynh đệ tương tàn kéo dài suốt 20 năm, bất chấp cái giá phải trả là xương máu của nhân dân, đất nước hoang tàn, lòng người ly tán. Lịch sử VN suốt bốn ngàn năm chưa bao giờ mất đất, thậm chí ông cha ta như vừa nói trên còn mở mang bờ cõi VN, nhưng chỉ dưới triều đại do đảng CS cầm quyền, VN đã mất đất, mất đảo, mất biển vào tay Trung Cộng và sẽ còn tiếp tục mất nữa...

Bây giờ họ lại tiếp tục đặt quyền lợi của đảng lên trên hết, tiếp tục bám víu quyền lực, cố giữ cái chế độ độc tài toàn trị lạc hậu phản động, phản cách mạng này bằng mọi giá, bất chấp con đường đã và đang đi là sai lầm, bất chấp tình trạng tụt hậu thê thảm của đất nước, sự khốn cùng của nhân dân và nguy cơ bị lệ thuộc vĩnh viễn, nguy cơ mất nước vào tay Trung Cộng (TC). Trong suốt 70 năm qua, lịch sử rất nhiều lần đã cho đảng CS được quyền lựa chọn và đảng CS đã luôn luôn lựa chọn sai lầm, xuất phát từ sự tham quyền cố vị, ích kỷ, đôn hèn. Chưa và sẽ không bao giờ đảng và nhà nước CS thực sự có bất cứ một hành vi nào là yêu nước. Không những thế, đảng CS còn hèn hạ nhịn nhục, nhân nhượng, kể cả bán nước cho ngoại bang, cụ thể là cho TC, để được tiếp tục yên thân cai trị đất nước. Đảng CS đã từng dựa vào ngoại bang, Liên Xô và TC để giành được chiến thắng, bây giờ họ vẫn tiếp tục lệ thuộc vào ngoại bang, để cho TC thò tay thao túng và can thiệp vào mọi chuyện nội bộ của VN.

Đó là nói chung đảng và nhà

nước CS. Còn từng cá nhân đảng viên đảng CS họ có yêu nước không? Có thể có những cá nhân ban đầu đi theo đảng xuất phát từ lòng yêu nước, sau đó đau đớn khi thấy niềm tin vào đảng CS của mình bị đặt sai chỗ, rằng đảng CS đã lừa dối hàng chục triệu người, đẩy nhân dân vào cuộc chiến tàn khốc với niềm mơ ước sẽ xây dựng lại một chế độ tốt đẹp hơn, công bằng, tiến bộ hơn gấp nhiều lần chế độ cũ. Hóa ra chỉ là cái bánh vẽ, chế độ mà đảng CS đang điều hành còn tồi tệ hơn mọi chế độ phong kiến, thuộc địa, hay chế độ VNCH cũ gấp hàng trăm, hàng ngàn lần.

Tất cả những gì đảng CS từng nói, từng đã phá, từng vì nó mà chiến đấu, bây giờ đảng hoàn toàn làm ngược lại, lộ rõ một tập đoàn tham nhũng, mafia, bán nước, “hèn với giặc ác với dân”. Những con người nhận ra sự thật ấy đã cay đắng mà từ bỏ đảng, trở về với nhân dân, thậm chí là những người mạnh mẽ lên tiếng tố cáo chế độ, như ông Hoàng Minh Chính, tướng Trần Độ, đại tá Bùi Tín, nhà văn Vũ Thu Hiền, nhà văn Dương Thu Hương, nhạc sĩ Tô Hải, nhà thơ Bùi Minh Quốc, hai anh em ông Huỳnh Nhật Tấn (Phó Giám đốc trường đảng tỉnh Lâm Đồng kiêm tỉnh ủy viên dự khuyết), Huỳnh Nhật Hải (Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Đà Lạt kiêm thành ủy viên), luật gia Lê Hiếu Đằng, trung tá Trần Anh Kim v.v...

Nhưng đó chỉ là số ít. Số đông vẫn bám lấy đảng vì quyền lợi. Và những người này họ có yêu nước không? Câu trả lời là không. Vì nếu yêu nước, họ hẳn đã nhận ra đảng CS là nguyên nhân gây ra sự lạc hậu đói nghèo, thua kém của VN so với các nước xung quanh và thế giới, chế độ này là một chế độ độc tài lạc hậu, và cần phải thay đổi thể chế chính trị, chuyển sang mô hình tự do dân chủ đa đảng pháp trị thì mới mong đưa đất nước thoát khỏi sự khó khăn, bế tắc và nguy cơ bị mất nước như hiện tại. Nhưng không, dù có nhận ra hay không, họ vẫn tiếp tục bám lấy đảng, bám lấy chế độ để thăng quan tiến chức, làm giàu, vơ vét những gì có thể vơ vét được.

Một mặt, họ tiếp tục lên tiếng bênh vực chế độ, ca ngợi đảng và nhà nước CS, thậm chí cực đoan hơn, chửi bới các nước Hoa Kỳ và phương Tây, căm ghét tất cả những gì dính dáng đến chế độ VNCH cũ hoặc mọi hoạt động đòi hỏi tự do, dân chủ, nhân quyền, mọi nhân tố tiến bộ trong xã hội; nhưng mặt khác, khi bệnh nặng thì họ lại chạy sang các nước “tư bản giấy chết” để chữa trị chứ không chữa trị trong nước hay sang nước Trung Quốc “anh em”, họ lại cho con cháu đi học ở Hoa Kỳ và các nước phương Tây, lén lút tẩu tán tài sản sang các nước này, chuẩn bị tất cả để bất cứ khi nào có “biến” thì họ đã có sẵn cơ ngơi, nhà cửa... ở bên ấy và thông dong hạ cánh an toàn hưởng nhàn đến mấy đời sau. Đất nước đói nghèo tụt hậu -mặc kệ; kinh tế khủng hoảng, nợ công nợ xấu ngập đầu, môi trường sống bị ô nhiễm nặng nề, giáo dục nát bét, đạo đức xã hội xuống cấp, người dân không hề được hưởng những quyền tự do dân chủ và những giá trị nhân quyền phổ quát trên toàn thế giới đã dành mà còn phải sống trong cảnh bất an, bất ổn từ kinh tế cho tới tinh thần... -mặc kệ; VN có nguy cơ bị TC thôn tính vĩnh viễn -mặc kệ. Họ còn mong cho chế độ này tồn tại lâu dài để tuyệt đại đa số nhân dân đói nghèo trong lúc họ và những kẻ như họ ung dung hưởng mọi bổng lộc, ăn trên ngồi trốc. Yêu nước? Không! Yêu đảng thì may ra. Vì đảng CS đã cho họ mọi thứ, nhiều người trong số họ “từ không thành có tất cả” là nhờ đảng CS.

Còn với hơn 90 triệu người dân trong và ngoài nước, chúng ta có yêu nước không?

Với người dân trong nước, sau bao nhiêu năm sống dưới chế độ CS đã khiến cái nhìn, quan điểm, mục đích, lý tưởng sống của con người ít nhiều bị méo mó, thực dụng đi. Phải sống trong một chế độ, thể chế không lo được cho người dân bất cứ cái gì, không hề có an sinh phúc lợi xã hội, mọi thứ người dân phải tự lo, nhưng lại phải è cổ đóng đủ thứ thuế cho nhà nước, bị nhà nước bóp nặn đủ kiểu, luật pháp thì chỉ bảo vệ

cho kẻ mạnh và cho chính nhà nước. Phải chứng kiến bao nhiêu cảnh bất công trái tai gai mắt, người tử tế, lương thiện thì bị thiệt thòi, kẻ cơ hội xấu xa thì luôn sâu leo cao; người có tài nhưng thân cô thế cô thì không được trọng dụng trong lúc những kẻ bất tài nhưng có tiền có quyền hoặc con ông cháu cha thì cứ thế mà được đặt sẵn những chỗ “thơm” nhất, ngon nhất trong xã hội.

Khi phải sống trong một chế độ, một xã hội như vậy, lâu dần con người trở nên ích kỷ hoặc vô cảm hoặc tệ hơn, cơ hội, thực dụng, vì phải nghĩ tới mình trước, lo cho bản thân mình, gia đình mình trước hết. Và thế là hình thành những lối suy nghĩ, cách sống phổ biến là tìm cách thoát khỏi đói nghèo bằng mọi giá. Nhà nhà lo mưu sinh lo làm giàu, không còn thời gian tâm trí đâu mà nghĩ đến chuyện chính trị, vận mệnh đất nước.

Nếu nhà nghèo, không có đường làm ăn ở trong nước thì tìm cách đi lao động xuất khẩu, cho con gái lấy chồng ngoại, nếu có tiền hơn thì mở cơ sở làm ăn ở nước khác, đi du học hoặc cho con đi du học rồi tìm cách ở lại... Nghĩa là chỉ trừ những người hoàn toàn không có đường đi ra đi, còn lại rất nhiều người VN vẫn âm thầm tìm mọi cách chạy thoát khỏi con tàu VN!

Sau biến cố lịch sử 30-4-1975 chỉ một thời gian ngắn, hàng triệu người đã phải bỏ nước ra đi tỵ nạn CS, tạo thành một làn sóng thuyền nhân đánh động lương tâm cả thế giới, để rồi trong suốt 40 năm qua dòng người tìm đường ra đi dù không còn ồ ạt như xưa nhưng vẫn chưa bao giờ dừng lại. Trong lúc những người đã ra đi, chẳng mấy ai nghĩ đến chuyện đem tài năng, tuổi trẻ về cống hiến, phục vụ đất nước. Đừng hỏi tại sao, vì chúng ta đã thừa biết câu trả lời. Và có lẽ chỉ khi nào đất nước thực sự chuyển đổi sang mô hình tự do dân chủ, may ra lúc đó mới chấm dứt chuyện người Việt bỏ nước ra đi và may ra mới có chiều ngược lại, trở về xây dựng quê hương.

Còn người Việt sống ở nước ngoài? Nếu chỉ căn cứ vào hành vi đi làm ở nước người rồi gửi tiền về

VN là yêu nước, thì người Việt hẳn là 1 cộng đồng yêu nước rất mạnh, bởi vì VN trong nhiều năm qua luôn là một trong những quốc gia có lượng kiều hối gửi về rất cao, chính số tiền này đã góp phần nuôi sống nhà nước độc tài CS cho đến tận giờ này. Nếu căn cứ vào sự quan tâm của người Việt với tình hình thời sự chính trị xã hội trong nước, người Việt nhìn chung cũng là một cộng đồng rất quan tâm theo dõi tình hình VN, sống ở nước người ta nhưng tâm trí cứ đau đầu nghĩ về VN, gặp nhau là lại nói chuyện về VN... Đó là thế hệ trung niên hoặc lớn tuổi, còn bọn trẻ lớn lên hoặc sinh ra ở nước người thì khác, chúng không còn mấy quan tâm nữa.

Nhưng người Việt cũng là một cộng đồng rất lạ. Người Việt có thể xót xa nghĩ về quê hương, có thể chăm chỉ gửi tiền về nước giúp người thân, nhưng nếu phải đồng lòng làm một việc gì đó, hy sinh quyền lợi của mình cho sự thay đổi của đất nước thì chưa chắc. Ví dụ nếu bảo tất cả mọi người chỉ cần ngưng gửi tiền về nhà một thời gian để nhà nước này, vốn đang bị khủng hoảng khó khăn về kinh tế, sẽ càng thêm bội phần khó khăn và buộc phải thay đổi chẳng hạn, thì có thể nói chắc rằng chẳng mấy người làm đâu. Người Việt có đến hàng chục hàng trăm đảng phái, tổ chức đang hoạt động chính trị ở ngoài nước, nhưng riêng việc ngồi lại với nhau, cùng nhau tạo thành sức mạnh chung để trợ giúp người trong nước, đẩy mạnh phong trào hoạt động dân sự, dân chủ, thúc đẩy quá trình chuyển đổi chính trị trong nước là chẳng bao giờ làm được. Chưa nói đến chuyện đánh phá lẫn nhau.

Có nghĩa là từ nhà nước CS nói chung, đảng viên CS nói riêng cho tới người dân đang sống trong hay ngoài nước, chúng ta vẫn chỉ nghĩ tới quyền lợi của mình, còn chúng ta vẫn không/chưa thực sự chấp nhận đánh đổi hy sinh, mất mát dù chỉ một chút những gì đang có, cho một tương lai chung tốt đẹp hơn của đất nước. Ta vẫn chưa thực sự thấy nhục thấy đau vì hình ảnh VN trong mắt thế giới nhiều năm qua chỉ thường gắn với những gì tệ hại, lạc

hậu... để mà quyết liệt thay đổi.

Như vậy so với những dân tộc biết vì cái chung, hoặc biết vượt qua những sai lầm, thất bại, mất mát... trong quá khứ, đồng lòng xây dựng đất nước thành những quốc gia hùng cường như người Mỹ, người Đức, người Nhật, người Do Thái... và rất nhiều dân tộc khác nữa, người Việt có yêu nước không?

songchi's blog

trị giá gần 3,5 tỉ đồng.

"Tàu bị đâm thủng, buồng lái đã sập, máy chính hỏng, ICOM, điện đài đều không dùng được nữa. Vợ chồng tôi vay tiền để đóng con tàu này, mới đi biển được 2 năm, nợ ngân hàng vẫn còn khoảng 1 tỉ đồng. Tàu bị họ đâm hư như vậy, vợ chồng tôi lấy tiền đâu mà trả nợ! Tiền sửa tàu giờ cũng không vay được nữa, chắc phải bỏ nghề thôi" - bà Võ Thị Cẩm, vợ của thuyền trưởng Huỳnh Thạch, nghẹn ngào.

Thủ phạm là tàu cá Trung Quốc

BẢO VỆ NGƯỜI DÂN phải bằng hành động cụ thể ——Người Lao Động 03-01-2016——

Nhờ các tàu đánh cá bạn cứu giúp, 10 ngư dân mới được cứu sống sau khi bị tàu Trung Quốc đâm tại vùng biển Quảng Trị của VN

Ngày 3-1, Cục Kiểm ngư VN cho biết phía Trung Quốc đã nhận được công văn của cơ quan này về việc xác minh tàu cá VN bị một tàu vỏ sắt đâm chìm trên biển hôm 1-1 trên vùng biển của VN.

"Chắc phải bỏ nghề thôi"

Tàu QNg 98459 TS của ngư dân Huỳnh Thạch (ngụ huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi) cập bờ vào ngày 3-1 trong tình trạng hư hại gần như hoàn toàn. Thân tàu phía mạn phải bị đâm thủng một mảng rộng, sập cabin... Con tàu đang được neo đậu tại Trạm Kiểm soát Biên phòng Mân Quang (quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng).

Ngư dân Huỳnh Thanh, thuyền viên tàu QNg 98459 TS, kể: Cú đâm của tàu nước ngoài xảy ra lúc mọi người đang nghỉ trưa, vào khoảng vào 12 giờ 5 phút. Các ngư dân trên tàu bị rơi xuống nước. Họ vẫy tay cầu cứu nhưng con tàu "hung thủ" không cứu và tiếp tục quay lại đâm thêm một lần nữa khiến buồng lái, cabin đổ sập, thân tàu bị gãy, nước tràn vào bên trong. "Con tàu đó bỏ đi, chúng tôi phải tự cứu mình, vật vờ hơn 2 giờ dưới dòng nước lạnh ngắt. May mà có tàu bạn đang đánh bắt gần đó tới kịp chứ không thì tính mạng chúng tôi đã nguy rồi" - ông Thanh nói.

Theo ông Thạch, sau khi được 4 tàu bạn vớt lên, tất cả thuyền viên phải liên tục tát nước ra khỏi khoang. Hầu hết những vật dụng trên tàu đều bị vứt xuống biển cho tàu nhẹ. Đến 17 giờ, tàu mới nổi lên và đến 3 giờ ngày 2-1 được kéo vào bờ. Tàu QNg 98459 TS có công suất gần 800 CV,

Thuyền trưởng Huỳnh Thạch cùng 9 thuyền viên tàu QNg 98459 TS trong lúc hiểm nghèo cũng đã kịp nhìn được số hiệu con tàu gây tai nạn. "Tàu này không treo cờ nước nào cả nhưng số hiệu là 00098880. Chúng tôi rất quen với tàu này và khẳng định là tàu đánh bắt ghe của người Trung Quốc" - thuyền trưởng Thạch đoan chắc.

Ngư dân Huỳnh Thanh cho biết thêm tàu đánh ghe của người Trung Quốc có những điểm nhận dạng như vỏ sắt, to gần bằng tàu Cảnh sát biển của nước ta, thân tàu cao và mũi rất nhọn, tốc độ rất cao... Các ngư dân Quảng Ngãi thường hoạt động cùng những con tàu này của Trung Quốc ở khu vực đánh cá chung thuộc vịnh Bắc Bộ. Khu vực tàu bị đâm cách đảo Cồn Cỏ (tỉnh Quảng Trị) 65 hải lý thuộc vùng biển chủ quyền của VN.

Trong khi đó, ngày 3-1, một nguồn tin cho biết Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh Quảng Trị đã có báo cáo chính thức về vụ tàu cá QNg 98459 TS. Báo cáo khẳng định chính tàu cá vỏ thép của Trung Quốc đã đâm chìm tàu đánh cá QNg 98459 TS ngay trong vùng biển đặc quyền kinh tế của Việt Nam.

Trao đổi với phóng viên Báo Người Lao Động, ông Hà Lê, Phó Cục trưởng Cục Kiểm ngư VN, cho biết thông qua đường dây nóng, Cục Kiểm ngư đã thông báo vụ tàu cá QNg 98459 TS bị đâm chìm và đề nghị phía Trung Quốc xác minh vụ việc. Phía Trung Quốc đã nhận thông tin. Họ nói sẽ kiểm tra, xác minh.

Đừng nói nhiều nữa, hãy làm đi!

Về hành động đâm chìm tàu nhưng bỏ mặc không cứu người của những thuyền viên trên tàu vỏ sắt, ông Hà Lê khẳng định: "Không cứu

người khi đâm chìm tàu dù bất kỳ ở vùng biển nào là hoàn toàn sai so với các quy định quốc tế cũng như của các nước".

Nhận được thông tin từ các ngư dân, PGS-TS Võ Văn Trác, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nghề cá VN, tỏ ra rất bất bình trước hành động vô nhân đạo của tàu nước ngoài đâm chìm tàu cá của ngư dân Quảng Ngãi. "Hành động này cứ lặp đi lặp lại ngày một nhiều hơn, nghiêm trọng hơn. Chúng ta phải có biện pháp hữu hiệu hơn để bảo vệ ngư dân chứ không thể để ngư dân bị tấn công hoài như vậy! Phải kiên quyết hơn, triệt để hơn" - ông Trác quả quyết.

Ông Trác cũng thẳng thắn: "Chúng ta nói nhiều rồi, hay rồi nhưng lời nói phải đi đôi với việc làm, đi đôi với hành động cụ thể, rõ ràng, hữu hiệu hơn nữa. Việc cơ quan chức năng cho rằng biển ta dài, rộng nên không thể trải đều lực lượng và có mặt kịp thời mọi nơi mọi lúc là không được. Khó khăn thì chúng ta nói lâu rồi, vấn đề là hành động như thế nào cho hiệu quả chứ không thể lấy đó làm lý do".

Chưa ứng phó kịp thời

Tại hội nghị tổng kết công tác năm 2015 của Cục Kiểm ngư diễn ra vào cuối tháng 12-2015, ông Lưu Văn Huy, Cục trưởng Cục Kiểm ngư, cho biết năm 2016, lực lượng kiểm ngư sẽ tiếp tục phối hợp với các lực lượng liên quan tăng cường tuần tra kiểm soát tại các vùng biển chồng lấn; tại các ngư trường truyền thống; cửa vịnh Bắc Bộ, Hoàng Sa, Trường Sa, Tây Nam Bộ; kịp thời phối hợp với các lực lượng liên quan để xử lý các tình huống phức tạp, phát sinh trên biển; xua đuổi, ngăn chặn tàu cá nước ngoài hoạt động trái phép.

Tuy vậy, nhiều ngư dân cho rằng khi đánh bắt ở vùng biển của VN tại các ngư trường trên thường xuyên bị tàu lạ tấn công và thường các lực lượng chức năng không kịp thời ứng phó.

BÍCH VÂN - VĂN DUÂN

<http://nld.com.vn/thoi-su-trong-nuoc/bao-ve-ngu-dan-phai-bang-hanh-dong-cu-the-20160103224756075.htm>

**Ngư dân đứng giữa biển trời:
Ôi tình hữu nghị đời đời Việt
Trung!**

**Lênh đênh sóng nước muôn
trùng. Hiện tàu "nước bạn", hải
hùng tâm can!**

Cútôngtànácủatàulạđầunămmới

Một Thế Giới 03-01-2016

Ngày đầu năm 2016, một tàu cá ngư dân Quảng Ngãi đã bị đắm chìm. Phần nộ hơn, khi ngư dân bị hất văng xuống biển chơi với kêu cứu thì chiếc 'tàu lạ' quay lại tiếp tục đâm vào tàu...

Dã man

Hành trình thoát chết của tàu cá QNg 98459 TS do thuyền trưởng Huỳnh Thạch (44 tuổi, trú thôn Phần Thắt, xã Phổ Quang, Đức Phổ, Quảng Ngãi) lèo lái cùng 9 thuyền viên đã kết thúc khi cập vịnh Mân Quang (Đà Nẵng) vào chiều 2.1.

Một ngày đầu năm mới quá khủng khiếp đối với họ ngay trên biển quê nhà.

Chiếc tàu cá này, xuất bến từ ngày 31-12 của năm cũ, phơi phơi tinh thần hướng lên vịnh Bắc Bộ để đánh bắt hải sản 'mở hàng' cho năm mới 2016.

Vịnh Mân Quang chiều đông, trời lạnh và tối. Neo bên chiếc sà lan cũ kỹ trước trạm biên phòng, chiếc tàu cá QNg 98459 TS bị tông nát cabin, mạn tàu gãy ngang dọc, áo quần dụng cụ của thuyền viên mất sạch.

Ở trên bờ, những người phụ nữ mới bắt xe từ Đức Phổ, Quảng Ngãi ra ngồi vật vờ trong gió chướng, họ ra với chồng con thoát nạn trở về. Vài chiếc tàu cá bạn Quảng Ngãi ré máy chạy tới thăm nom bạn thuyền.

Trong trạm biên phòng Mân Quang, thuyền trưởng Thạch và các thuyền viên đang khai báo việc bị 'tàu lạ' tấn công. Đến 7g tối, việc mới xong.

Chân đi cà thọt về lại tàu vì dính vết thương nhẹ sau tai nạn, thuyền trưởng Thạch không còn nhiều sức lực.

Ông kể: tàu chúng tôi đi ngày 31-12-2015, đến trưa ngày 1-1-2016, đang chạy hướng lên vịnh Bắc Bộ để đánh cá. Lúc này anh em ngủ trưa cả, tôi phải cầm lái. Trời động, gió lạnh nên phải đóng hết cửa cabin. Tàu cũng không bật chế độ ghi nhận tàu gần trên hệ thống định vị.

Chúng tôi đang chạy tà tà tầm 5 hải lý/giờ. Bất ngờ một chiếc tàu lao tới đâm sầm vào mạn trái. Cabin vỡ sập khi nó chồm lên. 7 anh em đang ngủ bị hất nhào xuống biển. Tôi và 2 anh em khác bám được nên không rơi.

"Tôi giữ chắc bánh lái và nhìn về phía tàu đâm mình để kêu cứu. Tàu nó màu xanh đậm, cabin màu xám, có chữ tượng hình, dạng giống như tàu làm ghe mà ngư dân TQ hay dùng,

tàu bọc sắt, dài khoảng 30 m. Chỉ thấy hai thằng ngư dân ở ngoài. Tôi và anh em ở dưới biển kêu nó quay lại cứu. Nó chạy vòng lại và tiếp tục đâm vào trực diện phía mũi tàu", thuyền trưởng Thạch kể.

Ông Thạch, khi đứng gần đồn biên phòng cùng chúng tôi, vẫn chưa hết hoàn hồn. Giọng ông đã khản đặc từ lúc nào, giờ chỉ là thều thào trước gió thổi vào từ cửa biển Đà Nẵng.

Ông nói tiếp: "Vị trí chúng tôi bị tông cách Cồn Cỏ khoảng 60 hải lý, trong khu vực biển VN. Nó tông ác quá, toàn bộ máy móc, điện thoại rơi hết, đồ đạc, thức ăn mất hết. Tàu thì đang chìm dần, mà anh em thì đang chơi với dưới biển động. Lúc đó tôi rất hoảng".

"La làng mà không được. Nhưng may sao còn sót lại cái bộ đàm nhỏ nên tôi liền gọi mấy tàu bạn anh em mình tới. Gần 1 tiếng đồng hồ mấy đứa mới tới. Lúc đó tàu đã chìm ngập lút rồi, lút hơn 2 phần chiếc. Anh em tới vừa cập ké vừa vớt hết đồ nặng trong tàu, thay nhau tát nước ra. Có bao nhiêu đá lạnh vớt ra cho tàu nhẹ. Mức nước hết mấy tiếng đồng hồ tàu mới nổi lên".

Anh Nguyễn Hồng Hào (39 tuổi), thuyền viên của tàu cá gặp nạn kể: "Lúc đó chúng tôi đang ngủ, bỗng bị tông sầm một cái, 7 anh em rớt xuống nước hết. Lúc đó không biết gì cả, kêu cứu mà nó không cứu, tàu bị chìm, vội trồi lên, thấy cái gì đó thì quơ đũa, rồi anh em xúm vào tàu thay nhau tát nước để cho tàu nổi lên".

Còn thuyền viên Trần Tiết (40 tuổi) miêu tả: "Chúng tôi làm biển quen nên biết, cái tàu đó là tàu sắt, mũi dài, nó to như tàu hải quân, nó hay đánh ghe. Tàu VN có xíu thôi còn tàu nó rất to. Nó tông cái là tụi tui rơi xuống nước. Chúng tôi cố trồi lên rồi kêu cứu. Nó không cứu mà quay lại tông một cái nữa. Mấy anh em tìm đồ trồi nổi rồi bơi về tàu".

"Lúc đó biển động, chúng tôi chìm hết rồi, cố vươn lên để mà sống. Tàu lúc đó chìm xuống biển còn khoảng nửa mét, nếu tàu khác mà không đến thì chìm luôn", ông Tiết nói như khóc.

Nợ nần lại bủa vây

Chẳng ai trong 10 thuyền viên lại nghĩ rằng chuyển ra khơi đầu năm đầu đón và suýt về với biển cả như vậy. Chỉ chậm thêm tí nữa là họ có thể mất mạng, may sao còn có chiếc điện đàm nhỏ gọi cơ quan chức năng. Thuyền trưởng Thạch cho biết.

Theo ông nhận định, chiếc tàu lạ chạy từ hướng trong bờ ra tông vào mạn trái của tàu mình đang đi lên hướng bắc, nên có thể tàu lạ vào đánh bắt trộm gặp phải cơ quan chức năng của VN nên chạy ra, tông luôn tàu mình.

Anh Huỳnh Bi, em trai anh Thạch, thuyền trưởng tàu cá QNg 94429 TS, tàu đã tiếp cận cứu nạn tàu QNg 98459 TS kể lại: "Lúc đó chúng tôi đang ở cách đó vài lý, bỗng nghe điện đàm của anh Thạch kêu: 94429, cứu tàu 98459! 98459 đang chìm, 94429 cứu gấp. Lập tức tôi cho tàu chạy tới vị trí tàu bị nạn đồng thời báo thêm các tàu bạn khác. Khi chúng tôi đến thấy nhiều mảnh của tàu anh Thạch vỡ tan nổi lềnh bềnh trên biển. Tôi liền kêu anh em cho tàu áp sát từ từ rồi vừa vớt những vật bị trôi, vừa cho anh em qua tát nước trong tàu chìm ra, vớt những thứ không cần thiết cho nổi lên. Lúc đã vớt được tàu gặp nạn, biển đang động dữ dội nên anh em phải neo lại chờ biển bớt động rồi mới kéo từ từ về Đà Nẵng".

Đồn biên phòng Sơn Trà (Bộ chỉ huy BDPB Đà Nẵng) cho biết, trước mắt lực lượng đang ghi nhận lời khai ban đầu của các ngư dân QNg 98459 TS. Sau đó sẽ tiếp tục các biện pháp nghiệp vụ để xác minh vị trí gặp nạn trên biển, hoạt động của các tàu bè đánh bắt vào thời điểm xảy ra tai nạn để tìm được danh tính tàu tông tàu cá.

Chưa biết cơ quan chức năng có xác minh được tàu lạ tông chìm tàu cá VN hay không. Nhưng với những thuyền viên tàu QNg 98459 TS, đã bắt đầu đổ nợ ngày đầu năm mới.

Thuyền trưởng Thạch cho biết, giá trị con tàu của anh khoảng hơn 1,5 tỷ đồng. Chưa nói phí tổn (mua sắm các vật dụng, dầu nhớt, đá... cho một chuyến ra khơi) lần này khoảng hơn 100 triệu đồng.

Anh Thạch nói, giọng khản khản: "Tôi cũng chưa biết thế nào nữa, nhưng anh em bạn thuyền thì mất sạch, tiền bạc, vật dụng, điện thoại".

Vợ anh Thạch ngồi bên bờ vịnh, vật vờ cùng mấy chị em vợ bạn thuyền trong đêm tối nhá nhem của vịnh Mân Quang...

Lê Đình Dũng

<http://motthegioi.vn/xa-hoi/phong-su/cu-dam-tan-ac-cua-tau-la-dau-nam-moi-274308.html>

